

Các bài suy niệm LỄ HIỆN XUỐNG

Lời Chúa: Cv 2,1-11; 1Cr 12,3b-7.12-13; Ga 20,19-23

MỤC LỤC

1. Chúa Thánh Thần	3
2. Hiệp nhất.....	5
3. Chúa Thánh Thần.	7
4. Chúa Thánh Thần.	9
5. Nói được các thứ tiếng.....	11
6. Thần Khí sự thật và sự thật toàn vẹn	14
7. Hãy nhận lấy Thánh Thần.....	17
8. Người thổi hơi vào các ông.	20
9. Ý nghĩa cuộc sống.	23
10. Suy niệm của ĐHY Phaolô Giuse Phạm Đình Tụng.....	26
11. Hoa trái Thánh Thần.....	31
12. Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống.....	36
13. Ra đi-tha thứ – ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.....	40
14. Lửa Thánh Thần – ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.....	43
15. Đấng đời mới - ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt	46
16. Đấng ban Sự Sống - ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt ...	48
17. Suy niệm của ĐGM. Nguyễn Văn Khảm.	51
18. Bình an giữa chốn phong ba – Thiên Phúc.....	56
19. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống.....	59
20. Tặng phẩm Chúa Thánh Thần	63
21. Chúa Thánh Thần là Đấng bảo trợ Giáo Hội.....	66
22. Những người rao giảng Tin Mừng đầy Thánh Thần	70
23. Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống – Anmai.....	74
24. Niềm vui bởi Chúa Thánh Thần - Achille Degeest.	81
25. Quyền năng tha tội.....	83
26. Chân lý đòi hỏi rất nhiều - Achille Degeest	87
27. Biến đổi.....	89
28. Lột xác	92

29. Thần Khí đổi mới	95
30. Hơi thở của Thiên Chúa	99
31. Ngọn gió	103
32. Vai trò của Thần Khí - McCarthy	106
33. Chúa Thánh Thần: Nguồn bình an đích thật	110
34. Đổi mới.....	112
35. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống	115
36. Tác động của Chúa Thánh Thần.....	118
37. Đón nhận – Radio Veritas Asia.....	121
38. Bình an.....	123
39. Lãng quên	127
40. Sức mạnh của Chúa Thánh Thần	131
41. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống	133
42. Đổi mới.....	135
43. Hãy lên đường	139
44. Đáng an ủi và giáo huấn	142
45. Hiện diện	145
46. Ngôn ngữ tình yêu.	149
47. Sức mạnh.	152
48. Ngôn ngữ toàn cầu.....	155
49. “Tôi đến đây để loan báo Tin Mừng”.....	162
50. Thánh Thần Tình Yêu.	169
51. Đáng thánh hoá.....	171
52. Chúa Thánh Thần sức mạnh nâng đỡ đức tin.....	174
53. Suy niệm về Kinh Đức Chúa Thánh Thần	178
54. Thánh Thần, Đáng ban bình an	180
55. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống	184
56. Chú giải của Noel Quesson	187
57. Lễ Hiện Xuống - (Bài Giảng dành cho Thiếu Nhi).....	193

1. Chúa Thánh Thần

Chúa Thánh Thần hiện diện trong cuộc sống con người dưới nhiều danh hiệu khác nhau: Đấng soi sáng, Đấng uỷ lạo, Đấng an ủi. Ngài là cha mọi kẻ cơ bần. Tuy nhiên, có một điều quan trọng đó là không phải với ngày lễ hiện xuống, cũng như không phải với ngày lễ Thêm sức, hay chỉ lúc hình lưỡi lửa đậu trên các tông đồ, thì lúc đó mới có Chúa Thánh Thần ngự xuống trên mọi người, và mọi người mới nhận lấy Chúa Thánh Thần, nhưng ngay từ lúc khởi nguyên vũ trụ Ngài đã hiện diện. Con người được hà hơi để lãnh nhận sự sống từ Thiên Chúa. Nói chung trong suốt dọc lịch sử cứu độ, Thần khí Thiên Chúa vẫn luôn có mặt, cùng đi trên mọi nẻo đường và trong mọi hoàn cảnh cuộc sống của dân Do Thái và đặc biệt là của Đức Kitô.

Thực vậy, vào ngày truyền tin, ngày manh nha cho việc khai sinh triều đại giao ước mới, Chúa Thánh Thần đã có mặt để rồi tất cả mọi giai đoạn của cuộc đời Chúa Giêsu kể từ lúc khởi đầu sự nghiệp rao giảng Tin Mừng về Chúa Cha, cho đến khi sinh thì trên thập giá, hoàn trả hơi thở cuối cùng về lại trong Chúa Cha, suốt cả cuộc đời Chúa Giêsu tại trần gian, không có giây phút nào mà lại không có sự can thiệp tác động của Chúa Thánh Thần, Đấng cùng đi với Chúa Giêsu trong việc thực hiện sự hòa giải và ban ơn giáng phúc xuống cho nhân loại.

Các môn đệ theo Chúa Giêsu lúc đương thời chưa nhận ra vai trò đích thực của Chúa Giêsu thì làm thế nào nhận ra được sự có mặt đồng hành, sự can thiệp yêu thương của Chúa Thánh Thần. Chỉ sau ngày phục sinh, từ những yếu tố của cuộc sống yêu thương thể hiện nơi những cộng đoàn tiên khởi, nhưng là những dấu chỉ hùng hồn về một nền giáo lý mới của Đức Kitô, được mở rộng, thì mới nhận ra Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, được sai đến để mạc khải tình yêu

của Thiên Chúa là Cha, đồng thời nhận ra vai trò của Chúa Thánh Thần. Chúa Giêsu đã xin Chúa Cha ban Đấng phù trợ khác để Ngài ở với các môn đệ luôn mãi và khi con người ý thức đón nhận thì Thánh Thần Ngài sẽ ở lại và ở trong người ấy.

Thiên Chúa đã nhẹ nhàng và cũng thật sẵn sàng chia sẻ Thần khí của Ngài cho con người, mong ước con người cộng tác trên con đường đi đến trời mới, đất mới, có được một trật tự mới, trong đó mọi giá trị nhân bản được đề cao, được khơi dậy, theo mẫu gương của các cộng đoàn tiên khởi. Chúa Thánh Thần luôn hiện diện trong cuộc sống, cùng đi với chúng ta qua mọi cảnh huống cuộc đời, nhưng chúng ta có sẵn sàng cộng tác với Ngài hay không?

2. Hiệp nhất

Công đồng Vaticanô II đã trình bày Giáo Hội là như bí tích của sự hiệp nhất. Hay nói cách khác, Giáo Hội chính là dấu chỉ và khí cụ của sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và của sự hiệp nhất toàn thể nhân loại. Giữa dấu chỉ và thực tại mà nó muốn diễn tả phải có sự tương đồng gần gũi, như nước và ơn thánh tẩy trong bí tích Rửa Tội, như dầu và ơn sức mạnh trong bí tích Thêm Sức. Vì thế, khi nói rằng Giáo Hội là dấu chỉ sự hiệp nhất, thì sự hiệp nhất ấy phải được thể hiện trước hết nơi cộng đoàn Giáo Hội.

Hơn thế nữa, Giáo Hội còn là khí cụ Thiên Chúa dùng để đưa tất cả nhân loại vào trong sự hiệp nhất với Ngài và với nhau. Càng sống trong một thế giới bị xâu xé vì chia rẽ và thù hận, sứ mạng đó càng trở nên cấp bách hơn bao giờ hết. Vai trò của Giáo Hội như dấu chỉ và khí cụ xây dựng sự hiệp nhất được thể hiện một cách tuyệt vời trong khung cảnh của ngày lễ Hiện Xuống.

Thực vậy, đám đông vây quanh các Tông đồ lúc ấy là những người nói nhiều ngôn ngữ khác nhau. Họ cũng có những lai lịch và gốc gác khác nhau. Có người từ Rôma mà đến. Có người là Do Thái đạo gốc. Có người ngoại quốc theo đạo. Có người ở đảo Krephi, có người ở Ả rập... Thế nhưng, tất cả đã cùng hiệp nhất trong một ngôn ngữ, ngôn ngữ của đức tin, ngôn ngữ ấy loan báo những kỳ công của Thiên Chúa. Họ hiệp nhất với nhau trong và nhờ sự hiệp nhất với Thiên Chúa. Thật khác xa khung cảnh xây tháp Babel thuở nào. Sự hiệp nhất ấy xảy ra ngay trong ngày lễ Hiện Xuống và còn phải được tiếp nối trong suốt chiều dài của lịch sử Giáo Hội.

Thực vậy, ngày hôm nay cũng thế. Chỉ nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần, Giáo Hội mới có thể thực hiện được ý nghĩa là dấu chỉ và khí cụ xây dựng sự hiệp nhất.

Đoạn Tin Mừng hôm nay giúp chúng ta suy nghĩ một cách cụ thể hơn. Thánh Gioan ghi nhận: Chiều ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín vì sợ người Do Thái. Người Việt Nam chúng ta diễn tả một tuyệt vời là nhà cửa. Đã làm nhà thì phải có cửa. Và hai chữ nhà cửa thường đi đôi với nhau. Cửa để đóng và để mở. Đóng để có được một không gian riêng tư và bảo đảm an ninh. Nhưng cũng phải có lúc mở, để người ở trong có thể đi ra và người ở ngoài có thể bước vào, tạo nên sự hiệp thông và gặp gỡ.

Thế nhưng, cửa nhà các môn đệ thì lại đóng suốt vì các ông sợ. Chúa Giêsu hiện ra và nói với các ông rằng: Như Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai các con. Đã sai thì phải đi, mà muốn đi, thì việc đầu tiên là phải mở cửa ra, phải phá đi những gì ngăn cản sự hiệp thông và gặp gỡ.

Hình ảnh ngôi nhà các môn đệ ở chính là hình ảnh của tâm hồn chúng ta và của Giáo Hội. Để trở thành dấu chỉ và khí cụ xây dựng sự hiệp nhất, thì điều kiện tiên quyết là phải mở ra, nhưng chúng ta lại đóng kín. Phải nhờ Chúa Thánh Thần, Đấng ban nguồn sức sống mới, chúng ta khả dĩ có đủ can đảm mở ra đón nhận Chúa đến với mình và đến với tha nhân, nghĩa là sống đầy đủ ý nghĩa là dấu chỉ và khí cụ xây dựng sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và sự hiệp nhất với anh em đồng loại.

3. Chúa Thánh Thần.

Trong phần chia sẻ sáng hôm nay tôi muốn đưa ra một câu hỏi như thế này: Chúa Thánh Thần là Đấng nào? Với câu hỏi này chúng ta đi sâu vào bản tính Thiên Chúa, nhưng chỉ có đức tin mới trả lời được cho chúng ta mà thôi. Đúng thế, thánh Tôma tiên sĩ đã nói: Hiện tại chúng ta không thể nào hiểu thấu vì mầu nhiệm ấy vượt quá khả năng hạn hẹp của trí khôn con người.

Trong Cựu Ước chúng ta chỉ ghi nhận được một vài hình ảnh thật mờ mờ về mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi. Chúng ta phải chờ đến Đức Kitô, người Con duy nhất của Thiên Chúa đến và mạc khải, chúng ta mới thấy được cái đặc tính cốt yếu của Thiên Chúa, đó là tình yêu.

Còn về Chúa Thánh Thần, trong kinh Tin Kính chúng ta đã tuyên xưng Ngài là Thiên Chúa ngôi thứ ba, là Đấng ban sự sống, Ngài bởi Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con mà ra. Ngài cũng được phụng thờ và tôn vinh với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, Ngài đã dùng các tiên tri mà phán dạy.

Qua Chúa Con, Thiên Chúa Cha đã tỏ lộ tình yêu của Ngài cho chúng ta như lời thánh Gioan đã xác quyết: Thiên Chúa đã yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một Ngài, để những ai tin nơi Con Một Ngài thì sẽ có sự sống vĩnh cửu. Ngay từ thuở đời đời, Chúa Cha đã sinh ra Chúa Con và sợi dây liên kết thắm thiết và đầy yêu thương ấy chính là Chúa Thánh Thần.

Thực vậy, Chúa Thánh Thần chính là sợi dây yêu thương nối kết Chúa Cha và Chúa Con, chi phối nhịp điệu của đời sống Ba Ngôi Thiên Chúa, cũng như toả lan cho tất cả chúng ta. Như thế, qua Chúa Thánh Thần chúng ta hiểu được bản chất tình yêu của Thiên Chúa. Đồng thời Chúa Thánh Thần cũng đã trực tiếp cộng tác vào công trình cứu độ, một công

trình của tình yêu mà Thiên Chúa đã ươm mơ từ muôn thuở trước.

Đức Kitô vâng theo thánh ý của Chúa Cha và với sự cộng tác của Chúa Thánh Thần đã chết đi để đem lại sự sống cho trần gian. Kể từ khi được diễm phúc làm con cái Thiên Chúa, chúng ta đã được Ngài yêu thương như lời thánh Phaolô đã xác quyết: Nhờ Chúa Thánh Thần mà tình yêu Thiên Chúa được toả lan trong tâm hồn chúng ta. Để rồi từ đó, tất cả những tình yêu trong lành nhất của chúng ta đều là một tia sáng, một phản ánh trung thực cho tình yêu của Thiên Chúa. Bởi vì Thiên Chúa là tình yêu và chúng ta chỉ có thể yêu thương một cách đúng nghĩa khi liên kết với Ngài.

Đúng thế Ngài ở giữa những cặp vợ chồng để họ biết trung thành và hy sinh cho nhau. Ngài ở giữa những người con để họ biết nói lên hai tiếng thưa ba, thưa má với tất cả tấm lòng chân thành của mình. Ngài ở giữa những người bạn để họ biết tâm đầu ý hiệp với nhau.

Trong ngày lễ Hiện Xuống hôm nay, Giáo Hội mừng kính Chúa Thánh Thần, Giáo Hội mừng kính tình yêu của Thiên Chúa, được tượng trưng qua hình lưỡi lửa trên đầu các tông đồ. Giáo Hội cũng muốn chúng ta thành khẩn kêu xin: *Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến, xin hãy ngập tràn tâm hồn các tín hữu Chúa và xin thấp lên trong chúng con ngọn lửa tình yêu Chúa. Ngài không phải là một vị Thiên Chúa vô danh và bị quên lãng. Trái lại Ngài luôn ở giữa chúng ta và hoạt động. Ước gì mỗi người chúng ta hãy cộng tác với Ngài bằng cách thấp lên một ngọn lửa yêu thương, bởi vì chỉ có tình yêu mới có thể làm tiêu tan thù hận, thất vọng và tăm tối.*

4. Chúa Thánh Thần.

Có một phóng viên đã đặt câu hỏi với một chuyên viên Kinh Thánh như sau: Nếu nhờ khoa học tiến bộ, người ta sáng chế ra được một máy quay phim ngược thời gian. Máy này có thể thu lại tất cả hình ảnh và lời giảng dạy của Chúa Giêsu cách đây hơn 2000 năm. Vậy bộ phim ấy có khả năng thay thế được bốn sách Tin Mừng hay không? Nhà chuyên viên trả lời: Không thể được, bởi vì đức tin không phải do mắt thấy tai nghe, nhưng là do ơn Chúa Thánh Thần tác động.

Thực vậy bọn biệt phái ngày xưa đã từng nhìn thấy Chúa, nghe lời Chúa giảng, chứng kiến những việc Chúa làm thế mà họ không những không tin mà còn thù ghét và cuối cùng đã đóng đinh Chúa vào thập giá. Còn các tông đồ mặc dù đã theo Chúa, nhưng cũng chỉ thực sự có đức tin và dám sống chết cho Ngài sau biến cố tử nạn và phục sinh nhờ ơn Chúa Thánh Thần tác động trong ngày lễ Ngũ Tuần. Vậy Chúa Thánh Thần đã đổi mới các tông đồ, Giáo Hội và người tín hữu như thế nào?

Trước hết ***Chúa Thánh Thần đổi mới các tông đồ***. Vào buổi chiều ngày thứ nhất trong tuần, Chúa Giêsu phục sinh hiện ra, thổi hơi trên các tông đồ và phán: Các con hãy nhận lấy Chúa Thánh Thần. Qua cử chỉ này, Chúa Giêsu nhắc lại công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa được diễn tả bằng hình ảnh: sau khi nắn đất sét thành người, Ngài đã thổi hơi ban sự sống để nó trở thành người sống. Qua việc thổi hơi trên các tông đồ, Chúa Giêsu muốn làm một cuộc sáng tạo mới. Ngài ban Chúa Thánh Thần để biến đổi các ông nên những con người mới, có đủ khả năng chu toàn sứ mệnh loan báo Tin Mừng. Sách Tông đồ công vụ cho hay trong ngày lễ Ngũ Tuần, người ta thấy một cơn gió lốc ủa vào nhà các tông đồ đang ở và có cái gì giống hình lưỡi của lửa xuất hiện trên đầu

mọi người và lập tức các ông được đổi mới. Trước kia các ông u mê dốt nát thì nay các ông được thông suốt giáo lý của Chúa. Trước kia các ông nhất đảm sợ hãi thì nay các ông được can đảm, sẵn sàng rao giảng Tin Mừng, tuyên xưng đức tin và chấp nhận chịu khổ cực và chịu chết vì danh Đức Kitô.

Tiếp đến **Chúa Thánh Thần đổi mới Giáo Hội**. Thực vậy, Chúa Thánh Thần luôn hiện diện và không ngừng tác động để canh tân Giáo Hội tùy theo nhu cầu thời đại, chẳng hạn như Augustinô, Đôminicô, Phanxicô, Ignatio, Têrêsa... nhờ các ngài Giáo Hội vượt qua được những giờ phút khủng hoảng và đen tối nhất. Và gần đây hơn, Công đồng Vatican II cũng được coi là một lễ Hiện Xuống mới vì Công đồng này mà Giáo Hội có dịp nhìn lại mình để lau sạch những tì vết và bụi bặm do lịch sử để lại, đồng thời đổi mới Giáo Hội về nhiều phương diện để nhờ đó đi sát với Tin Mừng mà vẫn thích nghi với một thế giới không ngừng biến động và tiến bộ hơn.

Sau cùng **Chúa Thánh Thần đổi mới mỗi người chúng ta**. Thực vậy ngày hôm nay Chúa Thánh Thần vẫn tiếp tục tác động nơi các tín hữu, tuy âm thầm, nhưng không kém phần hậu quả. Vậy chúng ta phải làm gì?

Việc thứ nhất là hãy tạo cho mình một **bầu khí thanh lặng nội tâm**, tránh đi những lo toan thái quá về vật chất đời thường như cơm áo gạo tiền. Hãy lo tìm Nước Thiên Chúa trước còn những sự khác, Ngài sẽ ban cho chúng ta sau. Việc thứ hai là phải **chăm chỉ lắng nghe lời Chúa, tìm hiểu ý Chúa và tham dự nghi thức bẻ bánh**, như hai môn đệ làng Emmaus ngày xưa. Việc thứ ba là phải **đồng tâm nhất trí, chuyên tâm cầu nguyện** cùng với mấy người phụ nữ trong đó có Đức Mẹ Chúa Giêsu và với những anh em của Ngài. Nhờ đó, mà cuộc đời và bản thân chúng ta mỗi ngày một đổi mới.

5. Nói được các thứ tiếng.

(Trích trong ‘Manna’)

Suy Niệm

Lễ Ngũ Tuần là một lễ lớn của người Do Thái.

Nhiều người Do Thái sùng đạo từ nước ngoài về Giêrusalem dự lễ.

Còn Nhóm Mười Hai và mấy phụ nữ, trong đó có Đức Maria, thì cầu nguyện tại lầu trên một căn nhà trong thành.

Chính trong bầu khí của một cộng đoàn cầu nguyện mà Thánh Thần, Đấng Cha hứa ban, đến với họ.

Thánh Thần chẳng có một khuôn mặt để ta ngắm nhìn nhưng ta vẫn nhận ra Ngài nhờ những dấu chỉ khả giác: một tiếng từ trời như tiếng gió thổi dữ dội, những lưỡi lửa tản ra và đậu xuống từng người.

Bồng chóc Thánh Thần đầy tràn mọi người hiện diện.

Có cái gì đó được mở tung, để tự do bay bổng. Có ngọn gió ùa đầy nhà làm căng buông phôi. Có ngọn lửa ấm lan tỏa trong trái tim.

Có cái gì thôi thúc người ta mở cửa, đi ra và cất tiếng.

Phải kêu to cho mọi người, chẳng có gì phải sợ, về những kỳ công Thiên Chúa đã làm cho Thầy Giêsu.

Trước mặt mười hai ông đánh cá quê mùa ít học, người từ khắp nơi trên thế giới đổ về.

Họ là những người Do Thái sinh sống ở nước ngoài, nên họ đã kinh ngạc, sửng sốt, thán phục, khi họ nghe các ông nói được tiếng của vùng đất họ sống.

Ông nói được nhiều thứ tiếng là ơn của Thánh Thần, nhằm giúp cho việc loan báo Tin Mừng nơi mọi dân tộc.

Tin Mừng bằng tiếng mẹ đẻ giúp người nghe cảm thấy gần gũi.

Rồi Tin Mừng ấy lại trở thành gạch nối liên kết mọi người, thuộc mọi ngôn ngữ, màu da, xã hội, văn hoá khác biệt.

Như thế Thánh Thần làm con người hiểu nhau, gần nhau, và giúp Hội Thánh trở thành Hội Thánh của mọi dân tộc.

Thánh Thần làm vết thương của tháp Babel được lành.

Đã có lúc những người nói cùng một thứ tiếng mà vẫn không hiểu nhau.

Lễ Hiện Xuống là lễ khai sinh một Hội Thánh truyền giáo.

Đức Giêsu đã chào đời tại Châu Á từ 2,000 năm. Làm sao để người Châu Á hiểu được Tin Mừng: đó là vấn đề mà tất cả chúng ta hết sức quan tâm.

Hiểu được là bước đầu để đón nhận và tin theo.

"Chúng ta đều nghe họ dùng tiếng nói của chúng ta mà loan báo những kỳ công của Thiên Chúa" (c.11).

Làm sao chúng ta sử dụng nhuần nhuyễn các ngôn ngữ Á Châu để trình bày mạc khải của Đức Giêsu Con Thiên Chúa? Phong tục, văn hoá, tín ngưỡng, luân lý, truyền thống của họ cũng là những thứ ngôn ngữ mà ta cần trân trọng tìm hiểu.

Xin Thánh Thần giúp ta học được ngôn ngữ Việt Nam hôm nay, để nói cho người Việt hiểu và hiểu được điều họ nói.

Xin cho Hội Thánh biết khiêm tốn và can đảm học lại ngôn ngữ của những người mà Chúa sai ta đến.

Kinh Thánh đã được dịch ra 2,197 ngôn ngữ.

Chúng ta còn cần dịch ra một thứ ngôn ngữ ai cũng hiểu, đó là ngôn ngữ của phục vụ và yêu thương.

Gợi Ý Chia Sẻ

Nhờ sức mạnh Thánh Thần, những ông đánh cá đã mạnh dạn đứng lên loan báo Tin Mừng. Bạn đã nhận Thánh Thần khi được rửa tội và thêm sức; có khi nào bạn dám can đảm nói lên niềm tin của bạn không?

Gia đình, cuộc sống, nghề nghiệp của bạn cũng là những thứ ngôn ngữ. Bạn có thấy mình nói về Chúa qua những ngôn ngữ ấy không?

Cầu Nguyện

Lạy Chúa là Thần Khí Sự Sống và Tình Yêu, xin ban cho con một thời để yêu và một thời để sống; để con sống vì tình yêu Thiên Chúa, để con yêu vì cuộc sống muôn loài.

Xin dạy con biết yêu những điều tốt đẹp, cao quý và biết ghét những điều đê tiện, xấu xa.

Xin dạy con luôn sống vì những điều mình yêu, và dám chết vì những điều mình ghét.

Xin cho con biết đưa tình yêu vào cuộc sống để mỗi giây phút sống con đều cảm nhận được niềm hạnh phúc yêu thương.

Xin cho con biết đưa cuộc sống vào tình yêu để từng giây phút yêu, con đều làm cho cuộc sống thêm giá trị.

Cuối cùng, xin cho con biết hoà nhập cả hai nên một: để sống là yêu và yêu là sống, vì hiểu được rằng Thiên Chúa Hằng Sống cũng chính là Thiên Chúa Tình Yêu. Amen.

6. Thần Khí sự thật và sự thật toàn vẹn

(Suy niệm của Lm. Gioan Nguyễn Văn Ty)

Tôi vẫn thường thắc mắc về ý nghĩa hay nội dung đích thực của ‘sự thật toàn vẹn’. Nhiều bản văn Thánh Kinh Anh ngữ dùng các từ ‘all truth, whole truth, all the truth’ để dịch từ ‘aletheia pase’ tiếng Hy Lạp. Đối với tôi, vấn đề chính ở đây là xác định được nội dung của ‘sự thật’ hay ‘chân lý’ mà Đức Giêsu nhiều lần đề cập tới, thậm chí có lúc còn tự đồng hóa mình với aletheia (xem Ga 14:6). Nói như thế vì tôn giáo nào cũng thường cho mình là dạy dỗ sự thật, hoặc mình thủ đắc chân lý duy nhất đúng, và đề ra cả một hệ thống thuyết giáo phức tạp để quảng diễn chân lý hay sự thật đó. Trong lãnh vực này, thiết tưởng đạo Công giáo chúng ta cũng không là ngoại lệ.

Thế nhưng nếu có thứ chân lý của hiểu biết, thì cũng có chân lý hay sự thật của cứu rỗi. Khi tuyên bố với các kỳ mục trong Hội Thánh Ê-phê-xô rằng: ông đã rao giảng cho họ ‘tất cả ý định của Thiên Chúa’, Phao-lô chỉ đơn thuần khẳng định rằng, ông rao truyền cho họ tất cả những hiểu biết cần thiết để tiến tới ơn cứu độ (Cv 20:17-35). Ông cũng nói với các tín hữu Cô-rin-tô rằng: “Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu... mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì!” (1 Cr 13:2). Chính Đức Giêsu đã từng khẳng định rằng: có sự thật giải thoát, có chân lý thánh hóa’ (Ga 4:22; 17:17-19). Trong cuộc đối đáp giữa Người với Phi-la-tô, thuật ngữ ‘sự thật’ đã được hai người hiểu rất khác nhau là thế. Rõ ràng ‘chân lý toàn vẹn’ không thể chỉ là hiểu biết, mà phải là ‘sự thật cứu rỗi’.

“Thầy còn nhiều điều phải nói với anh em, nhưng bây giờ anh em không có sức chịu nổi”. Có điều gì các môn đệ không chịu nổi hay chậm hiểu? Các lý luận thần học hay các tín lý trong đạo chẳng? Đương nhiên là mấy ông môn đệ đó khó có

thể hiểu nổi..., nhưng Đức Giêsu đâu có đòi điều này nơi những người bình dân chất phác như các ông. Không, tất cả các ông đều đang đi tìm sự cứu rỗi cho mình và cho toàn dân Ít-ra-en; tuy nhiên cũng như phần đa các người Do Thái khác, các ông cho rằng sự cứu rỗi rõ ràng hệ tại ở việc tuân giữ lề luật. Thực hiện Giao Ước với Gia-vê như thể con đường duy nhất dẫn tới giải thoát, cả về mặt chính trị lẫn thiêng liêng. Vấn đề ở đây là, làm sao các ông chịu hiểu ra rằng, sự cứu rỗi và giải thoát duy nhất phải tới từ Đức Ki-tô, từ cuộc tử nạn của Người, vì qua đó Thiên Chúa mới biểu lộ được trọn vẹn tình yêu và lòng nhân ái của Người?

Rõ ràng, khi giáo huấn các môn đệ bằng các dụ ngôn và lời giảng dạy, Đức Giêsu cố giải thích cho các ông hiểu nội dung cứu rỗi này. Người coi việc thực hiện trước mắt các ông nội dung này, qua việc chính các ông phải là những chứng nhân của cuộc tử nạn và thập giá Người chịu, là điều tối quan trọng. Tiếp theo, trong suốt thời gian sau khi sống lại, Người vẫn không ngừng giải thích cho các ông hiểu sự thật giải thoát này. Tuy nhiên xem ra các ông vẫn chưa thấm; đúng là các ông không có sức chịu nổi, và sẽ chẳng bao giờ chịu nổi, bao lâu còn bị truyền thống xã hội và tôn giáo ngàn năm bao vây. Do đó Đức Giêsu thấy cần phải “sai đến với anh em từ nơi Chúa Cha... một Đấng Bảo Trợ”. Công việc chính của Đấng này là ‘làm chứng về Thầy’, là làm cho Đức Giêsu được nhận biết, nhất là qua cuộc tử nạn thập giá và phục sinh Người, như dấu chỉ chân thực nhất của mạc khải vĩ đại ‘Thiên Chúa đã yêu thế gian tới nỗi đã ban Con Một Người...’ (Ga 3:16). Phải chăng ‘sự thật toàn vẹn – all truth - aletheia pase’ hệ tại chính ở điều này, đó là sự thật của cứu rỗi giải thoát, chứ không chỉ là sự thật của hiểu biết suy tư? Và sự thật này thì chỉ Thần Khí Chúa mới ‘dẫn’ tới được! Phao-lô từng khẳng định với các Ki-tô hữu gốc Do Thái đang

sinh sống tại Rô-ma rằng: không có Thần Khí này, họ vẫn chỉ là ‘nô lệ và phải sợ sệt như xưa’, nhưng một khi lãnh nhận Thần Khí “Anh em nên nghĩa tử, nhờ đó chúng ta được kêu lên Áp-ba! Cha ơi!” (Rm 8:14-17). Chính vì thế mà Đức Giêsu gọi Chúa Thánh Thần là ‘Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha’ (Ga 15:26). Và công việc của Thánh Thần không chỉ là dạy dỗ các tín hữu biết mọi lẽ đạo, mà phải là ‘làm chứng về Thầy...’, và ‘cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em ở với Thầy ngay từ đầu’.

Thần học hay giáo lý, chủ yếu vẫn là công việc của trí tuệ và hiểu biết của con người. Điều mà cá nhân tôi và mọi ki-tô hữu thực sự cần là ‘sự thật toàn vẹn’, có sức cứu rỗi và giải thoát. Vì thế sống Thánh Thần liên tục là điều kiện thiết yếu để tôi vun trồng niềm tin yêu vào Thiên Chúa cứu độ trong Đức Ki-tô Giêsu... và biến đời tôi thành nhân chứng sống động của tình yêu nhân hậu đó. Vì từng là một linh mục của thần học và trí tuệ, tôi càng có khuynh hướng coi sự thật chỉ là hiểu biết và lý luận; chính vì thế mà tôi càng cần xác tín về ‘sự thật cứu rỗi’ này và nhận ra sự cần thiết tuyệt đối của nó, nhất là cho chính mình.

Lạy Đấng Bảo trợ là Thánh Thần Thiên Chúa đang hiện diện nơi thâm sâu cõi lòng con, xin không ngừng dẫn con tới ‘sự thật toàn vẹn’ mà rất nhiều khi con bị trí tuệ làm cho quên lãng. Trong mọi hoàn cảnh, nhất là giữa những thử thách yếu đuối và sa ngã, xin hãy cứ tiếp tục ‘rèn siết khôn tả’ trong con (Rm 8:26), cho tới khi con dám chân thành mở miệng thốt lên từ đáy lòng mình: ‘Áp-ba! Cha ơi!’ Amen.

7. Hãy nhận lấy Thánh Thần.

(Trích trong ‘Manna’ – Lm. Antôn Nguyễn Cao Siêu)

Suy Niệm

Lúc đến Êphêô, Phaolô hỏi một số môn đệ ở đó: "Khi vào đạo, các ông đã nhận lãnh Thánh Thần chưa?". Họ trả lời: "Ngay cả việc có Thánh Thần, chúng tôi cũng chưa hề được nghe nói tới" (Cv 19,1-2).

Chúng ta đã được nghe nói và đã lãnh nhận Thánh Thần, nhưng có thể Ngài vẫn là Đấng xa lạ với ta.

Bí tích Thêm sức chỉ còn là một kỷ niệm đẹp, nhưng nó không làm ta ý thức về sự hiện diện của Thánh Thần, Đấng đang ở trong ta và sai ta đi làm chứng.

Khi Đức Giêsu phục sinh hiện ra với các môn đệ, Ngài đã làm một việc quan trọng, đó là mời họ tiếp tục sứ mạng mà Ngài đã bắt đầu.

"Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ" (Mt 28,19).

"Hãy đi loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo" (Mc 16,15).

Trong Tin Mừng hôm nay, Đấng phục sinh nói với các môn đệ: "Nhu Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em" (Ga 20,21)

Đức Giêsu cho các môn đệ được tham dự vào sứ mạng của mình. Chỉ có một sứ mạng duy nhất là sứ mạng Chúa Giêsu nhận được từ Chúa Cha. Sứ mạng của các môn đệ nối dài sứ mạng duy nhất ấy.

Ai sẽ giúp các ông thực hiện sứ mạng này? Ai sẽ cho các ông sức sống để dám mở toang cánh cửa mà lên đường loan báo Tin Mừng phục sinh?

Sức sống ở nơi hơi thở.

Đức Giêsu phục sinh đã trao hơi thở của mình, hơi thở của sức sống thần linh cho các môn đệ.

Khi được trao ban Thánh Thần, họ trở thành con người mới, sẵn sàng lên đường.

Thánh Thần chẳng ở xa mỗi người chúng ta.

Ngài có mặt khi ta rung động trước một đoạn Lời Chúa, và muốn sống Lời Chúa trong đời thường.

Ngài có mặt khi ta gọi tên Chúa Giêsu trên môi (1Cr 12,3), và gọi Thiên Chúa là Cha đầy lòng từ ái (Rm 8,15).

Ngài có mặt khi ta muốn tiến một bước mới trong đời sống cầu nguyện, trong đời sống thiêng liêng.

Thánh Thần chẳng ở xa Giáo Hội.

Ngài làm cho Giáo Hội được hiệp nhất bằng cách ban những đặc sủng khác nhau cho nhiều người để họ phục vụ lợi ích chung.

Ngài hiện diện nơi các vị lãnh đạo Giáo Hội, nhưng Ngài cũng có mặt nơi các nhóm giáo dân.

Ngài hiện diện trong các bí tích, trong mỗi thánh lễ. Ngài thánh hóa bánh rượu để chúng trở nên Thịt và Máu Đức Kitô.

Thánh Thần là linh hồn của Giáo Hội; không có Ngài, Giáo Hội chỉ là một cơ cấu đáng ngờ.

Nếu chúng ta mềm mại hơn để cho Ngài dẫn dắt, nếu chúng ta bớt cứng cõi để cho Ngài canh tân, nếu chúng ta đừng dập tắt tiếng của Ngài, thì chúng ta sẽ thấy những biến đổi kỳ diệu.

Gợi Ý Chia Sẻ

1. Bạn có thấy Chúa Thánh Thần soi sáng và nâng đỡ bạn trong cuộc sống hàng ngày không? Ngài có hoạt động trong nhóm của bạn không?

2. Trong thế giới hôm nay, thế giới gồm cỏ lùng và lau, bạn có thấy hoạt động âm thầm nhưng hiệu quả của Chúa Thánh Thần không?

Cầu Nguyện

Lạy Chúa Thánh Thần,

Xin Ngài hãy đến như cơn gió mát thổi vào đời con, thổi vào Giáo Hội, thổi vào thế giới, để đem lại cho chúng con sự tươi mới nhẹ nhàng, sự tự do thanh thoát.

Xin Ngài hãy đến như dòng nước trong chảy vào đời con, chảy vào Giáo Hội, chảy vào thế giới, để cuốn trôi đi mọi nơ nhớp, khô cằn, cứng cõi, và làm bật dậy những mầm xanh sự sống nơi chúng con.

Xin Ngài hãy đến như ngọn lửa hồng chiếu sáng đời con chiếu sáng Giáo Hội, chiếu sáng thế giới, để chúng con không còn đông lạnh với tối tăm, nhưng mang trong tim một ước mơ nóng bỏng, đó là làm cho vũ trụ này rực sáng Tình yêu.

8. Người thổi hơi vào các ông.

(Trích trong ‘Manna’)

Suy Niệm

Những vết chân trên cát cho ta biết có người đã đi qua.

Nhìn hàng cây xa lay động, ta biết có gió.

Đức Giêsu đã ví Thánh Thần như cơn gió: "Gió muốn thổi đâu thì thổi... Chẳng ai biết gió từ đâu đến và sẽ đi đâu" (Ga 3,8).

Chúng ta chỉ thấy những dấu vết hoạt động của Thánh Thần, nhưng không thấy được chính Ngài, cũng không nắm được đường đi nước bước của Ngài.

Bài Tin Mừng hôm nay đã mô tả Thánh Thần như hơi thở của Chúa Phục Sinh.

Hơi thở là dấu hiệu của Sự Sống.

Thiên Chúa đã thổi hơi vào Adam và cho ông sống. Đức Giêsu Phục Sinh đã thổi hơi trên các môn đệ, để họ nhận một sự sống mới hoàn toàn.

Đời sống Kitô hữu là đời sống trong Thánh Thần.

Ngay từ giây phút đầu tiên trong lòng mẹ, Đức Giêsu đã được đầy tràn Thánh Thần.

Khi lãnh nhận phép rửa của Gioan, Ngài đã được Thánh Thần ngự xuống và lưu lại.

Cũng chính Thánh Thần đưa Ngài vào sa mạc để cầu nguyện, ăn chay và định hướng cuộc đời.

Tại Galilê, Đức Giêsu đã bắt đầu sứ mạng trong quyền năng của Thánh Thần (Lc 4,14).

Ngài đã nhờ Thánh Thần mà đuổi quỷ (Mt 12,28), và khi được hân hoan trong Thánh Thần, Ngài đã thốt lên lời ca ngợi Cha (Lc 10,21).

Quả thật Đức Giêsu là con người sống trong Thánh Thần, Đấng mà Ngài đã nhận được một cách vô hạn (Ga 3,34).

Đôi khi chúng ta cảm thấy xa lạ với Ngôi Ba, dù thực sự Ngài là người Bạn, người Thầy quá ư gần gũi và cần như hơi thở.

Tôi gọi Thiên Chúa là Cha, cũng nhờ Ngài (Rm 8,15).

Nhờ Ngài tôi biết cầu nguyện, và ném được sự ngọt ngào của Lời Chúa.

Nhờ Ngài Hội Thánh vẫn được canh tân liên tục bằng những luồng gió bất ngờ, những lời cuốn mạnh mẽ không sao cưỡng lại.

Xin cho tôi can đảm để cho ngọn gió của Ngài thổi tung mọi sợ hãi, rụt rè, khép kín.

Xin cho tôi lười lả để tôi ra đi loan báo Tin Mừng với trái tim bùng cháy.

Xin cho tôi hơi thở của Ngài để tôi biết sống và yêu nồng nàn.

Gợi Ý Chia Sẻ

Mọi sáng kiến canh tân đều có thể là do Thánh Thần thúc đẩy. Trong giáo xứ, gia đình, cộng đoàn hay nhóm của bạn, bạn có gặp thấy những người biết thao thức và dám đưa ra sáng kiến canh tân không?

Thánh Thần vẫn lên tiếng qua những người có trách nhiệm, qua bạn bè, qua hoàn cảnh mới cần thích nghi. Có lần nào bạn nghe được lời mời của Thánh Thần không? Bạn đáp lại ra sao?

Cầu Nguyện

Lạy Chúa Thánh Thần, xin ban sức sống cho chúng con.

Xin cho cuộc đời Kitô hữu chúng con đừng rơi vào sự đơn điệu nghèo nàn, vào những lối mòn quen thuộc, nhưng xin canh tân và tái tạo chúng con mỗi ngày.

Xin nuôi chúng con bằng những thức ăn mới, cho chúng con khám phá ra những chiều sâu khôn dò của Đức Kitô, và ý nghĩa thâm thúy của Tin Mừng.

Lạy Chúa Thánh Thần là Đấng Ban Sự Sống, thế giới hôm nay luôn bị đe dọa bởi bạo lực, khủng bố, chiến tranh; mạng sống con người bị coi rẻ.

Xin cho chúng con biết say mê sự sống, và gieo vãi sự sống khắp nơi.

Ước gì Chúa ban cho nhân loại một lễ Hiện Xuống mới, để con người có thể hiểu nhau hơn và đón nhận nhau trong yêu thương.

9. Ý nghĩa cuộc sống.

Chúa Thánh Thần đem lại gì cho chúng ta. Đó là câu hỏi chúng ta cùng nhau tìm hiểu. Và ơn huệ đầu tiên Ngài đem lại đó là đức tin. Chính đức tin sẽ tạo nên nơi chúng ta một cái nhìn mới.

Kể từ nay, chúng ta không còn cúi mặt nhìn xuống đất, mà còn có thể ngược mắt nhìn lên trời. Và qua những thực tại trần gian, chúng ta sẽ tìm thấy những giá trị siêu nhiên. Chúa Thánh Thần sẽ mở ra một chân trời mới, sẽ hướng dẫn chúng ta bước vào cõi sống đời đời. Hẳn rằng đã hơn một lần chúng ta băn khoăn và tự hỏi: Hỡi người, người là ai? Tại sao người lại sống trên mặt đất này. Rồi người sẽ đi về đâu? Mục đích cuộc sống của người là gì? Ý nghĩa cuộc sống của người là gì?

Có một nhà hiền triết nọ cũng đã suy tư như thế. Hôm đó, ông đi lang thang trong rừng, miệng không ngừng lặp lại câu hỏi: Đâu là ý nghĩa của cuộc sống? Bỗng một con họa mi bay đến và nói: Ý nghĩa cuộc sống ư? Chỉ là tiếng hót véo von. Rồi nó bay đi nhưng vẫn còn vương lại những âm thanh dễ mến. Nghe vậy, chú chuột chù phản đối: Đời là một cuộc chiến đấu không ngừng với bóng tối.

Thế nhưng chị bướm lại lắc đầu không chịu: Cuộc sống chỉ là hưởng thụ và vui thú. Bấy giờ bác ong mật phát biểu: Cuộc sống không chỉ là vui thú, mà còn là lao động, lao động nhiều hơn vui chơi. Cô phượng hoàng thì vỗ cánh và nói: Chẳng ai có lý hết, đời sống chính là tự do, được tung bay trên khắp khoảng trời xanh. Cú tùng bách thì lắc đầu và bảo: Đời sống là một cố gắng để vươn cao. Nhưng cô hồng nhung lại quả quyết: Cuộc đời chỉ là những tháng ngày trau chuốt cho vẻ đẹp được thêm duyên dáng. Còn chàng mây lang thang lại thở dài: Đời sống chỉ là những lần chia ly, khổ đau, cay đắng và nước mắt. Còn bà sóng thần thì bảo: Đời là một sự đổi thay không ngừng.

Nhà hiền triết hốt hoảng và chạy trốn khỏi khu rừng để không còn nghe tiếng nói của muôn loài trước một vấn nạn chưa được giải quyết.

Còn chúng ta thì sao? Rất có thể chúng ta cũng đã băn khoăn như nhà hiền triết, để rồi cảm thấy như bế tắc, không tìm ra đáp số cho bài toán.

Thế nhưng với biến cố Hiện xuống, các môn đệ đã nhìn rõ vấn đề, đã thấu suốt được những chân lý mà Chúa Giêsu đã truyền dạy. Với ơn Chúa Thánh Thần chúng ta cũng sẽ nếm thử được **niềm an bình và nỗi mừng vui**, bởi vì chúng ta xác tín rằng: quê hương chúng ta không phải ở mặt đất này, nhưng là ở chốn trời cao. Cuộc sống tạm bợ phù du này sẽ kết thúc để rồi mở ra một chân trời hạnh phúc, kéo dài tới vĩnh cửu. Nhờ đức tin lãnh nhận, chúng ta có được cái nhìn mới và biết đánh giá đúng mức những thực tại trần gian, biết xử dụng chúng để xây dựng cuộc sống siêu nhiên.

Thánh Cyrillo đã so sánh: Chúa Thánh Thần tác động trong chúng ta như ánh sáng mặt trời tác động trên con mắt. Nếu đi từ bóng tối ra ánh sáng, chúng ta sẽ nhìn thấy nhiều vật trước kia chúng ta không nhìn thấy. Cũng vậy, với Chúa Thánh Thần chúng ta sẽ nhìn xem tất cả bằng cặp mắt siêu nhiên, chúng ta sẽ khám phá ra những giá trị thiêng liêng cho cuộc sống tạm gửi này, để rồi chúng ta sẽ không dừng lại, sẽ không đầu tư cho những vui thú chóng qua, nhưng sẽ tìm kiếm và đầu tư cho hạnh phúc vĩnh cửu.

Ngày xưa Chúa Thánh Thần bay lượn trên nước và đã biến cái đám hỗn mang thành một vũ trụ có trật tự thế nào, thì bây giờ Ngài cũng bay lượn, cũng hiện diện trong tâm hồn để biến con người tội lỗi, vô trật tự của chúng ta thành một Kytô hữu đích thực, Ngài sẽ cởi bỏ con người cũ của chúng ta, biến chúng ta trở nên một tạo vật mới, một con người mới. Vậy con người mới ấy là như thế nào? Chắc hẳn bề ngoài

chúng ta vẫn như trước vẫn giống với mọi người, có đầu, có mắt, có trái tim, nhưng cách thức chúng ta nhìn ngắm, cách thức chúng ta suy nghĩ, cách thức chúng ta yêu mến thì lại hoàn toàn thay đổi, như lời tiên tri Êgiêkiel đã diễn tả: Ta sẽ rảy nước tinh tuyền trên các ngươi và các ngươi sẽ được trong sạch. Ta sẽ cắt khỏi các ngươi trái tim bằng đá, nhưng sẽ ban cho các ngươi một trái tim bằng thịt. Ta sẽ ban cho các ngươi một trái tim mới và một thần khí mới.

Với Chúa Thánh Thần ngự trong tâm hồn, chúng ta sẽ nhìn cuộc sống, nhìn những người anh em, nhìn thế giới, nhìn dòng lịch sử một cách khác. Chúng ta sẽ nhìn những khổ đau, những thử thách và những đắng cay một cách khác. Chúng ta sẽ tìm thấy được những giá trị siêu nhiên của chúng.

Bởi đó, hãy mở cửa đón nhận Chúa Thánh Thần, hãy lắng nghe tiếng nói của Ngài, hãy bước đi dưới sự soi dẫn của Ngài, hãy sống theo những gì Ngài chỉ bảo. Đừng dập tắt ngọn lửa của Ngài, để nhờ đó, Ngài sẽ hun đúc đức tin, để nhờ đó chúng ta biết đánh giá đúng mức những thực tại trần gian.

10. Suy niệm của ĐHY Phaolô Giuse Phạm Đình Tụng

Hôm nay chúng ta mừng lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống, có thể nói đây là ngày khai nguyên Giáo Hội, ngày mà cộng đồng các tín hữu đầu tiên được thành lập và ra mắt thế giới. Trong bài này, tôi sẽ nói về vai trò của Chúa Thánh Thần trong cộng đồng các tín hữu Chúa Ki-tô.

Trong đời sống cộng đồng các tín hữu, Chúa Thánh Thần có một vai trò rất quan trọng và cần thiết, tương tự như vai trò của linh hồn đối với các phần mình trong thân xác con người. Thân xác chúng ta có nhiều bộ phận, nhiều thành phần khác nhau: có đầu, mình, chân tay, mắt mũi, miệng. Các thành phần đó hòa hợp, thông cảm với nhau là nhờ có linh hồn bên trong. Khi linh hồn ra khỏi xác thì các phần thân xác tuy vẫn còn, nhưng không thông cảm với nhau nữa. Khi còn linh hồn bên trong nếu chân ta giẫm phải cái gai thì cả thân thể đều thông cảm và hiệp lực để giúp đỡ: mắt nhìn xem gai ở đâu, mình cúi xuống, tay rút gai ra, rửa vết thương và rịt lại cho cầm máu. Khi linh hồn lìa xác nếu ta có chặt cái chân đi thì cái tay cũng bất động và thân thể cũng không cảm thấy đau. Thế rồi, trong ít lâu, các tế bào tan rữa, thịt xương trở nên tro bụi, tại sao thế? – Tại vì thiếu hồn sống bên trong, có hồn sống bên trong thì các phần thân thể mới hợp nhất và thông cảm với nhau. Không có hồn sống thì các phần thân thể sẽ bị phân hủy và tách lìa nhau. Vai trò của Chúa Thánh Thần trong cộng đồng các tín hữu cũng tương tự như vậy. Nghĩa là Chúa Thánh Thần là linh hồn sống bên trong làm cho các tín hữu thông cảm và hợp nhất với nhau thành Thân thể Mẫu nhiệm của Chúa Ki-tô.

Theo sách Tông Đồ Công Vụ thuật lại thì ngày lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần hiện xuống, có rất đông người thuộc nhiều dân tộc khác nhau, nhưng đều hiểu tiếng nói của Các Tông đồ như tiếng mẹ đẻ của mình. Thánh Phê-rô thay mặt

các Tông đồ giảng về Đức Giêsu chính là Đấng Cứu thế đã chết và sống lại. Khi ấy họ hết sức cảm động, hỏi ông Phê-rô rằng: “Chúng tôi phải làm gì?” – Ông Phê-rô đáp: “Anh chị em hãy thông hối và chịu phép Rửa tội nhân danh Chúa Ki-tô cho được khỏi tội sau đó anh chị em sẽ được linh ơn Chúa Thánh Thần...”. Những người tin lời ông Phê-rô đã xin chịu phép Rửa tội, ngày đó có độ 3000 người xin theo Đạo. Các người này chăm chỉ nghe các Tông đồ giảng dạy, siêng năng cùng nhau dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện. Các tín hữu sống hiệp nhất và để mọi của cải làm của chung. Họ bán ruộng đất, gia sản lấy tiền phân chia cho mỗi người tùy theo nhu cầu (Tđcv 2,37-44).

Đây, vai trò của Chúa Thánh Thần trong cộng đồng các tín hữu cần thiết và quan trọng như vậy. Nếu không có Chúa Thánh Thần thì chúng ta không thể hiểu nhau, không thể tin nhau và không thể đoàn kết với nhau thực sự và lâu bền được, tại sao thế? – Tại vì mỗi người đều mang trong mình tính ích kỷ và lòng tự ái. Tính ích kỷ là chứng bệnh di truyền, nằm trong mình con người từ lúc sinh ra và nó còn lớn lên với tuổi đời. Một em bé con chưa làm ích gì cho ai đã biết ích kỷ rồi: khi cha mẹ chia quà cho các con, đứa nào cũng tranh phần hơn, khi cha mẹ chia công việc, đứa nào cũng muốn chọn việc nhẹ, đây là ích kỷ. Lòng tự ái cũng là con sâu mọt đục khoét sự hợp nhất. Kinh nghiệm cho thấy có những người rất nhiệt tình trước công việc chung, nhưng chỉ nhiệt tình khi nào ý kiến của họ được nghe theo, bản thân họ cũng được đề cao, còn khi người khác phê bình hay bác bỏ ý kiến của họ thì họ bất mãn, phá ngang và bỏ dở công việc, tại đâu? – Thưa: Tại lòng tự ái. Ích kỷ là chứng bệnh di truyền, tự ái là con mọt phá hoại sự cảm thông và tình đoàn kết. Cũng một câu nói, một từ ngữ mà người hiểu thế này, người hiểu thế khác, như vậy thì đoàn kết thế nào được? Sống chung với

nhau mà hiểu lầm nhau, chia rẽ nhau, thật là bất lợi và nguy hiểm. Không nói gì những đoàn thể lớn như quốc gia quốc tế, ngay một đoàn thể nhỏ như gia đình, vợ chồng mỗi người một ý kiến, mỗi người một tính tình, đời sống chung rất khó chịu, nói ra thì cãi nhau, không nói thì nặng nề, ai cũng thấy khổ nhưng không làm cách nào giải quyết. Nhưng nếu có Chúa Thánh Thần thì người ta sẽ tránh được bao nhiêu chuyện phức tạp gây chia rẽ và người ta sẽ cảm thông đoàn kết với nhau một cách dễ dàng.

Sau đây, ta rút ra mấy bài học thực hành:

1) Ta hãy năng cầu xin Chúa Thánh Thần đem lửa tình thương từ trời xuống, làm bùng cháy lên trong nhân loại, để phá tan những căm thù chia rẽ đang làm xáo trộn khắp nơi trên thế giới.

2) Khi có sự bất bình chia rẽ xảy ra trong gia đình ta hoặc trong mối quan hệ giữa ta với người khác, ta đừng kêu ca phàn nàn, cũng đừng đổ lỗi cho ai, như vậy chẳng giải quyết được gì, mà càng đào sâu hố ngăn cách. Tốt hơn hết là ta hãy ngửa mặt cầu xin Chúa Thánh Thần, là Thần Hợp Nhất, ngự xuống trong tâm hồn mỗi người để phá tan sự hiểu lầm, hàn gắn mọi chia rẽ đang đe dọa đời sống cộng đồng của chúng ta.

Như vậy sẽ kết quả hơn bất cứ một giải pháp nào. Bởi vì nếu Chúa không xây nhà thì thợ xây cũng vô ích, nếu Chúa không canh thành thì lính canh cũng luống công. Kinh Thánh dạy như vậy.

Để kết luận, tôi kể lại đây câu chuyện biến ngôn của một nhà văn Thụy Điển đại ý như sau: Một hôm, vào một buổi sáng mùa hè, trời quang mây tạnh, các sinh vật, thực vật trong một khu rừng tranh luận với nhau về ý nghĩa đời sống. Một con họa mi mở đầu, lên tiếng nói: Đối với tôi, cuộc sống chỉ là ca hát, có thể thôi. Nói rồi nó ngẩng cao cổ, tung lên bầu trời một giọng hát trong trẻo tuyệt diệu.

Nghe thê, con chuột chũi liền lẩm bẩm: Cuộc sống không phải là ca hát, không, hoàn toàn không, nhưng cuộc sống là liên tục đấu tranh trong hầm tối.

Một chị bướm ngắt lời: Như vậy thì thật vô lý. Nhưng cuộc sống phải là thỏa thích vui chơi bay lượn.

Đến lượt con ong lên tiếng: Chị bướm ơi, chị làm rồi. Đời sống không phải là vui chơi bay lượn, nhưng là chăm chỉ làm việc.

Một chú kiến vênh râu, tỏ ý tán thành quan điểm của con ong.

Bỗng một con phượng hoàng từ trời nói vọng xuống: Tất cả các chú không ai nói đúng cả. Theo ý tôi thì cuộc sống có ý nghĩa nhất là tự do bay bổng trên mây xanh.

Tới đây, các cây trong rừng cũng nhao nhao lên lên tiếng tham gia vào cuộc tranh luận: Một cây thông cao vút, cành lá reo vui trong gió, dưới ánh bình minh, lên tiếng khen ý kiến của con phượng hoàng là đúng: Đời sống là vươn mình lên không trung, coi thường những cái nhỏ nhen sà sà mặt đất. Cây bìm leo liền phản đối và đồng tình với chị kiến, chú ong: Đời sống là cần lao phấn đấu.

Cây hồng thắm và cây huệ trắng thì về phe với cô bướm, đồng thanh nói: Đời sống chỉ là vui chơi bay lượn.

Lúc ấy, một đám mây bay qua, buông rơi mấy hạt mưa xuống đám sinh vật, thực vật, đồng thời phát biểu: Đời sống chỉ là giọt lệ cay đắng và nước mắt.

Một dòng suối chảy ngang qua đó cũng xen vào một câu: Đời sống chỉ là mau qua biển chuyển không ngừng.

Trong lúc mà cuộc tranh luận về ý nghĩa đời sống giữa các sinh vật, thực vật và cả mây trời suối nước lên tới cao điểm, nhưng không đi tới kết thúc, thì chuông nhà thờ lên tiếng ngân vang báo hiệu mừng lễ Hiện Xuống làm cho cuộc tranh luận đang sôi nổi bỗng im bặt. Tất cả đều nhất trí

rằng câu trả lời đúng nhất về ý nghĩa đời sống là sự bình an, vui mừng, sức mạnh và hòa hợp trong Chúa Thánh Thần.

Thưa anh chị em thân mến,

Trên đây chỉ là một câu chuyện biến ngôn, không có thực, nhưng nói lên sự thực này là Chúa Thánh Thần có một vai trò rất quan trọng, vai trò chính yếu trong việc điều hòa vũ trụ vạn vật nói chung và loài người nói riêng. Không có Chúa Thánh Thần thì mọi sự sẽ hỗn độn, mọi loài sẽ bất đồng, loài người sẽ chia rẽ nhau. *Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến tác tạo mọi sự và làm cho mặt đất này được đổi mới. Amen.*

11. Hoa trái Thánh Thần

(Suy niệm của Lm Giuse Nguyễn Văn Nghĩa)

Mùa Phục Sinh kết thúc với Lễ Kính Thờ Thiên Chúa Ngôi Ba, Chúa Thánh Thần, đặc biệt với việc kính nhớ màu nhiệm Chúa Thánh Thần hiện xuống trên các Thánh Tông Đồ ngày Lễ Ngũ Tuần, chính thức khai sinh nên Hội Thánh. Thiên Chúa Ngôi Hai đã nhập thể, nhập thể. Chân dung của Người đã được lịch sử ghi nhận, cách riêng bốn Tin Mừng đã góp phần trình bày hình ảnh Chúa Ngôi Hai làm người cách rõ nét. Người ta cũng có thể dùng loại suy để hướng về Thiên Chúa Cha. Vì ai thấy Chúa Kitô là thấy Chúa Cha (x.Ga 14,9). Còn Chúa Thánh Thần là Đấng mà chúng ta chỉ có thể nhận ra qua, hoa trái của Người theo dòng lịch sử và đặc biệt theo dòng lịch sử cứu độ. Chúa Kitô đã từng ví Người như là gió (x.Ga 3,8). Điều này không chỉ nói lên sự tự do của Thánh Thần mà còn giúp ta nhận ra sự hiện diện của Thánh Thần qua các kết quả hành động của Người. Qua một vài hoa trái đặc trưng của Thánh Thần, chúng ta cũng có thể biết được cách thế hữu hiệu để trải lòng mình ra đón nhận tác động của Người.

1. *Ơn ngôn ngữ*

Ngôn ngữ được biểu hiện dưới nhiều hình thái như chữ viết, ký hiệu... nhưng ở đây chỉ muốn đề cập đến tiếng nói. Tiếng nói là một trong những ưu phẩm của loài người trỗi vượt trên các loài thụ tạo hữu hình. Nhờ có tiếng nói mà con người có thể truyền thông cho nhau tâm tư tình cảm và những nghĩ suy của mình. Nhờ có tiếng nói con người có thể hiệp thông với nhau cách đầy đủ và hiệu quả hơn, rộng rãi và sâu đậm hơn.

Đọc Thánh Kinh, nhất là đọc Tân Ước, chúng ta có thể chân nhận một trong những hoa trái của Thánh Thần là ơn ngôn ngữ. Khi Thánh Thần lấy hình lưỡi lửa hiện xuống trên

các Tông đồ ngày Lễ Ngũ Tuần, Người đã ban cho các ngài ơn được nói các thứ tiếng khác nhau (x. Cvđ 2,1-13). Sách Công vụ tông đồ cũng tường thuật nhiều trường hợp những người lãnh nhận ơn Thánh Thần thì được ơn nói tiếng lạ, nói tiên tri (x. Cvđ 10,45-46; 19,6-7). Chúa Giêsu an ủi động viên các tông đồ khi chịu bắt bớ thì Thánh Thần sẽ nói thay cho các ngài (x. Mt 10,20). Được Chúa Thánh Thần tác động chúng ta sẽ biết nói điều phải đạo, nói điều phải nói, nói lời tình yêu.

Các nhà y học cho ta hay một sự thật về những người vừa câm vừa điếc từ thuở mới sinh. Dân gian truyền tụng rằng vì người ta không nói được (bị câm bẩm sinh) nên trời cho luôn bệnh điếc để khỏi phải chịu nghe những lời chướng tai, phật ý. Vì nếu nghe được những lời phật ý, chướng tai mà không có thể nói lại được thì không ai có thể chịu nổi. Trái lại, theo y học thì chính vì bị tật bệnh điếc bẩm sinh nên người ta mới bị câm. Khả năng nói là một khả năng mà người ta học được nhờ bắt chước tha nhân. Không nghe được tiếng nói của tha nhân thì trẻ thơ không thể tập nói được và vì thế mất luôn kỹ năng nói. Như thế một trong những điều kiện tối cần để có thể nói là có khả năng nghe.

Từ dữ kiện ở bình diện thể lý tự nhiên trên đây chúng ta có thể diễn suy lên bình diện siêu nhiên. Để có thể nói lời phải đạo, lời đáng nói, cần nói và nên nói, để có thể nói lời chân lý, lời tình yêu, nghĩa là nói dưới tác động của Chúa Thánh Thần thì tiên vàn chúng ta cần biết nghe. Dĩ nhiên là phải biết nghe Chúa Thánh Thần thúc đẩy, biết nghe Người phán dạy.

Trong phạm vi gia đình, ta thường nghe nhiều người bố mẹ than thở rằng con cái càng lớn khôn càng khó bảo, nghĩa là càng không biết nghe. Mở rộng ra ngoài xã hội, có chăng tình trạng khi chức càng cao, quyền càng lớn thì ta càng ít biết nghe. Cũng có thể vì điều kiện hoàn cảnh bên ngoài của

các tổ chức xã hội, của trách vụ nắm giữ, làm ta xa rời quần chúng, nhưng cũng có thể vì tâm lý chủ quan cho mình luôn luôn đúng, không thể sai lầm, nên chẳng cần nghe, hoặc giả như cần nghe thì chỉ nghe một đôi người thân cận, những người hợp ý mình? Hy vọng rằng tình cảnh này sẽ không có trong đời sống Hội Thánh và giả như có thì mong sao đó chỉ là cá biệt hay đặc thù.

Biết nghe là một trong những cách thế tốt đẹp để đón nhận ơn Chúa Thánh Thần. Xin hãy biết nghe bằng đời sống cầu nguyện chuyên chăm, bằng sự chiêm niệm sâu lắng. Xin hãy biết nghe lời chỉ dạy của mẹ Hội Thánh, nhất là trong lãnh vực đức tin và luân lý. Xin hãy biết nghe những nhà lãnh đạo các quốc gia, đặc biệt trong lãnh vực công bình và ích chung. Xin hãy biết nghe, bằng việc tiếp xúc tha nhân, nhất là những người nghèo, những người thấp cổ, kém phận. Xin hãy biết nghe những người không đồng thuận với chính kiến của ta, biết nghe cả những người trái ý ta...trong sự trân trọng và khiêm nhu chân thành.

Một khi ta biết sẵn sàng lắng nghe, lắng nghe để thuận theo những gì phải đạo, để ngăn ngừa và phòng tránh những gì sai lạc...là lúc ta đang sẵn sàng đón nhận tác động của Chúa Thánh Thần. Và khi ấy chắc chắn chúng ta sẽ biết cách nói theo hướng dẫn của Đức Chúa Trời Ngôi Ba.

2. Ôn xây dựng sự hiệp nhất:

Ngày lễ Ngũ Tuần, khi hiện xuống trên các Tông đồ, Chúa Thánh Thần một cách nào đó thông ban ơn xây dựng sự hiệp nhất. Nhiều người thuộc nhiều quốc gia, dân tộc và tiếng nói có mặt lúc bấy giờ đã hiểu những lời rao giảng của các Tông đồ (x.Cvtd 2,13). Chúa Thánh Thần chính là nguyên lý của sự hiệp nhất. Người làm cho muôn dân nên một trong Đức Kitô.

Nói đến sự hiệp nhất là giả thiết phải nhìn nhận sự khác biệt. Có những sự khác biệt chính đáng vốn là tất yếu khách quan. Đó là sự khác nhau về màu da, chủng tộc hay ngôn ngữ. Đó là sự khác nhau về phân vị, nghề nghiệp do sự phân công, phân nhiệm của xã hội. Đó là sự khác nhau về tư tưởng, chính kiến hay quan niệm sống do bởi hoàn cảnh lịch sử hay nền văn hóa chi phối hoặc do ý thức tự chọn của mỗi người xét như một chủ thể có lý trí và ý chí tự do... Nếu không nhìn nhận và tôn trọng những khác biệt chính đáng này thì chỉ có sự đơn nhất và đồng nhất trong bạo lực của độc tài, độc đoán, độc quyền. Và sự chia rẽ sẽ xuất hiện vì nhu cầu đấu tranh sinh tồn.

Chúa Thánh Thần ban cho mỗi người mỗi ơn...nhưng tất cả là để phục vụ ích chung (x. 1Cor 12,4-6). Sự hiệp nhất ở đây được thể hiện nơi việc cùng hướng đến một mục đích: ích chung. Văn hào St Exupéry hình như cảm nhận chân lý này khi nói: “yêu nhau không phải là ngồi nhìn nhau mà cùng nhau nhìn về một hướng”. Cùng với Đức Bênêđictô XVI qua bài diễn văn đọc tại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc tháng 7/2008 vừa qua, chúng ta có thể nói rằng ích chung của nhân loại xét như là con người đó là nhân quyền. Những quyền lợi căn bản của con người (quyền sống, lao động, học tập, cư trú, đi lại, ngôn luận...) mà Liên Hiệp Quốc tuyên bố cách đây đúng 60 năm chính là một trong những mục đích chính yếu giúp ta hiệp nhất với nhau khi ta nỗ lực dệt xây.

Với những người tin vào Đức Kitô thì một trong những mục đích chính đó là “nên trọn lành như Cha trên trời là Đấng trọn lành” (x.Mt 5,48). Qua Bí tích Thánh Tẩy, chúng ta được thông phần sự sống thần linh của Thiên Chúa và với Người anh cả Giêsu, chúng ta là anh chị em với nhau cùng một Cha trên trời. Con nhà tông không giống lông cũng giống cánh. Nên hoàn thiện như Cha trên trời không chỉ dừng

lại ở thái độ tiêu cực là đừng làm cho tha nhân những gì mình không muốn tha nhân làm cho mình mà phải tiến đến chỗ tích cực là hãy làm cho tha nhân những gì mình muốn họ làm cho mình, vì đó là tất cả những gì được dạy trong lề luật và lời các ngôn sứ (x. Mt 7,12). Đề cụ thể hóa thái độ sống này Chúa Giêsu truyền bảo chúng ta là “hãy yêu thương nhau như Người yêu thương chúng ta” (x. Ga 13,34).

Cúi xuống phục vụ người mạnh khỏe cũng như người đau yếu, cúi xuống phục vụ người sang giàu cũng như người nghèo hèn, cúi xuống phục vụ người dễ thương cũng như người đáng ghét... là thái độ sẵn sàng đón nhận hồng ân Thánh Thần cách rất tốt đẹp. Vững đất càng sâu thì nước các nơi sẽ tuôn đổ về càng nhiều. Càng khiêm nhu, bỏ mình để yêu thương phục vụ vô vị lợi thì càng xây dựng tình đoàn kết hiệp nhất, vì khi ấy Thánh Thần, nguyên lý của sự hiệp nhất đang tràn đầy trong chúng ta.

Mong sao người ta đừng đánh lộn con đen giữa ích chung và ích riêng, ích riêng của cá nhân hay phe phái của mình. Mong sao hai từ phục vụ được thể hiện cách đích thực là việc làm của người tôi tớ. Cũng mong sao ngày càng hiếm dần và mất hẳn cái cảnh các “quan đầy tớ đạo đời” vinh thân phì da, miệng lưỡi gang thép, chỉ tay năm ngón...để cho đoàn đoàn lớp lớp ông chủ phải khom lưng châu chực và cật lực hầu hạ.

Chúa Thánh Thần đã được ban cho nhân loại từ Trái Tim Cực Thánh của Chúa Kitô chịu đâm thâu trên thập giá (x. Ga 19,31-37). Chúa Thánh Thần đã được ban cho Hội Thánh cách đặc biệt ngày Lễ Ngũ Tuần. Mong sao khi “lửa cháy” và “gió lên” thì phát sinh nhiều hiệu quả tốt đẹp, nhờ chúng ta biết sẵn sàng đón nhận, nếu không thì hậu quả sẽ là “tro và bụi” thật nguy hiểm và khó lường.

12. Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống

(Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Văn Tuyên)

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy ngự đến!

Trong kho tàng văn chương Ấn giáo có ghi lại câu chuyện như sau: Có một đệ tử đến thưa với vị linh đạo của mình: “Thưa thầy, con muốn gặp Chúa”. Vị linh đạo chỉ đáp trả bằng một cái mỉm cười thình lạng.

Ngày hôm sau, người môn sinh trở lại và bày tỏ cũng một ước muốn. Vị linh đạo vẫn mỉm cười tiếp tục giữ sự im lặng cố hữu của ông.

Một ngày đẹp trời nọ, ông đưa người thanh niên đến một dòng sông. Thấy trò cùng trâm mình xuống nước. Chờ cho người đệ tử cảm thấy hoàn toàn thoải mái trong dòng nước mát, bắt thân, vị linh đạo túm lấy anh và dìm xuống nước hồi lâu. Người thanh niên cố gắng vùng vẫy để trời lên mặt nước. Lúc bấy giờ vị linh đạo mới hỏi anh: “Khi bị dìm xuống nước như thế, con cảm thấy cần điều gì nhất?”. Không một chút suy nghĩ, người đệ tử đáp: “Thưa thầy, con cần có không khí để thở””.

Lúc bấy giờ vị linh đạo mới dẫn giải: “Con cảm thấy cần gặp Chúa như con cần khí thở không? Nếu con cảm thấy cần như thế, con sẽ gặp được Ngài tức khắc. Ngược lại, nếu con không hề cảm thấy cần như thế thì cho dù con có vận dụng tất cả tài trí và cố gắng, con cũng sẽ không bao giờ gặp được Ngài”.

Chúa Thánh Thần là Đấng nào?

Cùng với toàn thể Hội Thánh, hôm nay, chúng ta long trọng mừng lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống. Khi nói đến Chúa Thánh Thần, có lẽ, chúng ta chỉ biết Ngài là Ngôi Ba Thiên Chúa mà thôi. Đối với không ít người Công Giáo, Chúa Thánh Thần như một Đấng xa lạ, thậm chí, Ngài chẳng

có ảnh hưởng gì mấy tới đời sống của chúng ta. Nhưng thực ra, Chúa Thánh Thần có vai trò vô cùng quan trọng không chỉ trong đời sống của Giáo Hội, mà còn trong cả đời sống của mỗi người chúng ta nữa.

Vai trò của Chúa Thánh Thần trong hoạt động của Hội Thánh

Ngay từ những trang đầu của Thánh Kinh, chúng ta đã nhận thấy sự hiện diện của Chúa Thánh Thần trong công cuộc tạo dựng qua hình ảnh: “Thần Khí Chúa bay là là trên mặt nước”, làm tác sinh muôn loài muôn vật. Thần Khí Chúa được ban cho các ngôn sứ, các vua cũng như các vị thủ lãnh, để các ngài thi hành và chu toàn bổn phận của mình trước mặt Thiên Chúa.

Bước sang thời Tân Ước, Chúa Thánh Thần không ngừng hướng dẫn các hoạt động trong cuộc đời Chúa Giêsu, kể từ lúc Ngài thành hình trong cung lòng Đức Trinh Nữ Maria (Vì Chúa Giêsu thụ thai bởi phép Đức Chúa Thánh Thần) cho tới tận đỉnh đồi Golgotha. Sau cùng, Thiên Chúa Cha đã dùng quyền năng Chúa Thánh Thần làm cho Đức Giêsu sống lại từ cõi chết.

Kể từ sau khi Đức Giêsu về trời cho đến hôm nay, Chúa Thánh Thần hằng hoạt động để hướng dẫn Hội Thánh. Ngài làm cho Giáo Hội được hiệp nhất bằng cách ban những đặc sủng khác nhau cho nhiều người để họ phục vụ lợi ích chung. Ngài hiện diện nơi các vị lãnh đạo Giáo Hội, Ngài cũng có mặt nơi các nhóm giáo dân. Ngài hiện diện trong các Bí Tích, trong mỗi thánh lễ. Ngài thánh hóa bánh rượu để trở nên Mình và Máu Đức Kitô. Thế nên, có thể nói rằng: Chúa Thánh Thần là linh hồn của Giáo Hội; không có Ngài, Giáo Hội chỉ là một cơ cấu giống như bất cứ một cơ cấu tổ chức xã hội nào khác.

Vai trò của Chúa Thánh Thần trong đời sống chúng ta

Kể từ khi lãnh Bí tích Rửa tội, Chúa Thánh Thần hằng hướng dẫn cuộc đời mỗi người chúng ta. Đặc biệt, qua Bí Tích Thêm Sức, chúng ta nhận được một cách dồi dào bầy ơn Chúa Thánh Thần, giúp chúng ta trở nên “chiến sĩ Chúa Kitô”, can đảm làm chứng cho Chúa giữa cuộc đời. Chúa Thánh Thần còn có mặt khi ta rung động trước một đoạn Lời Chúa. Ngài có mặt khi ta muốn tiến một bước mới trong đời sống cầu nguyện, trong đời sống thiêng liêng...

Không những thế, Chúa Thánh Thần là nguyên lý của sự hiệp nhất các Kitô hữu. Câu chuyện tháp Baben xưa, loài người vì kiêu ngạo, muốn bằng Thiên Chúa nên đã bị chia rẽ và phân tán, thì nay, nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần, các tông đồ có thể nói mà nhiều người thuộc các ngôn ngữ khác nhau đều hiểu được; mọi người ở các quốc gia khác nhau cùng tuyên xưng một niềm tin vào Chúa.

Trong khi hiện ra với các môn đệ, cùng với việc thổi hơi để trao ban Thần Khí, Chúa Giêsu còn ban bình an cho các môn đệ, đang khi các ông lo lắng, phiền muộn. Như vậy, Chúa Thánh Thần còn là nguồn bình an mà Chúa Giêsu trao tặng cho mỗi người chúng ta. Khi lãnh nhận món quà đó, chúng ta cũng được mời gọi trở nên bình an cho những người chúng ta gặp gỡ, nhất là những người đang sống trong cảnh khốn cùng; để chớ gì, bất cứ nơi đâu có dấu chân của chúng ta bước tới, nơi đó có sự bình an.

Mừng lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống là một cơ hội nhắc nhở mọi người chúng ta suy nghĩ lại về vai trò của Chúa Thánh Thần trong đời sống chúng ta. Chúa Thánh Thần, dù được cầu khẩn mỗi khi chúng ta bắt đầu một công việc, nhưng dường như sự kêu cầu này đã trở nên máy móc, và chúng ta không còn ý thức đến sự hiện diện của Ngài trong đời sống của người Kitô hữu chúng ta. Chúng ta chưa lắng

nghe và vâng theo sự chỉ dạy và hướng dẫn của Ngài. Làm sao để Chúa Thánh Thần có một chỗ đứng quan trọng trong cuộc đời chúng ta?

Thánh Phaolô tông đồ nói: “Có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí” (1Cr 12,4). Như vậy, mỗi thành phần trong Giáo hội đều có những vai trò khác nhau, nhưng cùng một mục tiêu chung là xây dựng thân thể Hội Thánh. Mỗi người chúng ta hãy duyệt xét lại bản thân mình xem, tôi đã sử dụng những ơn huệ Chúa ban như thế nào? Tôi đã dùng để phục vụ và xây dựng Hội Thánh Chúa, hay sử dụng vào mục đích khác?

Chúa Thánh Thần đã, đang và vẫn còn hoạt động trong Hội Thánh, thế nhưng, đôi lúc, chúng ta chưa nhận ra Ngài là vì như câu chuyện kể trên, chúng ta chưa khao khát Ngài cho đủ, chưa mong muốn Ngài thực sự. Dâng thánh lễ hôm nay, chúng ta hãy cầu xin Đức Mẹ hướng dẫn chúng ta, như xưa, Mẹ đã hướng dẫn các môn đệ trong nhà Tiệc Ly, để chúng ta có thể mở lòng ra, đón nhận một cách dồi dào những nguồn ơn phúc vô biên của Chúa Thánh Thần. Amen.

13. Ra đi-tha thứ – ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.

Khi nói về Chúa Thánh Thần, ta thường nghĩ đến bảy ơn Người ban qua bí tích Thêm Sức. Ta như người lãnh nhận một cách thụ động. Và những ơn Người ban chẳng ảnh hưởng gì đến đời sống ta. Đó thực là một quan niệm sai lầm tai hại. Thực ra, Đức Chúa Thánh Thần là nguồn sự sống mãnh liệt, là sự trẻ trung của Giáo Hội, là năng lực đổi mới thế giới. Hãy đọc lại bài đọc I, ta sẽ thấy sức mạnh đổi mới của Người mãnh liệt như thế nào. Người như luồng gió cường tráng. Người như ngọn lửa bùng bùng. Luồng gió và ngọn lửa ấy đã khơi dậy nguồn năng lực tiềm ẩn nơi những bác thuyền chài thất học, biến họ thành những con người thay đổi thế giới. Nhận lãnh ơn Đức Chúa Thánh Thần là nhận lãnh sứ mạng hành động. Hôm nay, Chúa Giêsu tóm tắt sứ mạng hành động đó qua 2 nhiệm vụ: Ra đi và Tha thứ.

Nhiệm vụ thứ nhất mà Đức Giêsu trao cho các môn đệ khi ban Thánh Thần cho các ông, đó là RA ĐI: “Nhu Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con”. Nhận lãnh Chúa Thánh Thần là được sai đi. Chúa Thánh Thần là sức mạnh hành động. Người không thể bị giam hãm trong những căn phòng đóng kín cửa. Người không ưa thích những tâm hồn khép kín trong ủ rũ điêu tàn. Người đến đâu là mở tung cửa nhà ra đến đấy. Mở ra để đón lấy những luồng gió mới tươi mát. Mở ra để đón nhận mọi người đến với mình. Và nhất là mở ra để mình đến với mọi người. Một cuộc sống không giao tiếp sẽ trở nên nghèo nàn, tàn lụi. Một tâm hồn chỉ quy hướng về bản thân sẽ chẳng khác một vũng ao tù, ô nhiễm. Ra đi sẽ giúp ta nên phong phú, mạnh mẽ. Ra đi không phải là lang thang không mục đích, nhưng là đi đến những địa chỉ Thánh Thần muốn gửi ta đến. Những địa chỉ Thánh Thần muốn ta đến đó là “loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn, công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ

được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Thiên Chúa” (Lc 4,18-19). Chúa Thánh Thần sẽ mở tung cánh cửa ích kỷ. Người sẽ phá tan cánh cửa hẹp hòi. Người sẽ củng cố những tâm hồn nhút nhát. Người sẽ quét sạch mọi lớp bụi bặm rêu phong. Người sẽ đổ tràn vào hồn ta nguồn nhựa sống mới giúp ta hăng hái lên đường.

Nhiệm vụ thứ hai mà Đức Giêsu trao cho các môn đệ khi ban Thánh Thần cho các ông, đó là THA THỨ: “Anh em tha tội cho ai thì người ấy được tha”. Tha thứ, hoà giải luôn là một vấn đề lớn của thế giới. Trên thế giới, những cuộc chiến tranh, chia rẽ, xung khắc xảy ra hầu như hằng ngày. Con người là bất toàn, nên sống chung là có bất đồng, xung khắc. Nếu cứ mỗi lần có xung khắc, ta loại trừ đi một người bạn, thì có lẽ cuối cùng ta sẽ chẳng còn người bạn nào. Người ta không thể sống một mình. Mỗi người đều cần đến người khác. Sống chung với nhau là một nhu cầu. Vì thế, việc tha thứ, hoà giải là vô cùng cần thiết. Hoà giải hệ tại ở hai động tác: xin lỗi và tha lỗi. Hai việc đều khó làm. Vì con người đầy tự ái. Dù biết mình lỡ làm, nhưng ít có ai đủ can đảm nhận lỗi và xin lỗi. Xin lỗi đã khó, tha lỗi còn khó hơn. Chính vì thế, việc hoà giải cần rất nhiều ơn Chúa Thánh Thần, ở đây, ta phải nhìn vào Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô như tấm gương sáng chói. Người là tấm gương sáng về sự ra đi. Cuộc đời Người là một cuộc ra đi không biết mệt mỏi. Dù tuổi cao sức yếu, nhưng Người vẫn lên đường đi đến với mọi dân tộc, mọi đất nước. Người tiếp xúc với tất cả mọi người không phân biệt tôn giáo, chính kiến, màu da, chủng tộc, ngôn ngữ. Người đi đến với cả những kẻ chống đối, bất hoà và thù nghịch với Người. Để chuẩn bị đón mừng Năm Thánh, Người đã làm một cử chỉ ngoạn mục chưa từng có trong lịch sử Giáo Hội. Đó là Người công khai nhìn nhận những lỗi lầm của Giáo Hội để xin mọi người tha thứ. Đây quả là một hoạt

động của Chúa Thánh Thần để thanh tẩy Giáo Hội. Đức Thánh Cha đã được ơn Chúa Thánh Thần nên đã ra đi làm hoà với mọi người. Chính cử chỉ khiêm nhường ấy đã giúp đổi mới Giáo Hội, đem đến cho Giáo Hội một khuôn mặt mới trẻ trung hơn, một sức sống mới dồi dào hơn, một phong cách hiện diện mới dễ thương dễ mến hơn.

Ta hãy biết noi gương Đức Thánh Cha. Hãy biết ra đi, không chỉ là đi hành hương viếng nhà thờ để lãnh ơn toàn xá, nhưng còn là ra đi đến với những người bé nhỏ, nghèo hèn, những người bị bỏ rơi, những người kém may mắn ở đời, những người ta không ưa thích, những người chống đối ta, cả những người làm hại ta nữa. Nhất là hãy gieo rắc sự tha thứ. Tha thứ cho anh em để anh em cũng tha thứ cho ta, để chúng ta xứng đáng trở thành con Thiên Chúa. Đức Chúa Thánh Thần muốn đổi mới Giáo Hội. Nhưng việc đổi mới phải bắt đầu từ mỗi tâm hồn. Đức Chúa Thánh Thần sẽ canh tân bộ mặt thế giới, nhưng việc canh tân phải khởi đi từ mỗi con người. Ta hãy mở rộng tâm hồn đón nhận ơn Chúa Thánh Thần và hăng hái cộng tác với chương trình của Người.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đổi mới tâm hồn con.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1- Đức Chúa Thánh Thần mời gọi bạn ra đi đến với người khác. Bạn có thường đi thăm viếng những người nghèo hèn, nhất là những người bạn không có cảm tình không?

2- Bạn có muốn tha thứ, làm hoà với người khác không? Bạn đã có cố gắng nào để làm hoà trong Năm Thánh?

3- Bạn nghĩ gì về việc Đức Thánh Cha xin lỗi?

4- Bạn có sẵn sàng để Đức Chúa Thánh Thần biến đổi bạn không?

14. Lửa Thánh Thần – ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.

Trước khi về trời, Chúa Giêsu đã nhiều lần hứa sẽ gửi Thánh Thần đến an ủi các môn đệ. Quả thật, các ngài không phải chờ đợi lâu. Vào ngày lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần xuống đầy tràn trên các ngài. Ôn Chúa Thánh Thần thật mãnh liệt. Chúa Thánh Thần đã đụng chạm đến các ngài. Chúa Thánh Thần như nguồn nhựa sống thấm tẩm vào từng chân tơ kẽ tóc làm cho các ngài thay đổi da thịt, trở thành con người mới. Các ngài đã cảm nghiệm được sự tác động ấy. Đó là cảm nghiệm về một ngọn lửa.

Chúa Thánh Thần là ngọn lửa thanh luyện.

Giống như ngọn lửa thanh luyện vàng và kim loại khỏi các tạp chất, ngọn lửa Thánh Thần tẩy sạch con người cũ của các tông đồ. Trước kia các tông đồ là những người nhỏ nhen ích kỉ, ham hố danh vọng, thường tranh nhau chỗ cao chỗ thấp. Nhưng khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, các Ngài trở nên quảng đại, hy sinh quên mình, chỉ nghĩ đến phục vụ Nước Chúa. Trước kia các Tông đồ là những người nhút nhát, dễ thay đổi. Nhưng khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, các Ngài đã trở nên cam đảm, trung thành làm cho Chúa đến nỗi dám hy sinh mạng sống để làm chứng cho Chúa. Hơi ấm của Chúa Thánh Thần băng bó những vết thương làm cho tâm hồn các Ngài liền da liền thịt, sạch hết mặc cảm, trở nên những con người hoàn toàn mới.

Chúa Thánh Thần là ngọn lửa soi sáng.

Ai đã có lần đi trong hang động tối tăm mới hiểu được nỗi khổ của người mò mẫm lần từng bước dò đường đi. Những tảng đá lởm chởm, những thú vật độc ác, những vực sâu hiểm nghèo đang rình chờ cướp mạng sống của người mạo hiểm. Hạnh phúc biết bao khi có ánh sáng tới. Đường đi xuất hiện rõ ràng. Khách bộ hành an tâm mạnh dạn tiến bước.

Trước kia, các Tông đồ giống như người đi trong đêm tối, không biết đường biết hướng về đâu. Lửa Chúa Thánh Thần đến soi sáng trí khôn biến những bác ngư phủ quê mùa trở nên sáng suốt thông minh, hiểu biết Lời Chúa. Lửa Chúa Thánh Thần soi sáng đường đi, biến những môn đệ mất Thầy như bầy ong vỡ tổ trở nên những người lãnh đạo dẫn đường cho một đoàn dân mới tiến về Quê Trời.

Chúa Thánh Thần là ngọn lửa sự sống.

Sau ngày Chúa Giêsu chịu chết, các Tông đồ sợ hãi tản lạc tứ phía. Các ngài phải trốn chạy. Các ngài phải ẩn nấp, Các ngài sống trong sợ sệt lo âu. Các ngài phải đóng kín cửa nhà vì sợ người Do thái. Các ngài sống như tựa như đã chết. Các ngài giống như cái xác không hồn. Nhưng sau khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, các ngài nhận được nguồn sống. Các ngài bừng tỉnh như sau một giấc ngủ. Các ngài mạnh mẽ như người hồi phục sau cơn trọng bệnh. Sự sống mãnh liệt trào tuôn khiến các ngài không còn có thể bó gối ngồi một chỗ, nhưng mạnh mẽ mở cửa ra đi rao giảng Lời Chúa. Sự sống mãnh liệt trào tuôn khiến các cộng đoàn phát triển mau chóng. Ngọn lửa Chúa Thánh Thần đã đem lại sự sống, sự sống lại và là sự sống mới cho các Tông đồ, cho các tín hữu.

Ngày nay chúng ta cảm ơn Chúa Thánh Thần hơn bao giờ hết. Trong bản thân cũng như trong cộng đoàn chúng ta có nhiều tì tích hoen ố. Chỉ có ngọn lửa của Chúa Thánh Thần mới có thể thanh luyện tâm hồn chúng ta. Thế giới hôm nay đầy những bóng tối. Chỉ có ngọn lửa Chúa Thánh Thần mới có thể soi sáng cho chúng ta biết đường lối mà đi. Thế giới hôm nay chứa đầy văn minh sự chết, đưa con người tới huỷ diệt. Chỉ có ngọn lửa Chúa Thánh Thần mới hồi phục, đưa ta vào sự sống mới trong Đức Kitô.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con. Amen.

GỢI Ý CHIA SẺ

- 1) Ngọn lửa Thánh Thần có tác dụng gì trên các Tông đồ, làm cho các ngài thay đổi mãnh liệt?
- 2) Bạn có cảm nhận được Chúa Thánh Thần trong đời bạn không?
- 3) Để mình bị biến đổi, để mình bị thúc đẩy trên đường dẫn thân làm việc phục vụ, dễ hay khó?

15. Đấng đổi mới - ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

ĐỨC CHÚA THÁNH THẦN, ĐÁNG ĐỔI MỚI

(Cv 2,1-11)

Qua bài trích sách Công Vụ Tông Đồ, ta thấy Đức Chúa Thánh Thần là Đấng đổi mới.

Ngài đã đổi mới trí khôn các Tông đồ. Các Tông đồ là những người làm nghề chài lưới, ít học. Suốt 3 năm ở bên cạnh Chúa Giêsu, các ngài đã được Chúa dạy dỗ nhiều điều. Nhưng các ngài không hiểu. Nhưng sau khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, trí khôn các ngài như được mở ra. Không những các ngài hiểu biết về Chúa, hiểu biết giáo lý của Chúa, mà còn có thể đi giảng dạy cho người khác nữa. Ôn Chúa Thánh Thần thật lạ lùng. Ngài đã biến những con người thất học nên hiểu biết. Ngài đã đổi những tâm trí u mê thành sáng suốt.

Ngài đã đổi mới ý chí các Tông đồ. Từ khi Chúa Giêsu bị bắt và bị kết án, các Tông đồ sống trong sợ hãi. Các ngài đã trốn chạy. Các ngài đã chối Chúa. Các ngài đã ẩn nấp trong nhà đóng kín cửa. Nhưng khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, con người các ngài hoàn toàn thay đổi. Các ngài mở tung cửa ra đi rao giảng Tin Mừng cho mọi người. Bị đe dọa, các ngài vẫn không sợ. Bị đánh đòn, các ngài vẫn kiên cường. Không gì có thể ngăn cản các ngài rao giảng, làm chứng cho Đức Kitô Phục Sinh. Sau cùng tất cả các ngài đã chịu đổ máu, hiến mạng sống mình để làm chứng cho Chúa, ơn Chúa Thánh Thần thật lạ lùng. Ngài đã biến những con người yếu đuối nên vững mạnh. Ngài đã biến những con người nhút nhát nên can đảm.

Ngài đã đổi mới trái tim các Tông đồ. Trước kia các ngài còn mang nặng những ước mơ trần tục. Theo Chúa để mong được chức trọng quyền cao. Mong được ngồi bên tả bên hữu Chúa. Tranh dành nhau chỗ cao chỗ thấp. Có thể nói, trước

kia các ngài theo Chúa vì bản thân, vì chính các ngài. Các ngài chưa yêu mến Chúa bằng yêu mến bản thân. Nhưng từ khi được ơn Chúa Thánh Thần, trái tim của các ngài đã hoàn toàn thay đổi. Từ nay các ngài dành trọn trái tim cho Chúa, yêu mến đến sẵn sàng chịu mọi đau khổ, và nhất là sẵn sàng chết vì Chúa. Ồn Chúa Thánh Thần thật lạ lùng. Đã biến đổi những trái tim chai đá thành những tái tim bằng thịt. Đã biến đổi những trái tim ích kỷ thành trái tim yêu thương.

Đời sống ta có quá nhiều yếu đuối. Trí khôn ta u mê không hiểu Lời Chúa, không nhận biết thánh ý Chúa. Ý chí ta bạc nhược không đủ sức làm việc lành, hèn nhát không dám làm chứng cho Chúa. Trái tim ta như uế vì những ích kỷ nhỏ nhen, vì những ham muốn trần tục. Hôm nay ta hãy tha thiết xin ơn Chúa Thánh Thần đến đổi mới con người xưa cũ của ta. Để ta thấu hiểu Lời Chúa, thấu hiểu thánh ý Chúa muốn trong đời. Để ta mạnh mẽ can đảm làm chứng cho Chúa trong đời sống và để trái tim ta được thanh luyện luôn quảng đại cho đi, dâng hiến.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con. Amen.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1. Đức Chúa Thánh Thần đã đổi mới các thánh Tông đồ như thế nào?
2. Trong tôi còn những gì xưa cũ cần đổi mới?
3. Ai cũng có nhu cầu đổi mới nhà cửa, đời sống vật chất. Bạn có thấy nhu cầu đổi mới tâm hồn không?

16. Đấng ban Sự Sống - ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

ĐỨC CHÚA THÁNH THẦN, Đấng BAN SỰ SỐNG (Ga 20,19-21)

Hơi thở tượng trưng cho sự sống. Còn thở là còn sống. Hết thở là hết sống. Hôm nay, Đức Giêsu thổi hơi ban Chúa Thánh Thần cho các môn đệ. Thổi hơi để chỉ rằng Đức Chúa Thánh Thần là hơi thở. Thở hơi để truyền sự sống. Ta vẫn thường tuyên xưng trong kinh Tin Kính: Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần là Đấng Ban Sự Sống.

Đức Chúa Thánh Thần là Đấng ban Sự Sống. Điều này được diễn tả trong sách Sáng Thế. Thuở tạo thiên lập địa, cả vũ trụ chưa nên hình nên dạng, chưa có sự sống. Trời đất là một khối hỗn mang. Thánh Thần Chúa bay là là trên mặt nước (cf. St 1,1). Thánh Thần Chúa bay lượn trên mặt nước để vũ trụ được định hình. Thánh Thần Chúa ban cho trời đất một diện mạo. Và trên hết Thánh Thần Chúa ban sự sống cho muôn loài.

Đức Chúa Thánh Thần ban sự sống lại. Ngôn sứ Êdêkien đã được thấy trong một thị kiến như sau: “Tay Đức Chúa đặt trên tôi. Đức Chúa dùng Thần Khí đem tôi ra, đặt tôi giữa thung lũng; thung lũng đầy xương cốt. Người đưa tôi đi ngang, đi dọc giữa chúng. Những xương ấy nằm la liệt trên mặt thung lũng và đã khô đét. Người bảo tôi: “Hỡi con người, liệu các xương này có hồi sinh được không?”. Tôi thưa: “Lạy Đức Chúa là Chúa Thượng, chính Ngài mới biết điều đó”. Bấy giờ Người bảo tôi: “Người hãy tuyên sấm trên các xương ấy; người hãy bảo chúng: Các xương khô kia ơi, hãy nghe lời Đức Chúa. Đức Chúa là Chúa Thượng phán thế này: Đây Ta sắp cho Thần Khí nhập vào các người và các người sẽ được sống... Người hãy nói với Thần Khí: Từ bốn phương trời, hỡi Thần Khí, hãy đến thổi vào những người đã chết này cho chúng được hồi sinh. Thần Khí liền nhập vào những

người đã chết; chúng được hồi sinh và đứng thẳng lên”” (Ed 37,1-10). Thánh Phaolô quả quyết: Đức Chúa Thánh Thần đã làm cho Đức Giêsu sống lại cũng sẽ làm cho chúng ta sống lại trong ngày sau hết.

Đức Chúa Thánh Thần ban sự sống mới. Sách Công vụ Tông đồ thuật lại: “Khi đến ngày lễ Ngũ Tuần, mọi người đang tề tựu ở một nơi, bỗng từ trời phát ra một tiếng động, như tiếng gió mạnh ủa vào đây cả căn nhà, nơi họ đang tụ họp. Rồi họ thấy xuất hiện những hình lưỡi giống như lưỡi lửa tản ra đậu xuống từng người một. Và ai nấy đều được đầy tràn Chúa Thánh Thần, họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tùy theo khả năng Thánh Thần ban cho” (Cv 2,1-4).

Từ khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, các tông đồ trở nên khác hẳn. Trước kia các ngài nhút nhát sợ hãi, nay các ngài mạnh dạn hăng hái. Trước kia các ngài chỉ là những ngư phủ thất học, không am hiểu giáo lý, nay các ngài cất tiếng rao giảng Tin Mừng cho mọi người thuộc đủ mọi tầng lớp, mọi chủng tộc. Trước kia các ngài còn nghĩ đến bản thân, tranh giành nhau chỗ cao chỗ thấp, nay các ngài chỉ nghĩ đến Nước Chúa, sẵn sàng hy sinh mạng sống để làm chứng cho Chúa. Ôn Chúa Thánh Thần đã đổi mới tâm hồn các ngài. Các ngài đã nhận được sự sống mới, sự sống của Chúa, để sống vì Chúa và sống cho Chúa.

Ngày chịu phép rửa tội, ta đã nhận được sự sống của Chúa. Tuy nhiên có nhiều chỗ trong linh hồn ta không có sự sống vì tội đã ngăn cản ơn thánh và làm chết đi nhiều phần trong linh hồn. Những dục vọng, đam mê, tham vọng, tinh thần thể tục giống như vi trùng len lỏi vào linh hồn làm cho sự sống của Chúa bị tổn thương. Linh hồn suy nhược không còn tha thiết làm việc lành. Hôm nay ta hãy xin Đức Chúa Thánh Thần xuống Phục Sinh những thành phần chết chóc trong tâm hồn ta. Và nhất là xin Người ban sự sống mới cho tâm hồn ta.

Giúp ta biết tẩy bỏ lối sống, lối suy nghĩ, lối cư xử xưa cũ theo tinh thần thế tục, để sống một đời sống mới, sống nhiệt thành, sống bác ái, sống quên mình, sống dấn thân phục vụ Thiên Chúa và tha nhân hơn.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con. Amen.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1. Đức Chúa Thánh Thần ban sự sống lại và ban sự sống mới. Bạn có thấy linh hồn bạn cần những sự sống này không?

2. Sau khi nhận ơn Đức Chúa Thánh Thần, các Tông đồ đã thay đổi đời sống. Bạn cũng đã nhận ơn Chúa Thánh Thần, đời sống bạn có thay đổi gì không?

3. Đức Chúa Thánh Thần luôn sai đi. Hôm nay bạn cảm thấy Chúa Thánh Thần sai bạn đi làm gì?

17. Suy niệm của ĐGM. Nguyễn Văn Khảm.

"Các con hãy nhận lấy Thánh Thần..."

Trong những năm gần đây phong trào canh tân đoàn sủng phát triển mạnh trong Giáo Hội Tin Lành và trong giáo Hội Công Giáo, có người gọi đó là mùa xuân của Giáo Hội đang là sức sống mới. Nhưng cũng có người đang nhìn phong trào này với thái độ cảnh giác. Họ sợ rằng nó sẽ đi xa đường lối của Giáo Hội. Tôi không có ý phân tích phê phán, nhưng theo tôi phong trào có một điểm mà chúng ta có thể ghi nhận. Phong trào giúp cho ta ý thức hơn về vai trò của Chúa Thánh Thần trong đời Kitô Hữu. Một vai trò mà nhiều khi chúng ta lãng quên. Có lẽ phần nào nó cũng giống như một nhà khoa học ở trong phòng thí nghiệm. Ông ra sức nghiên cứu về không khí như là một vật thể và mô tả không khí bằng những công thức khoa học có vẻ phức tạp mà ông quên rằng từng giây từng phút mình đang được ngủ lạng trong không khí mà đôi khi mình quên hít thở. Cho nên sự sống thân xác của mình mỗi lúc mỗi tàn tạ.

Tôi xin lấy một hình tượng quen thuộc trong Kinh Thánh để diễn tả về Chúa Thánh Thần. Thánh Luca mô tả: Vào ngày lễ ngũ tuần các môn đệ tề tựu cầu nguyện. Khi ấy có những lưỡi như *lưỡi lửa* rải rác đậu xuống trên mỗi người. Lửa là hình tượng Kinh Thánh dùng để diễn tả về Chúa Thánh Thần trong chúng ta.

Hôm nay tôi xin nhắc lại và đào sâu hơn hình tượng Thánh Gioan Thánh Giá sử dụng. Ngài là người có kinh nghiệm thần bí sâu sắc đồng thời là một nhà thơ cho nên ngài đã vận dụng ngôn ngữ thi ca để diễn tả kinh nghiệm thần bí đó. ***Đó là hình ảnh của lửa, của củi.***

Chúng ta thử tưởng tượng cảnh mùa đông băng giá ở Châu Âu, ngoài vườn có một khúc củi nằm cô đơn giữa tiết trời băng giá. Cái lạnh làm cho làn da của nó xần xùi, xấu xí. Thế

rồi nó được ông chủ nhà đem vào quăng vào lò sưởi. Hơi nóng làm khúc củi cảm thấy ấm áp, hạnh phúc. Nó cảm nhận được đầy sự an ủi không tả được.

Nhưng tiếc rằng sự sung sướng kéo dài chẳng được bao lâu. Trong khoảnh khắc ngọn lửa ôm chặt lấy nó. Sức nóng của lửa nung nấu khiến cho nhựa cây rỉ ra bên ngoài làm thành một lớp da sần sùi như da cóc. Nó tỏa ra một mùi thật khó chịu. Khúc củi quần quại trong than hồng một thời gian. Cuối cùng nó trở nên một vóí lửa. Nó không còn là củi mà chỉ là lửa. Lửa đem ánh sáng, lửa đem hơi ấm cho những người trong phòng.

Gioan Thánh Giá dùng hình ảnh tuyệt vời ấy để diễn tả về tác động của Chúa Thánh Thần trong đời sống chúng ta. Hình ảnh ấy giúp chúng ta thấy được đâu là cùng đích của đời sống trong Thánh Thần. Cái cùng đích ấy là Chúa Thánh Thần làm cho chúng ta được nên một vóí Thiên Chúa. Như Thánh Têrêsa Hải đồng Giêsu nói: "Ta trở thành một giọt nước hoà trong đại dương". Sự nên một ấy chỉ trở thành trong đời sống vĩnh cửu cho những người mà Chúa ban cho kinh nghiệm thần bí, những người cảm nghiệm được sự nên một hồng phúc vóí Thiên Chúa.

Chúng ta chưa có được kinh nghiệm huyền bí đó. Nhưng tôi nghĩ: Nếu chúng ta thực hiện đúng những bí tích mà Giáo Hội cử hành là chúng ta đã đi đúng mục đích của Giáo Hội, dẫn ta đến chỗ nên một vóí Thiên Chúa. Khi ta rước mình Thánh Chúa và để Máu Thánh Chúa hoà vào máu thịt ta để ta nên một vóí Ngài.

Sự nên một xét trên một bình diện mà người ta gọi là hữu thể học đó hoàn toàn có thật nhưng không ai thấy được. Sự nên một ấy phải diễn tả qua cuộc sống bên ngoài theo kiểu nói của thánh Phaolô. "Anh em hãy mang trong anh em những tâm tư như đã có trong Chúa Giê-su Kitô". Cho nên khi

nào chúng ta nên một với Chúa thật thì ta sẽ suy nghĩ như Chúa Giêsu, phản ứng như Chúa Giêsu, cảm xúc, yêu thương như Chúa Giêsu. Đây là dấu chỉ cụ thể. Đây là cùng đích.

Nhưng để đạt được tới cùng đích nên một trong Thiên Chúa ấy thì chúng ta phải trải qua một hành trình thanh tẩy của Thánh Thần. Hành trình này khởi đầu bằng một niềm an ủi ngọt ngào. Có một số kinh nghiệm nói lên điều ấy. Có anh chị em dự tông nói với tôi: "Thưa Cha, con xin gì Đức Mẹ cũng cho con hết". Những tu sinh hoặc những nữ tu mới chấp chững bước vào đời sống tận hiến: "Thưa Cha, con cảm thấy hạnh phúc vô cùng.". Những lúc ấy ai cũng ca ngợi Chúa, cảm thấy rất ư là dễ thương. Chúa yêu ta vô cùng.

Thưa anh chị em. Đây chỉ là giai đoạn đầu. Sớm hay muộn gì chúng ta cũng được Chúa Thánh Thần dẫn vào giai đoạn thanh tẩy, giai đoạn đau đớn, giai đoạn này sẽ giúp chúng ta trưởng thành hơn. Vì nó đau đớn cho nên ta không muốn bước vào, không dễ chấp nhận.

Tôi nghĩ có hai lý do chính và cũng là hai giai đoạn chính.

Lý do thứ nhất: Thánh Thần giúp chúng ta chấp nhận con người thật của mình. Có lẽ nhiều người sẽ ngỡ ngàng khi nghe thế. Chúa Giêsu nói: "Hãy yêu tha nhân như chính mình." Nếu tôi không yêu chính mình thì tôi không thể yêu người khác được. Yêu chính mình là chấp nhận con người thật của mình. Chấp nhận hình hài mà Chúa đã ban cho mình. Anh chị em thử kiểm nghiệm lại đời sống của mình xem. Đã biết bao lần ta mơ ước những điều mà chúng ta không có. Ví dụ: Phải chi Chúa ban cho mình sống mãi cao hơn tí nữa thì đẹp biết bao. Hay phải chi da mình được trắng như bạn mình nhỉ... Những mơ ước ấy biểu lộ điều chúng ta không chấp nhận chính mình.

Những suy nghĩ ấy làm cho ta tự mình dẫn vật mình. Tự mình hành hạ mình, tự gây đau khổ cho mình bằng những tự

ti mặc cảm. Phải đau đớn lắm, phải tự đấu tranh mới chấp nhận chính con người thật của mình. Chúng ta hãy kêu xin Chúa Thánh Thần giúp chúng ta thực hiện để chúng ta tự nhủ rằng: Dù tôi thế nào đi nữa Chúa vẫn yêu tôi. Chúa tạo dựng tôi cho Chúa. Cảm nhận được như thế sẽ làm cho ta thấy bình an hạnh phúc hơn.

Lý do thứ hai: Chấp nhận được chính mình rồi thì đến giai đoạn hai của sự thanh tẩy. Đi từ chỗ "tôi đang là" đến chỗ "tôi được mời gọi để trở thành..." Ở đây đòi hỏi sự bỏ mình. Cuộc sống Thánh Augustinô là một điển hình. Lúc trẻ ông xa vào con đường ăn chơi, mê đắm trên con đường tình dục, biết là sai nhưng ông vẫn biện minh cho mình, không nhìn nhận sự thật của chính mình, ông bảo: "Sở dĩ tôi bê bối thế vì ông thần ác ở trong hoành hành". Nhờ tác động của Chúa Thánh Thần Thánh Augustinô mới đủ can đảm nhìn nhận mình là kẻ tội lỗi. Từ đây ông đã bước vào giai đoạn hai. Ông trở thành một người sống như Chúa Giêsu, yêu thương, phục vụ, suy nghĩ như Giêsu. Một con người trong Chúa Thánh Thần.

Chúng ta phải trở thành cái mà Chúa mời gọi chúng ta. Đó là gì? Thưa là mỗi ngày tôi trở thành người hơn. Cho dù tôi sống bậc gia đình hay tu sĩ, cho dù tôi hành động gì nhưng vẫn hàm ẩn tất cả bên trong là cái tính người, là tính Kitô Hữu. Và hành trình đó đòi chúng ta phải tự bỏ mình mỗi ngày. Công việc ấy rất khó, một mình ta không thể làm được mà phải có tác động của Chúa Thánh Thần. Hãy cầu nguyện với Chúa Thánh Thần.

Chúa Thánh Thần sống như không khí tràn ngập vũ trụ, vấn đề là tôi có hít thở không? Chúa Thánh Thần như dòng suối tràn lan mọi nơi. Vấn đề là tôi có múc mà uống không? Chúa Thánh Thần là ngọn lửa hừng hực, vấn đề là tôi có nhóm lên hay không? Cho nên cầu nguyện là tự tạo cho mình

một nội tâm thích hợp. Mở lòng ra cho gió ủa vào, làm rộng chính mình cho dòng nước chảy vào, và nhóm ngọn lửa lên cho đời mình.

Nếu chúng ta chấp nhận trở về với chính mình trong tình lặng, nhìn lại đời mình, ta có thể khám phá ra những gì mà Lời Chúa hướng dẫn chúng ta hôm nay.

Tôi xin kết thúc suy niệm này bằng tâm tình của Thánh Augustinô. *"Lạy Chúa là vẻ đẹp ngàn đời, vẻ đẹp cổ xưa nhưng vẫn luôn luôn mới mẻ. Con đã chạy tìm những cái đẹp bên ngoài vốn chỉ là phản ánh èo uột của vẻ đẹp vĩnh hằng. Chúa là vẻ đẹp vĩnh hằng ở trong con thì con lại không kiếm tìm. Vì thế, xin Chúa cho con biết trở về với chính lòng mình mỗi ngày, để ở đó con gặp được Chúa, hít thở Chúa. Con đón nhận dòng nước ân sủng và lòng con được đốt cháy ngọn lửa Thánh Thần. Amen."*

18. Bình an giữa chốn phong ba – Thiên Phúc

(Trích “Nhu Thầy Đã Yêu”)

Báo Tuổi Trẻ Chúa nhật số ra ngày 29-4-2001 có đăng bài “sự bình an” như sau: Một vị vua treo giải thưởng cho nghệ sĩ nào vẽ được một bức tranh đẹp nhất về sự bình an. Nhiều họa sĩ đã cố công. Nhà vua ngắm tất cả các bức tranh nhưng chỉ thích có hai bức và ông phải chọn lấy một.

Một bức tranh vẽ hồ nước yên ả. Mặt hồ là tấm gương tuyệt mỹ vì có những ngọn núi cao chót vót bao quanh. Bên trên là bầu trời xanh với những đám mây trắng mịn màng. Tất cả những ai ngắm bức tranh này đều cho rằng đây là một bức tranh bình an thật hoàn hảo.

Bức tranh kia cũng có những ngọn núi nhưng những ngọn núi này trần trụi và lởm chởm đá. Ở bên trên là bầu trời giận dữ đổ mưa như trút kèm theo sấm chớp. Đổ xuống bên vách núi là dòng thác nổi bọt trắng xóa. Bức tranh này trông thật chẳng bình an chút nào.

Nhưng khi nhà vua ngắm nhìn, ông thấy đằng sau dòng thác là một bụi cây nhỏ mọc lên từ khe nứt của một tảng đá. Trong bụi cây một con chim mẹ đang xây tổ. Ở đó, giữa dòng thác trút xuống một cách giận dữ, con chim mẹ đang an nhiên đậu trên tổ của mình. Bình an thật sự.

Nhà vua công bố: “Ta chấm bức tranh này! Sự bình an không có nghĩa là một nơi không có tiếng ồn ào, không khó khăn, không cực nhọc. Bình an có nghĩa ngay chính khi đang ở trong phong ba bão táp ta vẫn cảm thấy sự yên tĩnh trong trái tim. Đó mới chính là ý nghĩa thật sự của bình an.

Sau khi Đức Giêsu chịu chết, các tông đồ sợ người Do thái lùng bắt, nên đã trốn vào phòng, cửa đóng then cài.

Giữa cơn bão táp phong ba, Đức Giêsu sống lại, hiện ra với các ông, như chim mẹ an nhiên đậu trên tổ canh giữ bầy

con, Người mang lại cho các ông sự bình an đích thực: “bình an cho anh em”.

Bình an của Đấng Phục Sinh không phải là thứ bình an không có sóng gió. Bình an của Người là bình an trong tâm hồn. Bình an ấy không loại trừ phải đối đầu với kẻ thù. Bình an ấy giúp ta đối diện với khổ đau và nỗi chết. Chính vì thế, mà sau khi trao bình an, Đức Giêsu đã cho các môn đệ “xem tay và cạnh sườn” Người. Đó là bằng chứng của một cuộc chiến đấu đầy gian truân mà các môn đệ sẽ phải đi tới.

“Nhu Chúa Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em”. Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần” (Ga 20,21-22). Nhận được bình an, lòng tràn ngập hân hoan, các môn đệ không còn nhát sợ. Với sức mạnh của Thánh Thần các ngài mạnh dạn tung cửa ra ngoài, hiên ngang rao giảng về Đức Giêsu, Đấng đã bị người ta giết chết, nhưng Thiên Chúa đã cho Người sống lại. Người đang hiện diện sống động giữa các ngài và đang hoạt động mãnh liệt trong các ngài.

Lễ Hiện Xuống nhắc nhở người tín hữu về một Thánh Thần bình an đã hoạt động trong lòng Giáo Hội suốt 2000 năm qua. Người cũng đang hiện diện trong những người đã lãnh nhận Bí tích Thêm sức để sai họ đi làm chứng nhân cho Tin Mừng.

Làm chứng cho Tin Mừng là để Thánh Thần mở toang cánh cửa tâm hồn, không còn nhát sợ nhưng can đảm chiến đấu với thử thách, khổ đau trong cuộc sống.

Làm chứng cho Tin Mừng là để Thánh Thần dẫn dắt chúng ta đến với người nghèo khổ, bất hạnh, để tận tình yêu thương và kính trọng họ cho xứng với phẩm giá con người.

Làm chứng cho Tin mừng là để Thánh Thần thúc đẩy chúng ta đến với những người chưa nhận biết Chúa bằng đời sống dần thân phục vụ trong hân hoan.

Nếu mỗi người tín hữu biết mềm mại để Thánh Thần canh tân đổi mới, nếu mỗi chúng ta biết lắng nghe tiếng nói thầm lặng nhưng mạnh mẽ của Thánh Thần, thì mọi người sẽ thấy những biến đổi kỳ diệu trên toàn thế giới.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin Ngài hãy đến như ngọn gió mát, thổi vào cuộc đời chúng con luông sinh khi mới để cả trái đất này được thay da đổi thịt trong cùng một Thánh Thần Tình Yêu. Amen.

19. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống

Chúa Thánh Thần luôn hiện diện và đồng hành với con người. Ngài hiện diện cách sống động và xuyên suốt trong cuộc đời mỗi người nhưng nhiều khi danh Ngài không được nhắc đến với đầy đủ ý thức của con người. Qua giáo lý ta biết Ngài là Ngôi Ba Thiên Chúa. Đôi khi vô tình ta đóng khung Ngài trong 7 ơn mà ta lãnh nhận trong ngày chịu Bí tích Thêm sức. Trong các giờ kinh cũng thế, ta chỉ kêu cầu danh Ngài lúc khởi sự nhưng về sau thì không khi nào nhắc đến danh Ngài nữa. Nếu như ta chỉ nhớ và kêu cầu Chúa Thánh Thần cách vắn tắt ở đầu giờ kinh hay chỉ giới hạn hoạt động của Chúa Thánh Thần trong một vài Bí tích đó là điều vô cùng thiếu sót.

Chúa Thánh Thần đã xuất hiện ngay từ buổi đầu cuộc tạo dựng. Trong suốt lịch sử dân Chúa, Ngài luôn hiện diện, trong cuộc đời Chúa Giêsu Ngài luôn đồng hành, và nhất là trong hội thánh Ngài luôn hoạt động, dạy dỗ, ủi an, đổi mới con người. Bài Tông Đồ Công Vụ trình bày sự kiện Chúa Thánh Thần xuất hiện cách bất ngờ và biến đổi cuộc sống các tông đồ đến tận gốc rễ. Tiếng gió ủa mạnh vào cả căn nhà, những hình lưỡi lửa lần lượt đậu trên đầu các ông, ai nấy đều được đầy tràn Chúa Thánh Thần.

Ngày nay mỏ dầu, mỏ than là những nguồn năng lượng đang cạn dần trên thế giới và sẽ biến mất đi. Nhưng gió và lửa là nguồn năng lượng vật chất vô cùng phong phú, không bao giờ cạn và luôn mới mẻ. Gió và lửa là biểu tượng cho những nguồn sức mạnh tinh thần, là ơn lành của Chúa Thánh Thần trao ban. Chúa Thánh Thần đến để làm mới lại bộ mặt trái đất. Đổi mới tâm hồn con người để họ rao truyền Nước Thiên Chúa. Hoạt động của Ngài liên liê không lúc nào gián đoạn, nghỉ ngơi.

Chúa Thánh Thần đổi mới ý chí các tông đồ.

Từ ngày Chúa Giêsu bị bắt và bị giết chết, các tông đồ sống trong sợ hãi. Các ông đã chối thầy và đã trốn chạy. Cửa nhà lúc nào cũng khoá chặt, đóng kín. Chúa Thánh Thần xuất hiện, giờ đây các ông mạnh dạn mở toang cửa phòng, ra đi rao giảng Tin mừng Phục sinh cho hết mọi người. Bị bắt bớ, các ông không sợ. Bị đánh đòn các ông vẫn kiên trung. Sau cùng các ông đã dùng chính máu mình làm chứng cho nhưng lời rao giảng. Chúa Thánh Thần hoạt động thật lạ lùng nơi những con người yếu đuối.

Chúa Thánh Thần đổi mới những toan tính bất chính

Làm môn đệ Chúa Giêsu, các ông đều ấp ủ cho riêng mình những ước mơ trần tục. Theo Chúa để được chức trọng quyền cao, theo Chúa để được ngồi bên tả, bên hữu. Ai cũng muốn là người lớn nhất, quan trọng nhất. Các ông theo thầy mà không yêu mến thầy, trái lại chỉ yêu chính bản thân mình. Từ khi được ơn Chúa Thánh Thần các ông đã không còn tranh giành hơn kém, cao thấp nữa. Từ nay các ông hoạt động cho Thiên Chúa và sẵn sàng chết đi vì yêu mến Chúa. Chúa Thánh Thần đã hướng những ước mơ thấp hèn nơi các ông thành những ước mơ cao thượng. Biến đổi những trái tim chai đá thành trái tim bằng thịt. Biến đổi những trái tim chỉ biết yêu mình giờ đây biết yêu rung động yêu thương người khác.

Chúa Thánh Thần biến đổi trí khôn các tông đồ.

Các ông là những người chài lưới, ít học, một chữ căn đò cũng không biết. Suốt những năm theo thầy, các ông được dạy nhiều điều nhưng hiểu thì chẳng bao nhiêu. Chúa Thánh Thần hiện đến, trí khôn các ông như bưng tỉnh sau cơn mê kéo dài. Các ông hiểu biết về Chúa, hiểu biết về giáo lý của Chúa và có thể ra đi giảng dạy cho nhiều người thuộc mọi dân tộc khác nhau. Chúa Thánh Thần cho các ông có khả năng nói nhiều tiếng lạ. Các ông say sưa rao giảng đến nỗi

nhều người bảo “họ đầy rượu rồi”. Các ông không say rượu nhưng là đang say Chúa, đang say sưa rao giảng Tin mừng Nước Chúa. Người ta nghĩ các ông điên dại nhưng thực ra các ông đang tràn đầy Chúa Thánh Thần.

Anh chị em thân mến, Giáo hội được khai sinh từ ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống, Giáo hội đã có một trang sử kéo dài đã 20 thế kỷ rồi. Giáo hội vẫn tiếp tục cần những luồng gió mạnh của Chúa Thánh Thần ùa đến, lùa vào để đổi mới mọi sự. Mỗi dịp mừng lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống là một dịp khai sinh mới của Giáo hội. Qua làn hơi, Chúa Thánh Thần trao ban sự sống cho chúng ta. Qua hình lưỡi lửa Chúa Thánh Thần tẩy xoá tâm hồn ta khỏi mọi tội lỗi. Đồng thời Ngài ban sức mạnh để ta trở nên những chứng nhân của Chúa đến tận cùng trái đất.

Ngày nay, Chúa Thánh Thần vẫn đang hoạt động và biến đổi không ngừng bộ mặt trái đất. Như xưa Ngài biến đổi các tông đồ thế nào, thì hôm nay Chúa Thánh Thần tiếp tục làm cho cuộc sống con người thêm mới bằng cách biến đổi cuộc sống từng người.

Các tông đồ từ chỗ không hiểu biết gì, Chúa Thánh Thần cho các Ngài hiểu biết tất cả. Chúa Thánh Thần cùng sẽ mở trí khôn để ta hiểu biết Lời Chúa, nhận biết thánh ý của Thiên Chúa.

Các tông đồ từ chỗ nhất đảm, sợ sệt, suốt ngày cửa đóng then cài. Khi Chúa Thánh Thần xuất hiện các Ngài đã mở tung cửa và đi rao giảng. Chúa Thánh Thần cũng sẽ thôi thúc ta thi hành điều tốt đẹp cho người khác, mạnh dạn làm chứng cho Chúa ở trần gian.

Các tông đồ từ một trái tim chỉ biết sống cho mình, Chúa Thánh Thần cho các tông đồ một trái tim biết sống cho Chúa và cho người khác. Chúa Thánh Thần đến biến đổi trái tim

chúng ta luôn biết yêu thương, gắn kết với hết mọi người trong niềm vui, niềm hy vọng và sự cảm thông.

Anh chị em, cho dù ta muốn hay không muốn, tin hay không tin thì Chúa Thánh Thần vẫn đang hoạt động trong Giáo Hội và biến đổi từng người. Chớ chi ta biết mở mắt tâm hồn để nhận ra bao cuộc hiện xuống của Chúa Thánh Thần trong đời mình. Biết mở rộng tâm hồn để sống theo ơn Ngài thôi thúc hầu cuộc sống được Chúa Thánh Thần không ngừng đổi mới trong yêu thương, sẵn sàng làm chứng cho Tin Mừng Nước Chúa ở trần gian.

20. Tặng phẩm Chúa Thánh Thần

(Suy niệm của Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền)

Hãng tin Catholic News Service cho biết: Một trong rất nhiều khoảnh khắc thu hút sự chú ý của báo giới là lúc trao đổi quà lưu niệm giữa Đức Thánh Cha Phanxicô và tổng thống Obama.

Tổng thống Mỹ tặng Đức Thánh Cha một hộp đầy hạt giống các loại cây và rau được trồng khu vườn của Nhà Trắng.

Ngoài ra, tổng thống Mỹ còn chuyển tới Đức Thánh Cha món quà của tổ chức Thomas Jefferson's Monticello. Đó là số hạt giống đủ để sản xuất vài tấn sản phẩm. Quà này sẽ được Đức Thánh Cha giao lại cho bất kỳ tổ chức nhân đạo nào mà Đức Thánh Cha chọn.

“Món quà là ghi nhận những nỗ lực của Đức Thánh Cha khi gieo trồng những hạt giống hòa bình cho các thế hệ tương lai”. Phát ngôn viên Tòa Thánh cho biết như vậy.

Đức Thánh Cha tặng lại tổng thống hai huy chương lớn bằng đồng, có hình một thiên thần- biểu tượng cho sự đoàn kết và hòa bình. “Vị thiên thần đang ôm ấp và bảo vệ trái đất trước sự lấn tới của con quái thú”. Vatican cho biết như vậy.

Chúa Giêsu cũng tặng cho nhân loại một quà tặng vô giá là Chúa Thánh Thần. Ngài chính là sứ giả của hòa bình, của hiệp nhất yêu thương. Ngài là biểu tượng của hòa bình. Ngài là hạt giống của hòa bình được gieo vào nhân gian.

Chúa Thánh Thần là món quà vô giá vì Ngài là chính Chúa Ngôi Ba, là một trong Ba Ngôi hằng có đời đời. Ngài hiện diện sống động trong hoàn vũ, trong mọi công trình tạo dựng đều có sự tác động của Ngài. Ngài cũng trở nên sống động nơi mỗi người nếu biết đón nhận Ngài và để cho Ngài hoạt động theo chương trình của Ngài.

Chúa Thánh Thần được ban cho Giáo Hội. Giáo Hội thông ban Chúa Thánh Thần đến cho các tín hữu. Các tín hữu có bổn phận làm cho ơn ban là Chúa Thánh Thần được sinh hoa kết trái trong chính đời sống hằng ngày của mình. Mỗi người tín hữu đều được lãnh nhận Chúa Thánh Thần trong bí tích Rửa Tội và được lãnh nhận một cách tròn đầy qua bí tích Thêm sức. Nhờ đó mỗi người sẽ được Chúa Thánh Thần tác động trở nên chứng nhân cho Tin mừng.

Trong công trình tạo dựng mọi sự đều tốt đẹp là nhờ tác động của Chúa Thánh Thần. Trong việc khai sinh Hội Thánh cũng nhờ Chúa Thánh Thần đã biến đổi các tông đồ nên một con người mới, có khả năng canh tân thế giới. Chính nhờ Chúa Thánh Thần đã thổi tan những sợ hãi nơi các môn đệ để các ngài dấn thân rao giảng Tin mừng.

Thực vậy, các tông đồ là những người yếu đuối, đầy bất toàn, thể nhưng nhờ ơn Chúa Thánh Thần các ngài trở nên mạnh mẽ, can trường. Các ngài còn trở nên tác nhân chính để canh tân bộ mặt trái đất. Thử hỏi, nếu không có ơn Chúa Thánh Thần làm sao các tông đồ có thể chu toàn sứ vụ Chúa trao trong thời kỳ bách hại đầy nguy nan. Có những cuộc bách hại đẫm máu nhưng các ngài vẫn xác tín: “Máu của các thánh tử đạo sẽ trở sinh muôn vàn các tín hữu”. Các ngài đã vượt qua nỗi sợ hãi để can trường làm chứng cho Tin mừng. Nhất là nhờ Chúa Thánh Thần đã bù đắp những khiếm khuyết bất toàn nơi các Tông đồ để các ngài có đủ năng lực chu toàn sứ vụ Chúa Giêsu đã trao.

Hôm nay, mừng kính Chúa Thánh Thần là dịp nhắc nhở chúng ta về hồng ân cao quý này. Hãy biết đón nhận Chúa Thánh Thần. Hãy để Chúa Thánh Thần canh tân đời mới cuộc đời chúng ta. Chúa Thánh Thần vẫn không ngừng canh tân bộ mặt trái đất. Hãy cộng tác với ơn Chúa Thánh Thần để đổi mới trần gian. Ước gì mỗi người chúng ta đều được Chúa

Thánh Thần thánh hóa thành con cái Chúa thì cũng được Chúa Thánh Thần thúc đẩy ra đi loan báo tin mừng. Ước gì chúng ta cũng trở thành chứng nhân cho thế giới về tình yêu, sự hiệp nhất, bình an mà Chúa Thánh Thần sẽ mang đến cho trần gian. Amen.

21. Chúa Thánh Thần là Đấng bảo trợ Giáo Hội

(Trích trong ‘Cùng Nhau Suy Niệm’ – Lm Tạ Duy Tuyền)

Nhìn lại lịch sử với những thăng trầm, với những sóng gió, với những bóng tối của Giáo hội, đôi lúc người ta tưởng Giáo Hội đã tàn lụi. Người ta tưởng thế gian đã chiến thắng. Giáo hội của Chúa sẽ tan rã thê lương. Có những lúc kẻ cường quyền đã đè bẹp Giáo hội bằng những sắc chỉ cấm đạo, bằng những án tử hình ghê rợn, nhưng bạo chúa nào rồi cũng qua đi. Giáo hội vẫn tồn tại. Có những lúc Giáo hội đi vào những khúc quanh đen tối của dòng lịch sử khi mà thế quyền điều khiển Giáo hội, Giáo hội chỉ là con cò trong tay chính quyền sai khiến, thế nhưng triều đại nào rồi cũng qua đi, bàn tay Thiên Chúa vẫn dẫn dắt Giáo hội đi theo thánh ý Chúa. Có những lúc Giáo hội tưởng như đã đổ sụp xuống khi mà người điều hành Giáo hội lại sống thiếu bổn phận, thiếu trong sạch và đạo đức, nhưng Thiên Chúa vẫn giúp Giáo hội vượt qua những khủng hoảng, những mây mù đen tối để có thể tiếp tục bay cao, bay xa và đi đến tận cùng trái đất.

Giáo hội vẫn trường tồn qua mọi thời đại dầu có phải đương đầu với bao khó khăn, bất trắc và hiểm nguy vì linh hồn của Giáo hội chính là Thiên Chúa. Thiên Chúa mãi hằng sống. Thiên Chúa vẫn hiện hữu giữa lòng Giáo hội. Chúa Giêsu Ngài đã chiến thắng thế gian. Ngài hứa ở cùng Giáo hội mọi ngày cho đến tận thế. Ngài là sức mạnh của Giáo hội đến nỗi cửa hỏa ngục cũng không thắng được. Ngài là thành lũy chở che Giáo hội giữa những phong ba bão tố cuộc đời. Ngài còn ban cho Giáo hội Ngôi Ba Thiên Chúa là Chúa Thánh Thần hằng hoạt động trong lòng Giáo Hội. Chính Chúa Thánh Thần sẽ bù đắp lại chỗ khiếm khuyết của Giáo Hội. Chính quyền năng Chúa Thánh Thần sẽ hiển trị nơi sự yếu hèn của những phần tử trong Giáo Hội. Chính Chúa Thánh Thần sẽ uốn nắn những tư tưởng, những đường lối

lệch lạc, sai lầm của con người phải thuận theo thánh ý Thiên Chúa. Lịch sử cứu độ đã từng chứng minh cho thấy: con người từng toa rập với ma quỷ để phá đổ chương trình của Chúa, nhưng Thiên Chúa đã sửa sai và làm cho tốt hơn. Điển hình là tội của Adam đã phá vỡ những điều tốt đẹp trong chương trình sáng tạo của Thiên Chúa, nhưng Thiên Chúa đã biến thành Tội Hồng Phúc để ban Đấng Cứu Thế cho nhân trần. Giuse đã từng bị các anh bán qua Ai Cập, nhưng đó lại là cơ hội để cứu giúp cho cả dòng tộc Giacop... Và còn, còn rất nhiều những lần Thiên Chúa can thiệp vào lịch sử để đưa lịch sử trở về với chương trình của Thiên Chúa.

Hôm nay lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống là dịp nhắc nhở mỗi người chúng ta hãy ***tin vào quyền năng Chúa Thánh Thần***. Hãy hân hoan bước đi trong lòng Giáo hội vì vẫn có bóng Thánh Thần che phủ trên hành trình Giáo hội. Giáo hội không thuộc về con người, nên cường quyền, thế quyền và thế lực của ma quỷ không thể làm cho Giáo hội biến chất hay hư hoại. Thế gian luôn thù ghét Giáo hội. Thế gian luôn tìm cách phân chia Giáo hội. Vì Giáo hội thuộc về Thiên Chúa nên thế gian tìm cách loại trừ. Chúa Giêsu Ngài đã biết trước những khó khăn sẽ tới với Giáo hội, Ngài đã ban Chúa Thánh Thần là Đấng bảo trợ đến để gìn giữ, canh tân Giáo hội. Chúa Thánh Thần là Thầy dạy chân lý sẽ bảo vệ đức tin và hướng dẫn Giáo hội đi trong chân lý vẹn tuyền. Sự hiện diện của Chúa Thánh Thần trong lòng Giáo hội như muốn nói với chúng ta: Giáo hội không tồn tại bởi những con người cụ thể. Giáo hội càng không phát triển dựa vào tài trí một con người nào đó. Giáo hội luôn được lớn mạnh vì có sức sống thần linh của Ngôi Ba Thiên Chúa hoạt động trong Giáo hội.

Thực vậy, có ai nghĩ rằng chỉ vòn vẹn 12 tông đồ yếu kém về trình độ học thức, về nghị lực lại có thể mang tin mừng Chúa trải rộng khắp Năm Châu? Có ai nghĩ rằng Phêrô vụng

về năm nào lại có thể mang về cho Nước Chúa biết bao mẽ cá kỳ diệu là các tín hữu ky-tô? Có ai nghĩ rằng Giáo hội phát triển không nhờ tài trí con người, không nhờ những thoả hiệp với thế gian, những bổng lộc của vua quan mà Giáo hội phát triển, vươn lên mạnh mẽ qua những gian truân, những nước mắt và máu đổ, như lời Tertuniano đã từng nói: "Máu các thánh tử đạo sẽ làm trở sinh các tín hữu"? Ở thế kỷ 20, có ai ngờ rằng biểu tượng sáng giá cho đời sống chứng nhân tin mừng lại nằm trong một con người nữ tu nhỏ bé thành Calcutta là Mẹ Têrêsa? Tất cả những điều kỳ diệu đó đều là hồng ân của Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần có thể biến các tông đồ nhút nhát thành can trường. Chúa Thánh Thần có thể ban ơn khôn ngoan cho những con người yếu hèn để họ có thể làm việc của Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần cũng có thể biến đổi kẻ từng bách hại đạo thành Chúa thành một tông đồ nhiệt thành ra đi mở mang Nước Chúa.

Vì thế, là người ky-tô hữu thiết tưởng chúng ta đừng nhìn Giáo hội với con mắt trần thế, chúng ta sẽ không thấy tương lai. Vì Giáo hội vẫn còn bất cập, vẫn còn những lập trường cá nhân hàm hồ, vẫn còn những khiếm khuyết nên có thể chúng ta sẽ thất vọng về những gì đang diễn ra trong Giáo hội. Hãy nhìn Giáo hội với con mắt của đức tin để dầu trong hoàn cảnh nào chúng ta vẫn trung thành với Giáo hội. Chúa sẽ có cách để gìn giữ Giáo Hội. Chương trình của Chúa chắc chắn sẽ cao hơn những gì chúng ta thấy, chúng ta nghĩ. Tư tưởng của Chúa luôn là sự kinh ngạc đến lạ thường mà con người mãi mãi không thể hiểu được! Hãy tin thác vào Chúa để dầu trong hoàn cảnh nào chúng ta vẫn đứng về phía Giáo hội để cầu nguyện, để bảo vệ, để giúp Giáo hội vượt qua những khó khăn trước mắt. Đừng ngồi đó để nguyên rửa nhau hay giận dữ nhau, nhưng hãy cùng nắm tay nhau đi chung một con đường có tên Giêsu. Con đường của Giêsu là con đường âm

thâm, mục nát để đem lại sự sống cho đời. Con đường của Giêsu đến để phục vụ chứ không tìm vinh quang cho mình. Con đường đó Chúa muốn mỗi người chúng ta hãy trở nên như muối men giữa đời làm cho đời tốt hơn chứ không đảo lộn thế gian. Đừng bắt ai theo quan điểm của mình. Đừng lôi kéo ai theo phe nhóm mình. Hãy tìm lối sống hoà hợp giữa thế gian. Không hoà tan nhưng vẫn giữ được giá trị của phúc âm từ chính đời sống hiệp nhất yêu thương trong lòng Giáo hội.

Ngày 28 tháng 10 năm 1958, Đức hồng y Angelo Giuseppe Rollcali lên ngôi giáo hoàng lấy tước hiệu Gioan 23. Một ông lão không tiếng tăm lên lãnh đạo Giáo hội, nhiều người nghĩ rằng sẽ chẳng có gì mới với một ông lão gần đất xa trời. Thế nhưng, ông lão này đã làm nên một kỳ diệu được coi là lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống lần thứ hai khi Ngài triệu tập công đồng Vaticano II để canh tân Giáo Hội. Thiên Chúa vẫn tiếp tục làm những việc kỳ diệu cho dân Người. Chúng ta hãy hân hoan bước đi trong niềm tin thác vào Chúa. Và với lòng cậy trông chúng ta cùng thưa lên cùng Chúa Thánh Thần: "Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến thánh hoá chúng con trong chân lý và tình thương". Amen.

22. Những người rao giảng Tin Mừng đây Thánh Thần

(Suy niệm của Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ)

Lạy Chúa Thánh Thần, xin Ngài ngự đến, lạy Cha kẻ cơ bản, xin Ngài ngự đến; lạy Đấng an ủi tuyệt vời, xin ngự đến. (Ca tiếp liên)

Lời cầu nguyện trên đây được Giáo hội tha thiết dâng lên Thiên Chúa Cha cùng với Chúa Giêsu để Người đoái thương đổ tràn Thánh Thần xuống trên Giáo hội và trên mỗi người chúng ta.

Hồi tưởng lại thời điểm "sau khi Chúa Giêsu lên trời, Các Tông đồ xuống khỏi núi ... trở về Giêrusalem... các ông lên lầu gác... Mọi người đều đồng tâm kiên trì cầu nguyện, cùng với mấy người phụ nữ, và Bà Maria mẹ Chúa Giêsu, kiên trì cầu nguyện" (x. Cv 1, 12-14). Chuyện gì đã xảy ra khi họ đang cầu nguyện với nhau vậy? "Chính lúc tất cả các môn đệ đều tề tựu một nơi, bỗng từ trời phát ra tiếng động như tiếng gió mạnh thổi đến, lùa vào đầy nhà nơi họ đang sum họp. Lại có những lưỡi như thể bằng lửa xuất hiện và rải rác đậu trên từng người. Hết thấy mọi người đều được tràn đầy Chúa Thánh Thần, và bắt đầu nói tiếng khác nhau tùy theo Thánh Thần ban cho họ nói" (Cv 2, 4). Ngày lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần đã ngự xuống cách uy phong trên các Tông đồ; sứ mạng của Giáo Hội trong thế giới đã bắt đầu như thế. Chính Chúa Giêsu đã chuẩn bị cho 11 Tông đồ khi yêu cầu các ngài hãy ở lại chung với nhau để chuẩn bị lãnh nhận hồng ân Chúa Thánh Thần. Và các ngài họp nhau trong kinh nguyện cùng với Mẹ Maria trong Phòng Tiệc Ly, để chờ biến cố Chúa đã hứa (x. CV 1,14). Họ đã làm như Chúa Giêsu truyền, và hết thấy được đầy Chúa Thánh Thần (x. Cv 2, 4).

Thật là một kỷ niệm tuyệt đẹp về ngày Chúa Thánh Thần được sai phái xuống trên các Tông đồ và tất cả những người qui tụ chung quanh họ, ngày mà chúng ta có lại được hồng ân

vô giá mà mưu chước Quân Thù và sự yếu đuối của nhân loại đánh mất là phúc Thiên Đàng.

Gioan Taulê (1300-1361), tu sĩ dòng Daminh ở Strasbour nói: "Nơi" mà sách Tông đồ Công vụ nói ở đây tượng trưng trước hết cho Hội Thánh, nơi Thiên Chúa ngự, nhưng cũng là biểu tượng của mỗi người chúng ta là đền thờ Chúa Thánh Thần ngự trị. Một ngôi nhà có nhiều tầng, nhiều phòng, nhiều công dụng, cũng như nơi con người có những khả năng, giác quan và nghị lực khác nhau, Chúa Thánh Thần viếng thăm tất cả cách đặc biệt. Khi Chúa Thánh Thần đến, Ngài nhào nặn, cổ vũ và gợi ý nơi con người một số khuynh hướng tốt, Ngài tác động và soi sáng họ. Cuộc viếng thăm và tác động nội tâm này, hết thảy mọi người đều được ơn không ai giống ai. Mặc dù Chúa Thánh Thần là Đấng duy nhất hoạt động nơi con người. (Trích bài giảng số 26, 2 ngày lễ Ngũ Tuần)

Những "Hoa quả của Thần khí là: mến yêu, vui mừng, bình an, rộng rãi, tốt lành, lương thiện, tín thực" (Gal 5, 22).

Phải khẳng định rằng "Chúa Thánh Thần đến vì chúng ta. Ngài không chỉ đến "để ở với Giáo hội luôn mãi" (Ga 14, 16). Như lời Chúa Giêsu hứa: "Để Người ở với anh em mọi ngày cho đến tận thế".

Ngày hiện xuống, Chúa Thánh Thần còn đổ tràn đầy ân sủng và ơn đoàn sủng xuống trên Giáo hội thật phong phú dồi dào! Đức nguyên Giáo hoàng Bênêdictô XVI nói: Đây là mầu nhiệm của Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống: Chúa Thánh Thần soi sáng tâm trí con người, và qua việc soi sáng cho họ biết về Chúa Kitô chịu đóng đinh, chết và đã sống lại, Chúa Thánh Thần chỉ cho biết con đường để trở nên giống Chúa hơn, nghĩa là trở nên "sự biểu lộ và phương thế" của tình yêu, một tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa (x. Deus Caritas Est, số 33).

Khi nói đến tác động của Chúa Thánh Thần trên người rao giảng Tin Mừng, Đức Phanxicô viết: " Những người rao giảng Tin Mừng đầy Thánh Thần có nghĩa là những nhà truyền giáo mở lòng ra với tác động của Chúa Thánh Thần mà không sợ hãi. Trong Ngày Lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần đã làm cho các Tông Đồ ra khỏi chính mình và biến các ngài thành những người loan báo những việc cao cả của Thiên Chúa, mà mỗi thánh giả bắt đầu hiểu theo ngôn ngữ riêng của mình. Chúa Thánh Thần cũng đổ vào chúng ta sức mạnh để loan báo sự mới mẻ của Tin Mừng với sự mạnh bạo lớn tiếng, ở mọi nơi và mọi lúc, ngay cả những lúc phải lội ngược dòng. Chúng ta hãy cầu khẩn Ngài hôm nay, để được thiết lập một cách vững chắc trên cầu nguyện, vì nếu không có cầu nguyện thì mọi hoạt động có nguy cơ trở thành trống rỗng và rốt cuộc lời rao giảng cũng trở nên không có hồn. Chúa Giêsu muốn chúng ta trở thành những nhà truyền giáo loan báo Tin Mừng không chỉ bằng lời nói, nhưng trên hết, bằng một cuộc sống được sự hiện diện của Thiên Chúa biến đổi". (Trích Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm, số 259)

Đức Phanxicô còn nhấn mạnh: Chúa Thánh Thần là linh hồn của việc truyền giáo "Khi chúng ta nói rằng một điều gì có một "tinh thần", thì thường ám chỉ một số động lực bên trong tạo ra một sự thúc đẩy, động cơ, khích lệ cùng làm cho các hành động cá nhân và cộng đồng có ý nghĩa. Một việc truyền giáo đầy Thánh Thần khác xa với một mớ những công tác bị coi như những nhiệm vụ nặng nề mà chúng ta chỉ đơn thuần phải làm, hoặc việc gì bị coi như mâu thuẫn với những xu hướng và ước muốn của chúng ta. Tôi rất ước ao tìm được những lời đề cổ võ một mùa rao giảng Tin Mừng nhiệt thành, vui mừng, quảng đại, táo bạo, tràn đầy tình yêu cho đến cùng và một đời sống truyền cảm! Nhưng tôi biết rằng không có động lực nào có thể đủ nếu không có ngọn lửa của Chúa

Thánh Thần đốt cháy trong lòng chúng ta. Cuối cùng, truyền giáo với tinh thần là truyền giáo với Chúa Thánh Thần, vì Ngài là linh hồn của việc truyền giáo của Hội Thánh". (Trích Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm, số 261)

Cùng với Mẹ Maria và toàn thể các thánh trên Trời, chúng ta cùng cầu nguyện như sau: *"Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến! Xin Ngài đến canh tân, lay động và thúc đẩy Hội Thánh mạnh dạn ra khỏi chính mình để rao giảng Tin Mừng cho mọi dân tộc. Xin Ngài đến đổ tràn xuống tâm hồn các tín hữu, và đốt lên trong họ ngọn lửa Tình Yêu Chúa trong lòng họ!"*
Amen.

23. Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống – Anmai

Nhạc sĩ Phanxicô gợi gắm tâm tình của mình trong bài hát cầu xin Chúa Thánh Thần thật dễ thương: “Hãy chiếu soi lửa hồng vào đêm tối sâu thẳm hồn con, lửa tình yêu, lửa huyền siêu, Ngôi Ba Thiên Chúa ban nhiều thánh ân ...”

Linh mục nhạc sĩ Thành Tâm bộc lộ: “Lạy Chúa Thánh Thần, xin Ngài ngự đến, canh tân đời mới đời sống chúng con, tăng sức linh hồn, bồi thêm lửa mến soi sáng trí khôn, hiệp nhất muôn lòng ...”

Không chỉ có thế, linh mục Thành Tâm thêm: “Thánh Thần! khẩn xin ngự đến. Hồn con đang mong chờ Ngài, sưởi lòng những ai lạnh giá, gặp phong ba, không còn tin yêu. Ngài ơi, xin Ngài trông đến, đốt cháy lửa thiêng vô biên, mến thương. Ngài ơi, xin Ngài hãy đến, đến ban bình an.

Lạy Ngài xin đến, dẫn dắt chúng con trên đường. Cầu Ngài liên kết chúng con nhất tâm trong Ngài. Cầu Ngài ban ơn, thêm sức kiên vững không lay. Sống sao nên người con Chúa chứng nhân tình yêu ...”

Nhiều và nhiều bài hát nữa viết về Chúa Thánh Thần, nhưng tất cả chỉ có một điểm chung duy nhất đó là xin Chúa ban cho con người, xin Chúa ban cho mỗi người chúng ta tình yêu của Chúa.

Tình yêu là cái gì đó thật trừu tượng, thật huyền nhiệm, thật lung linh, thật dễ thương. Nói về tình yêu thật là khó! Không biết bao nhiêu nhạc sĩ, không biết bao nhiêu thi sĩ, không biết bao nhiêu giấy mực viết về tình nhưng hình như chưa bao giờ làm thoả mãn lòng người. Không có gì có thể diễn đạt được tình yêu! Tình yêu là cái chi chi thật khó hiểu, chỉ có ai yêu mới có thể biết tình yêu là gì.

Tưởng nhớ đến một chuyện tình đẹp đẽ rồi hằng năm người ta nhớ đến ngày gọi là Ngày Lễ Tình Nhân. Cả thế giới kỷ niệm ngày 14 – 02 để ca tụng, tôn vinh tình yêu nam nữ,

tình yêu đôi lứa thì Hội Thánh Công Giáo cũng có cái ngày Tình Yêu. Love's day - ngày tình yêu - vì hôm nay Giáo hội tha thiết van nài, mời Thánh Thần Tình Yêu đến trên mình. Tình yêu mà người ta mừng ngày Valentine chỉ dành riêng cho tình yêu nam nữ. Ngày Tình Yêu hôm nay chúng ta mừng tất cả mọi người không phân biệt nam nữ, giàu nghèo, tuổi tác, địa vị xã hội, chủng tộc, màu da. Vì lẽ, đã là con người thì cần lắm một tình yêu. Nếu không có tình yêu thì thật là chán, nếu không có tình yêu thì cuộc sống thật nhạt nhẽo và vô vị.

Cố nhạc sĩ tài hoa Trịnh Công Sơn đã viết: "Sống giữa đời này chỉ có thân phận và tình yêu, thân phận thì hữu hạn. Tình yêu thì vô cùng. Chúng ta làm cách nào nuôi dưỡng tình yêu để tình yêu có thể cứu chuộc thân phận trên cây thập giá Đồi".

Thân phận con người hữu hạn và quả thật là quá vắn vỏi còn tình yêu thì vô cùng. Tình yêu thì cứ trải rộng ra vô biên vô tận với trời, với đất và với người. Như cố nhạc sĩ nói đấy, là người, chúng ta phải bằng mọi cách để nuôi dưỡng tình yêu trong lòng ta. Cuộc đời mà không có tình yêu chắc ngọt nhạt và chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Thử nghĩ xem thế giới này mà không còn tình yêu thì không còn lý do gì để tồn tại.

Hôm nay, cử hành lễ tình yêu – Love's day thật là tuyệt vời. Ngày Chúa Giêsu về Trời cũng chính là ngày Ngài ban Thánh Thần Tình Yêu xuống cho chúng ta. Thế nhưng đứng trước Tình Yêu bao la của Thiên Chúa thái độ con người như thế nào?

Điều mâu thuẫn, điều nghịch lý của cuộc đời, của con người đó là ai ai cũng cần tình yêu, ai ai cũng mong cho mình có tình yêu nhưng thực tế nhìn vào đời sống chúng ta thấy làm sao? Tình yêu ngày hôm nay nó làm sao đấy! Nó không còn thật nữa, nó đã bị vắn đục bởi những thứ tình yêu thực dụng, tình yêu ích kỷ, tình yêu chỉ nghĩ đến bản thân

mình. Đê rồi từ đó chúng ta thấy con người ngày hôm nay dẫu rằng đời sống tiện nghi, đời sống vật chất có đi lên đấy nhưng mà tình yêu hình như tỷ lệ nghịch với vật chất thì phải. Vật chất càng đi lên thì tình yêu càng đi xuống.

Ngày nay người ta ở trong những căn nhà thật rộng, thật sang trọng, thật tiện nghi nhưng lòng của họ thì khép lại.

Ngày nay phương tiện đi lại dễ hơn trước nhưng rồi người ta lại ít đến thăm viếng, chia ngọt sẻ bùi với nhau hơn.

Ngày nay vật chất nhiều hơn nhưng rồi người ta lại ích kỷ nhiều hơn, cứ khư khư giữ lấy cho bản thân mình chứ không hề biết chia sẻ.

Qua những phương tiện thông tin đại chúng, chúng ta thấy đau lòng làm sao đấy khi mà người con gái được người mẹ già ở Cần Thơ cho về ở chung nhà khi cô làm ăn thất bại. Sau đó cô gom góp tiền sửa nhà cho mẹ. Mẹ tưởng mừng lắm vì con mình có hiếu nhưng nào ngờ sau khi căn nhà hoàn tất việc sửa chữa thì cũng là lúc mà cô đã đẩy người mẹ ruột của mình ra khỏi căn nhà của bà. Chẳng còn cách nào hơn là ra tòa. Được hay mất nhà không cần biết nhưng tình thương, tấm lòng mẫu tử hình như cũng chẳng còn.

Mới đây, trên con đường Thủ Khoa Huân quận 1 thành phố Hồ Chí Minh, người ta vẫn thường nói với nhau là con đường có lá me bay bay vào mỗi buổi chiều đã phải chứng kiến sự tan vỡ của một gia đình. Người anh bên Mỹ về, nhờ người em đứng tên mua căn nhà để người anh kinh doanh. Thế nhưng sau một thời gian người anh đi Mỹ về rồi thì người em đã tráo trở không cho anh vào nhà và rồi lại phải ra tòa. Người anh đã đưa ra chứng cứ về thu nhập của mình bên Mỹ để chứng minh anh bỏ tiền ra mua căn nhà ấy và người anh dẫn thêm một người anh về làm chứng. Đau đớn thay trước tòa người em ở Việt Nam đã nói với Tòa rằng người anh dẫn về làm chứng ấy đã chết! Vụ việc vẫn còn

giăng co chưa đến hồi kết. Cũng thế! Nếu kết rồi thì tình anh em, tình máu mủ cũng chẳng còn.

Thế nhưng, nói gì thì nói, thế giới và con người có muôn màu muôn vẻ của nó. Thế gian này không phải toàn là người chưa tốt, vẫn còn đâu đó những con người chỉ sống vì tình yêu và thậm chí dám chết cho tình yêu.

Cũng chẳng phải là để xông hương, cũng chẳng có huân chương để mà gắn vì mình chẳng là cái gì trên cái cõi đời này nhưng sự thật ta phải nhìn sự thật. Sự thật là đâu đó giữa những mảng đen thiếu vắng tình yêu trong cuộc đời này thì vẫn còn đó những ánh sáng lấp lánh đáng đáp của một tình yêu chân thật, một tình yêu vô vị lợi.

Ai đã từng đi xa lộ thì đều kinh hoàng với tệ nạn đình tặc.

Có gia đình bà Nguyễn Thị Chí ở khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, gia đình ấy có bảy mẹ con kể cả 3 người con dâu, chẳng ai bảo ai đã đi chế cái máy thu đình của bọn đình tặc rải. Họ cứ lặng lẽ đi thu đình ở quốc lộ 1A, 52, 22. .. Công việc của họ dưới cái nhãn giới bình thường thì chẳng là cái gì cả nhưng nhìn vào chiều sâu, nhìn bên dưới cái hành động đấy quả là một hành động phi thường. Một hành động mà trong đó chất chứa quá lớn cái tình người, cái tình yêu đồng loại. Vì lẽ họ biết rằng nếu họ không dọn đình thì những người khách đi ngang qua đó chẳng may cán vào thì tai nạn sẽ kinh khủng như thế nào và hậu quả khó mà lường được.

Gia đình đi nhật đình này không có đạo, không biết Chúa Thánh Thần là ai nhưng Chúa Thánh Thần biết họ. Chúa Thánh Thần đã đến và Ngài ở lại trong họ, Ngài đốt lên trong lòng họ một ngọn lửa, thắp lên trong họ một tình yêu khiến họ quên mình để giúp anh chị em đồng loại.

Ai đã từng đến các trung tâm nuôi dưỡng người bị phong, khuyết tật, nạn nhân của tệ nạn xã hội thì đều nhận ra một

tâm lòng, một tình yêu chân thật của những người phụ trách, của những người nuôi dưỡng.

Xin vị phụ trách Trung Tâm Sida giai đoạn cuối Mai Hòa niệm tình tha thứ khi mà nhắc đến Di. Phải nói rằng với cái nhiệm vụ cơm ăn ngày ba bữa, thuốc sida uống 2 cử 8 giờ sáng – 8 giờ tối là đã quá tốt cho những bệnh nhân vô gia cư! Đàng này, mọi lúc, mọi cách có thể được Di phụ trách đã cho bệnh nhân, cách riêng các em thiếu nhi ở Trung Tâm được hưởng những điều gì tuyệt vời nhất.

Cách đây 2 tuần, Di dẫn tất cả các em gần 20 chục lớn bé làm một chuyến hành hương Đức Mẹ La Vang. Nghe tin ấy, tôi không tin vào tai mình vì lẽ thường ngày Di đã quá bận bịu với công việc của Trung Tâm, ấy vậy mà người nữ tử bác ái Thánh Vinh Sơn Phaolô đã vượt qua những hạn chế của con người, của sức khỏe hầu mong làm điều gì đó cho những em bất hạnh. Giữa những tất bật lo toan của cuộc sống nhưng cảm nhận được sự Bình An, Tình Yêu Thiên Chúa, sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần nên vị nữ tu đầy đã chung chia, phân phát những gì mà vị nữ tu nhận được cho những người bất hạnh, kém may mắn.

Thế đấy! vẫn còn đó sự giằng co giữa tình yêu và lòng ích kỷ, độc ác của con người.

Trước khi về trời, Chúa lo lắng cho các môn đệ, Chúa lo lắng cho mỗi người chúng ta như trong trang Tin mừng theo Thánh Gioan công bố. Tin mừng hôm nay thuật lại Chúa làm hai chuyện: trước hết Chúa Ban Bình An và sau đó ban Thần Khí.

Bình an cũng quan trọng, Thần Khí cũng quan trọng.

Vì sao phải ban bình an? Vì lẽ con người ta cư xử với nhau thiếu tình yêu. Thiếu tình yêu thì ắt sẽ gây ra bất an. Ta cứ thử nghiệm chính đời của ta ta sẽ thấy. Nếu như ta có tình yêu chân thật với Thiên Chúa, với anh chị em đồng loại thì ta

sẽ có một sự bình an thật trong lòng của mình. Khi lòng ta cạn đi ngọn lửa tình yêu thì khi đấy tự nhiên sự bất an sẽ đến.

Bình an của Chúa ban không giống như bình an của thế gian. Bình an là bình an của Chúa, bình an trong tâm hồn chứ không phải bình an khi có dư thừa của cải vật chất. Cũng chính trải nghiệm của từng người, có nhiều của cải vật chất chưa hẳn là có bình an. Nhưng nếu có Chúa thật, có Chúa là gia nghiệp đời mình thì mình sẽ cảm thấy bình an.

Thiếu tình yêu: cần bình an.

Thiếu tình yêu: cần Thần Khí Chúa đến để ban tình yêu.

Cử hành lễ tình yêu hôm nay nhắc nhở chúng ta rằng không phải giờ này Chúa mới ban Bình an, Chúa mới ban Thánh Thần, Chúa mới ban tình yêu. Nhưng những điều ấy Chúa đã ban từ lâu, cho Hội Thánh Tiên Khởi từ ngày Ngài về Trời.

Như các tông đồ ngày xưa cũng thế! Khi chưa có bình an của Chúa, khi chưa có Thần Khí của Chúa thì họ chia rẽ, hơn thua, tranh giành nhưng khi Thần Khí xuống trên họ thì cuộc đời của họ hoàn toàn thay đổi. Họ đồng tâm nhất trí, họ hiệp nhất với nhau để cùng nhau tham dự lễ Bẻ Bánh và chia sẻ Tình Yêu mà họ nhận được cho người khác.

Các môn đệ và cộng đoàn Hội Thánh Tiên Khởi đã mở lòng ra để đón nhận Bình An, đón nhận Thánh Thần, đón nhận tình yêu và họ đã mạnh dạn ra đi làm chứng cho Chúa như sách Công vụ Tông đồ chúng ta vừa nghe trong bài đọc thứ nhất. Có Thần Khí, họ lên đường, họ hăng say chia sẻ tình yêu, loan báo tình yêu mà họ vừa đón nhận cho anh chị em đồng loại.

Hôm nay, chúng ta có dịp dừng chân lại, nhìn lại chính bản thân của mỗi người chúng ta, chúng ta mở lòng hay khép lòng lại với Thần Khí của Chúa. Lúc nào Ngài cũng đến cạnh bên lòng của mỗi người chúng ta cho dù chúng ta có bất xứng,

có tội lỗi, có hèn yếu đi chăng nữa nhưng còn lại, phần chúng ta, chúng ta như thế nào với Chúa?

Nguyện xin Chúa Thánh Thần là Đấng đã đến và ở lại với các tông đồ trong ngày Lễ Ngũ Tuần, Ngài cũng đến và ở lại với mỗi người chúng ta. Nguyện xin Chúa mở toang cửa tâm hồn chúng ta ra để chúng ta đón Chúa vào trong tâm hồn của mình để sau khi có Chúa Thánh Thần, có Tình Yêu, có Bình An của Chúa thì cách hành xử, lời ăn tiếng nói của chúng ta sẽ khác. Khi có Thánh Thần thì trong lòng mỗi người chúng ta bỗng nhiên sẽ phát sinh ra bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ.

24. Niềm vui bởi Chúa Thánh Thần - Achille Degeest.

(Trích trong ‘Lương Thực Ngày Chúa Nhật’)

Hôm nay chúng ta hãy dừng lại ở câu: “Các môn đệ được đầy tràn vui mừng”. Các ông vui mừng vì giữa lúc hoang mang lại thấy Chúa và việc ấy đã khiến các ông tìm lại niềm cậy trông. Các ông đã đặt niềm hy vọng nơi Chúa Giêsu. Thập giá đã khiến các ông bàng hoàng kinh khiếp; và nay Chúa Giêsu lại hiện ra sống động. Niềm hy vọng của các ông được bảo toàn và củng cố. Vì thế niềm vui các ông bao la. dịp này nhắc nhớ chúng ta rằng Chúa Thánh Thần do Chúa Giêsu ban là Thánh Thần của vui mừng.

1) Phúc Âm mở đầu bằng một mẫu nhiệm vui mừng Chúa Thánh Thần, từ khởi đầu cuộc sống nhân loại của Chúa Giêsu tạo ra hai lần bộc lộ niềm vui: Isave, chị họ Đức Maria, thốt lên tiếng vui mừng vì mẹ Đấng Cứu Thế đến thăm bà; Đức Maria hát lên nỗi vui sướng của mình trong kinh Magnificat. Sau đó không lâu, các thiên thần loan báo cho các mục đồng một Trẻ Thơ sinh ra, sẽ khiến cho toàn dân hân hoan... Thánh sử Gioan sau lại nói rằng cụ tổ Abraham đã nhảy mừng khi nghĩ đến ngày xuất hiện hoa quả của Thánh Thần. Cụ đã thấy và đã vui mừng (Ga 8, 5-6). Chúng ta có vui mừng niềm vui của kinh Magnificat, vì Chúa Thánh Thần do đức tin vào Đức Kitô nảy sinh trong chúng ta hay không? Ngược lại, chúng ta thử tưởng tượng nỗi buồn và u uất vô cùng, nếu chẳng may thiếu mất lòng tin vào Đức Kitô.

2) Chúa Giêsu nói với các môn đệ: Hãy lãnh nhận Thánh Thần. Làm như thế Ngài thực thi một lời hứa Ngài đã báo trước cho các môn đệ sẽ có một lúc các ông sẽ không còn thấy Ngài. Đó là thời thất vọng, khốc lóc và buồn sầu. Nhưng nỗi buồn sẽ mau biến thành niềm vui: Ta sẽ gặp lại các con, tâm hồn chúng con sẽ vui mừng, vì niềm vui các con lúc ấy không ai có thể lấy đi được (Ga 16,22). Có phải giới hạn ý

nghĩa lời nói ấy của Chúa Giêsu vào giai đoạn gặp gỡ trong những lần hiện ra hay không? Không, Chúa nghĩ đến sự hiện diện liên tục của Ngài trong Giáo Hội nhờ tác động của Thánh Thần. Thời của Giáo Hội là thời của niềm vui mặc dù cũng là thời tiếp tục Thánh Giá. Chúng ta có vui mừng vì nghĩ rằng nhờ Chúa Thánh Thần mà Chúa Giêsu hiện diện trong đời sống chúng ta hay không?

3) Thánh Phaolô nói về niềm vui từ Chúa Thánh Thần đến (1Tx 1,6). Niềm vui ấy là niềm vui của cây trồng và bác ái. Có thể trong cuộc sống riêng của chúng ta và trong cuộc sống với người khác, chúng ta mắc ảo tưởng, ít nhiều chán nản, thoái chí. Chúng ta cần sống trong Thánh Thần bác ái. Biết rằng mình được yêu mến, chúng ta hãy vui mừng. Quả thực tình yêu Thiên Chúa không bao giờ thất vọng vì chúng ta. Về phía chúng ta, đừng bao giờ nản chí yêu thương anh em chúng ta. Niềm cây trồng hoà hợp với đức bác ái trong lòng chúng ta khởi đầu một con sông hân hoan do Chúa Thánh Thần khơi nguồn.

25. Quyền năng tha tội

(Suy niệm của Lm Bùi Quang Tuấn)

Trong một lần giáo huấn, Đức Giêsu đã quả quyết với các Tông đồ: "Sự gì các con cầm buộc dưới đất, trên trời cũng cầm buộc. Sự gì các con cởi mở dưới đất, trên trời cũng cởi mở" (Mt 18,18). Và hôm nay, sau ngày phục sinh, trong một lần hiện ra với họ, Chúa Giêsu đã phán: "Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội cho ai thì tội người ấy được tha. Các con cầm tội ai thì tội người ấy bị cầm lại". (Gn 19, 22-23). Khi nói lên lời đó, Ngài chính thức thiết lập Bí tích Giải tội, ủy thác cho Hội thánh quyền năng tha thứ và cầm buộc. Quyền năng này không chỉ được trao ban cho các Tông đồ nhưng còn thông chuyển đến các đáng kể vị là các Giám mục và những linh mục hiệp thông với các ngài.

Qua lời tuyên bố thiết lập Bí tích Giao hòa Chúa Giêsu muốn nói với các vị thừa tác viên đầu tiên và những người kế nghiệp rằng: một khi dưới đất họ đọc lên lời tha tội "Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần" thì lập tức trên trời Ngài sẽ chuẩn y, và dù tội con người có thẫm như máu đào cũng sẽ được biến đổi tinh trắng như bông.

Trong Tông thư Reconciliation and Penance, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã khẳng định: "Khơi dậy lòng sám hối và thay đổi tâm hồn nhân thể cùng trao ban cho con người tặng phẩm giao hòa chính là sứ mạng đặc thù của Hội thánh khi tiếp nối công trình cứu độ của Đấng Sáng Lập".

Có người đặt vấn đề: Tại sao lại phải đi xưng tội với một linh mục? Tới thẳng với Chúa không được sao?

Lẽ dĩ nhiên Đức Giêsu có trăm muôn ngàn cách tha thứ tội lỗi con người, nhưng phương cách Ngài "làm người" để cứu thể và "chọn con người" để thi hành quyền năng tha tội là một ý định tỏ tường. Tuy nhiên, bên cạnh ý định của Thiên

Chúa cũng có đó một số lý do khiến cho việc xưng tội với một linh mục trở nên cần thiết.

Catholicism and Life có chỉ ra những lý do như sau:

Thứ nhất, vì "có những tội được tha và có những tội bị cầm" nên hối nhân phải xưng tội mình ra thì linh mục mới có thể xác định được tội nào được tha và tội nào bị cầm.

Thứ hai, việc xưng tội với một linh mục sẽ giúp cho con người trở nên khiêm tốn. Người ta dễ chữa tội hơn khi biết rằng nếu mình phạm, mình sẽ phải xưng.

Thứ ba, chắc chắn hối nhân sẽ đón nhận được ơn thánh hóa từ bí tích Hòa giải. Nhưng trước đó, họ sẽ nhận được những lời khuyên hữu ích từ vị linh mục, giúp họ thăng tiến hơn trên đường thiêng liêng.

Thêm vào đó, có không ít khuynh hướng nhiệm nhặt hay buông thả khiến cho có người quá khắt khe, thấy điều chi cũng tội, hay có người qua lỏng lẻo đến nỗi bao tội tà trời cũng cho là chẳng có gì ghê gớm. Thậm chí có khi còn biện minh để lương tâm thấy tội nhẹ đi hay không còn tội lỗi gì nữa. Vì vậy, nếu không có sự trợ giúp của vị linh mục làm sao người ta có thể quân bình với chính mình và chân thành với Thiên Chúa được.

Cuối cùng, khi ban ơn tha tội, vị linh mục thay mặt Chúa sẽ bảo đảm ơn tha thứ cho hối nhân. Đối với người đi "xưng thẳng" với Chúa, ai sẽ đoan quyết cho điều đó? Chắc chắn không ai hết.

Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã cảnh cáo những người cho mình không cần Bí tích Giải tội như sau: "Thật là điên rồ và kiêu căng đối với những ai tự ý coi thường phương thế trao ban ơn sủng và cứu thoát mà chính Chúa Giêsu thiết lập, nhất là đối với những kẻ cho rằng không cần đến Bí tích Giải tội để được tha tội".

Có nhiều người vì ý thức lệch lạc nên coi thường xưng tội, nhưng cũng có không ít người vì đánh mất cảm thức về tội nên không còn thấy cần đi xưng tội nữa. Thậm chí có người xấu hổ ngại ngùng khi phải thú nhận tội mình với kẻ khác. G.K. Chesterton, một nhà văn trở lại Công giáo đã viết: "Không việc gì phải xấu hổ về những đại dột của mình... Đã là con người không ai không có lỗi lầm, nhưng lỗi lầm kinh khủng nhất của con người là cho mình không có lỗi". Thánh Gioan Tông đồ viết thẳng thừng hơn: "Nếu ta nói: ta không có tội là ta tự lừa dối mình, và sự thật không có trong ta" (1 Gn 1,8). Trái lại, "Nếu ta xưng thú tội lỗi mình thì Người trung tín và công chính đủ để tha thứ tội lỗi cho ta, và tẩy ta khỏi mọi bất chính" (1 Gn 1,9).

Một điều luôn gắn liền với Bí tích Giải tội là "án tòa" mà tất cả mọi linh mục phải tuân giữ. Không một điều gì nghe trong tòa mà cha giải tội lại được phép nói ra cho người thứ ba, dù tính mạng của mình bị đe dọa hay an ninh quốc gia được bảo toàn.

Lịch sử Giáo hội ghi nhận biết bao hình ảnh hào hùng của những con người dám lấy máu đào bảo vệ đức tin, trong đó cũng có hình ảnh của những linh mục dám lấy mạng sống bảo vệ "án tòa giải tội".

Cha Gioan Nepomucene là mẫu gương tiêu biểu trong thế kỷ 14. Ngài là cha giải tội của Hoàng hậu Jane, nước Bohemia. Vua Wenceslaus là người đa nghi và ghen tuông. Vì muốn biết Hoàng hậu đã làm điều chi thâm lén nên vua yêu cầu cha Gioan thuật lại những gì nàng xưng ra với Ngài.

Tưởng rằng quyền lực và uy thế của mình có thể khai được ít nhiều bí mật nơi miệng cha Gioan, nhưng vua đã lầm. Vị linh mục của Chúa nhất quyết không hé lộ bất cứ điều gì. Kết quả, ngài bị nhốt vào hầm tối, và một đêm kia, bị nhận nước cho đến chết.

Ba trăm năm sau, khi khai quật lăng mộ cha Gioan, những người hữu trách ngõ ngàng chứng kiến thân thể ngài mục hoàn toàn, ngoại trừ chiếc lưỡi vẫn nguyên vẹn như lúc còn sống. Ngày nay, trên chỗ ngài bị giết người ta dựng lên một tượng đài, phía dưới chân có khắc dòng chữ: "Nơi đây vị chứng nhân của Án tòa Giải tội đã nằm xuống".

Trước khi về trời, Chúa Giêsu đã trao ban cho các Tông đồ món quà vô giá là Chúa Thánh Thần và quyền năng tha tội. Sứ mạng của các ngài và những người kế vị sẽ là việc làm nảy sinh hoa trái cho toàn nhân loại. Biết khiêm tốn mở lòng đón nhận ơn tha thứ, con người sẽ tìm thấy bình an và sự sống đích thực, dù thân chết có đang hăm he rình chờ. Biết tìm đến cùng tòa cáo giải, tâm hồn sẽ được chữa lành và ngập tràn hân hoan.

26. Chân lý đòi hỏi rất nhiều - Achille Degeest

(Trích trong ‘Lương Thực Ngày Chúa Nhật’)

Chúa phán bảo các môn đệ: Hãy chịu lấy Thánh Thần. Chúng ta lưu ý mấy nét đặc biệt về Chúa Thánh Thần, nhất là cung cách thánh Gioan nói đến Chúa Ngôi Ba.

1) Người là Thần Khí sự thật.

Ta sẽ xin Cha và Cha sẽ ban cho các người một Đấng Bào Chữa khác để Người ở với các người luôn mãi, là Thần Khí sự thật, thế gian không thể lĩnh nhận vì không thấy cũng không biết Người, còn các người biết Người vì Người lưu lại với các người và ở trong các người (Ga 14,16-17). Đấng Bào Chữa mà từ nơi Cha, Ta sẽ sai đến với các người, Thần Khí sự thật từ Cha mà ra, chính Người sẽ làm chứng về Ta. Chúng ta nhớ lại, Đức Giêsu tuyên bố chính Người là Sự Thật. Tác động Chúa Thánh Thần là dẫn đưa chúng ta đến hiệp nhất với Đức Kitô. Ngôi Ba Thiên Chúa tác động trong chúng ta cách thích hợp, khiến chúng ta cảm ứng đối với Đức Kitô, với ngôi vị của người, với giáo huấn của Người. Bất cứ học thuyết, chủ thuyết, tư tưởng nào từ ngoài đến, nếu không phù hợp với sự cảm hoá tâm hồn đối với Đức Giêsu Kitô, chúng ta phải đặt nghi vấn. Chúa Thánh Thần làm chứng cho Đức Kitô trong chúng ta. Chúng ta phải làm chứng về Đức Kitô trong môi trường sinh hoạt của mình. Nếu chúng ta thật sự biết nghe lời Thần Khí sự thật, lời chứng của chúng ta sẽ phát xuất từ nguồn mạch thông thái thiêng liêng duy nhất của chúng ta là Đức Kitô. Sau này thánh Phaolô sẽ nói: Tôi chỉ muốn nơi anh em về Đức Kitô mà thôi. Có lẽ chúng ta nên cầu xin Chúa Thánh Thần giúp chúng ta bảo tồn ý nghĩa chân truyền của Phúc Âm, đặc biệt trong thời buổi có nhan nhản những sự mập mờ đáng nghi trong việc sử dụng Phúc Âm.

2) Người là Thần Khí thánh thiện.

Sự thánh thiện của người Kitô hữu không có nghĩa là làm được những điều phi thường, mà phải khởi sự từ đức tin. Trong đức tin, người Kitô hữu cố gắng cách ngay thẳng nhất ở trong tình bằng hữu với Thiên Chúa. Muốn được thế, phải từ trong thâm tâm thiết tha gắn bó với sự thật – không chỉ có đức tính tri thức là thành thật ngay thẳng, đó là điều tối thiểu phải có, mà phải đón nhận cách mật thiết tác động của Chúa Thánh Thần. Như chúng ta biết, bất cứ sự thật nào cũng đòi hỏi phải tích cực, Thần Khí sự thật đòi hỏi rất nhiều nơi người Kitô hữu. Philatô bỏ chạy khi nghe Chúa đáp: Kẻ nào thuộc về sự thật thì nghe sự thật. Người ta có thể trốn tránh sự thật vì lẽ sự thật đòi hỏi rất nhiều. Trái lại, tâm trí kẻ nghe Lời Chúa Thánh Thần giống một bầu trời gió thổi càng mạnh càng vén sạch mây mù, nền trời càng trở nên quang sáng. Ở đây là một sự vâng lời thực tiễn, là thái độ không một giây phút chậm trễ sống những điều trí khôn hiểu được về chân lý. Thái độ ấy mệnh danh là cư xử theo chân lý, là “đi trong sự thật”. Thánh Gioan nhắn nhủ các tín hữu: tôi vui mừng quá đỗi vì đã gặp trong hàng con cái Bà có những kẻ đi trong sự thật (thư thứ 2,4). Được như vậy, trong con người Kitô hữu, lời nguyện của Đức Giêsu sẽ thực hiện: Xin Cha hãy thánh hoá chúng trong sự thật... (Ga 17,17).

27. Biến đổi

Nguồn tin Đức Gioan XXIII loan báo triệu tập công đồng đã làm cho toàn thế giới ngạc nhiên. Lúc đó hầu như không một ai chờ đoán và nghĩ tới sự kiện đó. Vì triệu tập Công đồng Vaticanô II không phải là một suy nghĩ, sáng kiến của Đức Giáo Hoàng, mà ngài được linh hứng từ Chúa Thánh Thần. Ngài gọi Công đồng này là “Một lễ Hiện Xuống Mới”. Vì lúc bấy giờ các cửa ra vào của toà nhà Giáo Hội đã khép kín với thế giới bên ngoài đều được mở tung và hướng ra cho toàn thể nhân loại. Sau Công đồng mọi cái đều được đổi mới và được mở rộng; mỗi dân tộc trên thế giới đều có thể nghe được sứ điệp của Chúa Kitô bằng chính ngôn ngữ riêng của mình. Không những từ những tình cảm nội bộ cũng được đổi mới: các vị giám mục, các giáo chủ chống đối thì nay cũng nhiệt tình hưởng ứng và cộng tác.

Một cuộc đổi mới lạ lùng hơn nữa, chính là biến cố Chúa Giêsu ban Chúa Thánh Thần cho các tông đồ cách đây hơn hai ngàn năm, Ngài đã biến đổi các tông đồ như trở thành một con người mới. Trước kia nhút nhát thì nay nên mạnh mẽ phi thường, trước kia hèn hạ bỏ trốn, thì nay sẵn sàng chịu chết vì Chúa. Trước kia các ngài u mê, chậm hiểu, mặc dù sống với Chúa suốt ba năm trời vẫn không hiểu rõ sứ mệnh của Chúa. Họ cứ lầm tưởng Chúa Giêsu sẽ tổ chức một vương quốc trần gian, và họ sẽ dự phần vinh hiển. Chính vì suy nghĩ sai lầm đó mà họ đã ghen tỵ nhau, tìm cách cầu cạnh nhằm ý đồ để được “ăn trên ngôi trước” trong nước Chúa sẽ lập. Thì nay nhờ Chúa Thánh Thần họ đã hiểu được sứ mạng thiêng liêng của Chúa Giêsu. Hay trước đây nóng nảy bốc đồng thì nay trầm tĩnh lắng nghe. Đặc biệt là các Ngài nói được cả các thứ tiếng lạ.

Cũng thế, các giáo hữu đầu tiên thời giáo hội sơ khai cũng được nhờ ơn Chúa Thánh Thần mà cuộc sống trở nên thánh

thiện lạ lùng. Ngày nay, Chúa Thánh Thần vẫn tiếp tục che chở và đổ tràn hồng ân xuống trên Giáo Hội và mọi người ở khắp mọi nơi trên thế giới. Chúng ta cũng không thua kém các giáo hữu đầu tiên. Qua các bí tích, nhất là qua bí tích Rửa Tội và bí tích Thêm Sức, Chúa Thánh Thần đã đến và hoạt động trong ta; Chúa Thánh Thần thông ban dồi dào sự sống của Thiên Chúa cho ta, biến đổi ta nên người Kitô hữu trưởng thành và mạnh mẽ được kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa. Ngài còn cho ta biết về giáo lý Chúa Kitô: “Thánh Thần sẽ nhắc nhở chúng ta” và các điều cần thiết để giữ nghĩa cùng Chúa và tiến lên trong đời sống hoàn thiện. Muốn làm được điều đó chúng ta phải sẵn lòng mở cửa tâm hồn mà đón rước Chúa Thánh Thần, lắng tai mà nghe Lời Người dạy bảo, khuyên nhủ, hãy vâng theo đường lối Ngài chỉ dẫn cho chúng ta.

Nếu chúng ta có đủ thiện chí và vâng lời, gió của Chúa Thánh Thần sẽ quét sạch mọi lo âu của trần đời thế tục để tâm hồn chúng ta được thanh thoi tự do. Và lửa Chúa Thánh Thần sẽ thiêu đốt mọi tì vết trong tâm hồn chúng ta, để chúng ta được trong sạch, tinh tuyền, xứng đáng làm nơi Chúa ngự, lửa Chúa Thánh Thần sẽ thiêu đốt tâm hồn làm cho ta cháy bỏng nhiệt tình truyền giáo.

Trong thế giới ngày nay, tâm hồn con người cũng được biến đổi rất nhiều theo đà tiến của xã hội, nhưng không phải hết nơi họ đều được biến đổi theo sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, mà lại lao mình theo sự cuốn hút của “Tà Thần” đi vào nền văn minh sự chết, một nền văn minh ngày càng thiếu đi tình người. Nhắc đến đây tôi mới giật mình nhìn lại, hàng ngày mình vẫn hay thường lãng quên Chúa Thánh Thần, không quan tâm đến các ơn của Ngài. Vậy, hôm nay và ngay bây giờ chúng ta hãy xin Chúa Thánh Thần nâng đỡ và soi

sáng để mỗi ngày tâm hồn ta được biến đổi theo hướng của Ngài. Amen.

28. Lột xác

Nhận xét về quyển sách Tông Vụ Tông đồ, Jerome Crowe đã nói: “Quyển sách thứ 2 của thánh Luca được coi là một loạt những lễ Hiện xuống” (His second volume can be regarded as a series of Pentecosts). Chúa Thánh Thần hiện xuống với các tông đồ (Cv 2, 1-4), hiện xuống với nhóm môn đệ (Cv 4,31), hiện xuống với lương dân (Cv 10, 44), hiện xuống với nhóm môn đệ của Gioan Tẩy giả khi Phaolô đặt tay trên họ (Cv 19,6).

Quả thật, khi đọc sách Công vụ tông đồ, chúng ta không khỏi ngạc nhiên trước công trình của Chúa Thánh Thần thực hiện cho Giáo hội thời sơ khai. Với biến cố Chúa Thánh Thần hiện xuống trên các tông đồ trong ngày Lễ Ngũ Tuần, Giáo hội của Chúa Kitô chính thức được khai sinh, và cũng từ đây, Giáo hội không ngừng lớn mạnh và lan tràn khắp nơi. Với tác động, hướng dẫn và soi sáng của Chúa Thánh Thần, các tông đồ được biến đổi cách lạ lùng. Có thể nói, các ngài đã đi từ thái cực này đến thái cực kia: từ nhát胆, sợ hãi đến dũng cảm, hiên ngang; từ quê mùa, dốt nát trở thành trí thức, khôn ngoan và hùng biện tài tình. Đây là một cuộc lột xác của các tông đồ trong Chúa Thánh Thần.

Như vậy, có nhiều người thắc mắc rằng: ngày nay, Chúa Thánh Thần có còn hiện xuống với Giáo hội nữa hay không? Đây là những tác động và biến đổi của Ngài trên cuộc đời chúng ta?

Là những tín hữu đích thực, chắc chắn chúng ta đã được nghe nói, được giảng dạy về Chúa Thánh Thần, được lãnh nhận Chúa Thánh Thần qua Bí tích Thêm sức, nhưng rất có thể Ngài vẫn còn là Đấng quá xa lạ đối với chúng ta. Rất có thể, Bí tích Thêm sức chỉ còn là một kỷ niệm đẹp trong nhiều biến cố xảy ra trong đời sống hằng ngày của chúng ta mà thôi. Bí tích Thêm sức không làm cho chúng ta ý thức về sự hiện

diện của Chúa Thánh Thần trong chúng ta và sai chúng ta đi làm chứng nhân cho Đức Giêsu Kitô.

Đâu rồi những tác động của Chúa Thánh Thần trên cuộc đời của chúng ta? Có lẽ, chúng ta đang chờ đợi Chúa Thánh Thần đến làm những chuyện “kinh thiên động địa” nơi chúng ta hay sai chúng ta đi một cách trực tiếp để làm những chuyện “dời non lấp bể”!

Chúa Thánh Thần không ở xa mỗi người chúng ta đâu. Ngài luôn có mặt khi chúng ta chân thành mở sách thánh để đọc Lời Chúa, rung động trước một đoạn Lời Chúa và muốn sống Lời Chúa trong đời thường. Ngài có mặt khi chúng ta âu ếm gọi tên Chúa Giêsu trên môi miệng chúng ta (1Cr 12,3) hay gọi Thiên Chúa là Cha đầy lòng từ ái (Rm 8,15). Ngài có mặt khi chúng ta quyết tâm hoán cải sau một lỗi lầm hay khi ta muốn tiến lên một bước mới trong đời sống cầu nguyện và đời sống thiêng liêng.

Chúa Thánh Thần là tình yêu trọn hảo của Chúa Cha và Chúa Con. Ai biết sống yêu thương tha thứ, cho đi và hi sinh thì sẽ được tháp nhập vào tình yêu trọn hảo ấy để sống trong sự sống của Thiên Chúa.

Chúa Thánh Thần chẳng ở xa Giáo hội hôm nay. Ngài luôn hiện diện và thổi những luồng sinh khí mới cho Giáo hội. Ngài làm cho Giáo hội được hiệp nhất và bình an bằng cách ban những đặc sủng khác nhau cho nhiều người để họ phục vụ lợi ích chung. Ngài hiện diện nơi các vị lãnh đạo Giáo hội, nhưng Ngài cũng có mặt nơi những nhóm giáo dân, như xưa kia, Ngài đã hiện xuống trên các tông đồ, trên nhóm môn đệ và trên cả lương dân vậy. Ngài đang hiện diện trong các Bí tích, trong mỗi Thánh lễ. Ngài thánh hoá bánh rượu để trở nên Mình và Máu Đức Giêsu Kitô. Chúa Thánh Thần là linh hồn của Giáo hội; không có Ngài, Giáo hội chỉ là cơ cấu đáng nghi ngờ.

Chúng ta hãy để Chúa Thánh Thần tự do hoạt động trong chúng ta. Hãy mở tung các cánh cửa nơi tâm hồn chúng ta để Chúa Thánh Thần thổi những luồng sinh khí mới vào lòng chúng ta. Chúng ta sẽ thấy những biến đổi kỳ diệu khi chúng ta trở nên mềm mại hơn để cho Ngài dẫn dắt; khi chúng ta bớt cứng cõi để cho Ngài canh tân; khi chúng ta không dập tắt tiếng nói của Ngài nơi cõi lòng của chúng ta.

Chúa Thánh Thần vẫn đang hiện xuống trong mỗi khoảnh khắc của cuộc đời chúng ta.

29. Thần Khí đổi mới

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Tại một giáo xứ ở miền Sicilia, thuộc miền Nam nước Ý, có một tập tục khá ngộ nghĩnh và lý thú. Mỗi năm vào dịp lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, sau bài Tin Mừng, cha xứ ra lệnh thả ra trong nhà thờ một con chim bồ câu tượng trưng cho Chúa Thánh Thần. Khi con chim câu này đậu xuống trên vai hay đầu ai thì người ấy không được tránh né hoặc đuổi đi, nhưng phải quyết tâm thực hiện một công tác cụ thể, to hoặc nhỏ tùy theo khả năng của mình, để chứng tỏ rằng mình làm công việc ấy là do sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần.

Lịch sử giáo xứ ấy có ghi lại một số sự kiện điển hình như sau:

- Một lần chim câu đã đậu xuống trên vai ông hiệu trưởng. Kết quả là ông đã quyết tâm thực hiện một cuốn sách giáo khoa rất có giá trị.

- Lần khác, chim câu đáp xuống trên đầu một công tước vùng ấy, khiến ông ta phải ra tay nghĩa hiệp, bỏ tiền xây một hệ thống dẫn nước được đặt tên là “hệ thống dẫn nước Chúa Thánh Thần”.

- Có một linh mục trẻ được chỉ định đến thay thế cho cha xứ già đã đến tuổi hưu. Dù không tán thành nhưng cũng chưa dứt khoát bỏ đi tập tục đã thành truyền thống kia. Vào dịp lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống đầu tiên của ngài ở xứ mới, vị linh mục trẻ vẫn cho giữ thông lệ thả chim câu, nhưng ra lệnh mở hết tất cả các cửa chính và cửa sổ với hy vọng là chú chim câu sẽ bay ra ngoài để tung cánh trong bầu trời cao rộng. Trớ trêu thay, sau khi bay lượn vài vòng từ đầu này đến đầu kia của nhà thờ, chim câu đã đáp xuống vai phải của cha xứ mới trong tiếng vỗ tay vang dội của giáo dân. Phải hứa làm gì cụ thể bây giờ đây? Cha xứ mới chỉ tuyên bố

là ngài sẽ đầu tư mọi khả năng và thời giờ để phục vụ tốt cộng đoàn giáo xứ. Và ngài đã giữ lời hứa.

Thưa anh chị em,

Với mỗi người chúng ta hôm nay, Chúa Thánh Thần vẫn là Đấng thiêng liêng. Chúng ta không thể giới hạn cách thức tỏ hiện của Ngài trong hình thức của trận cuồng phong, lưỡi lửa, của chim bồ câu hay bất cứ một hình thức nào khác. Quả thực, Ngài không ngừng hiện diện và tác động nơi chúng ta cách tự do và rộng khắp. Ôn của Ngài nhằm thôi thúc chúng ta phải làm gì cụ thể trong việc đổi mới đời sống con cái đối với Thiên Chúa, góp phần phục vụ tha nhân, phục vụ cộng đoàn.

Bài sách Công vụ Tông đồ hôm nay kể lại cho chúng ta những sự lạ đã xảy ra bên trong và bên ngoài ngôi nhà nơi các môn đệ đang hội họp, có Đức Maria ở giữa. Bên trong có tiếng gió mạnh thổi đến, lùa vào nhà. Có những lưỡi lửa xuất hiện trên mỗi người. Họ tràn đầy Thánh Thần. Bên ngoài dân chúng ngỡ ngàng kéo đến bao vây. Sự gì đã xảy ra? Phêrô, con người nhất đảm ấy, hôm nay mở tung cửa và bước ra, theo sau là các môn đệ khác. Họ lảng lảng như người say rượu, khiến dân chúng bàn tán, nhưng họ không say rượu mà say Chúa! Vì hôm nay, ứng nghiệm lời tiên tri Gioel đã tiên báo: “Ta sẽ đổ Thánh Thần xuống và chúng sẽ nói tiên tri”. Phêrô giảng bài đầu tiên làm cho 3.000 người trở lại. Các Tông đồ khác cũng bắt đầu sứ mạng rao giảng, với đặc ân Thánh Thần ban cho là nói được tiếng bản xứ của mỗi thính giả từ các nơi đổ về.

Giáo Hội sinh từ ngày Thánh Thần hiện xuống. Ngày nay Giáo Hội đã có một trang sử dài gần 20 thế kỷ. Giáo Hội cũng cần một luồng gió mạnh thổi đến, lùa vào hầu có thể đổi mới mọi sự. Xưa Phêrô đã mở tung cửa đón nhận Thần Khí Thiên Chúa thì ngày nay các vị đại diện Phêrô cũng đã khai

mở Công Đồng “như một lễ Hiện Xuống mới”, đem lại cho Giáo Hội một bộ mặt mới, một luồng gió mới.

Mỗi lễ Hiện Xuống là một ngày khai sinh mới của Giáo Hội, Thánh Thần là ai? – Thánh Phaolô, trong bài đọc II đã giải thích gồm tóm trong ý tưởng rằng, Thánh Thần là linh hồn của Giáo Hội. Thánh Thần ban cho mọi tín hữu nhận lãnh Phép Rửa một niềm tin duy nhất, là “Chúa Giêsu là Thiên Chúa đã sống lại”. Chúng ta phải tin, phải sống và phải loan báo. Tuy rằng đức tin là một, nhưng Thánh Thần sẽ ban cho mỗi người, mỗi thời đại, những đặc sủng riêng tư, thích hợp cho từng dịch vụ, từng sinh hoạt, từng nơi chốn. Thánh Thần như linh hồn của Giáo Hội, hằng huy động, hướng dẫn, thống nhất để xây dựng Giáo Hội.

Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII là một điển hình. Khi mới được bầu làm Giáo Hoàng, Ngài là một cụ già đã 77 tuổi, cục mịch như một cha xứ nhà quê, ai cũng cho là “một Giáo Hoàng giao thời”. Nhưng ai ngờ con người ấy, trong triều đại chỉ 5 năm, trở thành dụng cụ của Chúa Thánh Thần để đổi mới, để thực hiện chính sách mà Ngài gọi là “cập nhật hóa” (aggiornamento), mở cửa để Giáo Hội bắt gặp đà tiến triển của thời đại văn minh. Ngày nay, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trong Tông thư “Tiến tới Thiên niên kỷ thứ ba” chuẩn bị cho toàn thể Giáo Hội mừng Đại Năm Thánh 2000 đã kêu gọi “trân trọng đặc biệt tất cả những gì Chúa Thánh Thần đã nói với Giáo Hội và với Giáo Hội (Kh 2,7) cũng như những gì Thánh Thần nói với các cá nhân qua các đoàn sủng phục vụ cộng đoàn”. Đức Thánh Cha nói tiếp: “Tôi muốn nhấn mạnh những gì mà Chúa Thánh Thần gợi ý cho các cộng đoàn khác nhau, từ những cộng đoàn nhỏ nhất- như gia đình, đến những cộng đoàn lớn hơn – như các quốc gia, các tổ chức quốc tế, kể cả những nền văn hóa, văn minh và những truyền thống lành mạnh” (TMA. Số 23).

Nhiều người tín hữu ngày nay vẫn còn có thái độ như nhóm nhỏ Tông đồ ngày xưa. Họ sợ sệt, cửa đóng then cài, e rằng Thầy ra đi là đi mãi, tương lai mù mịt. Nhưng Thánh Gioan cho biết, ngay chiều Phục sinh, Chúa Giêsu đã hiện đến trấn an các ông: “Bình an cho các con”. Rồi Ngài thổi hơi trên các ông: “các con hãy nhận lấy Thánh Thần”. Ai lại không liên tưởng đến “làn hơi Thiên Chúa” thổi đến trên mặt nước “trong ngày khai thiên lập địa” (St 1,2) đến làn sinh khí mà Thiên Chúa thổi vào con người trong ngày tạo dựng Adam (St 2,7). Ngày nay, làn hơi ấy chính là Chúa Thánh Thần, là làn hơi ban sự sống (Ga 3, 5-6) và là sức mạnh tẩy xóa mọi tội lỗi: “các con tha tội cho ai, thì tội người ấy được tha, các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại” (Ga 20,23). Qua làn hơi thở của Chúa, qua sức mạnh của Chúa Thánh Thần, các Tông đồ cũng như chúng ta ngày nay phải trở nên những chứng nhân của Chúa cho đến tận cùng trái đất.

Anh chị em thân mến,

Ngày lễ Chúa Thánh Thần ngày khai sinh của Giáo Hội, là ngày nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần, Giáo Hội mở rộng vòng tay ôm cả thế giới. Chúa Thánh Thần thôi thúc bên trong để chúng ta hành động cụ thể, tỏ lộ ơn Ngài ra bên ngoài và chúng ta sẽ chỉ có thể vững tin rằng mình đang sống dưới sự tác động của Chúa Thánh Thần, khi mọi nỗ lực của chúng ta luôn theo sát với giáo huấn của Chúa Kitô và đều hướng đến việc kiến tạo tình yêu thương cảm thông nhau hơn. Chớ chi từ nay, chúng ta luôn biết mở mắt tâm hồn của mình để nhận diện ra bao cuộc hiện xuống của Chúa Thánh Thần trong đời mình và mở rộng tâm hồn sống theo ơn Ngài thôi thúc, hầu cuộc sống của chúng ta có thể đổi mới không ngừng trong tình yêu thương xây dựng.

30. Hơi thở của Thiên Chúa

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Trong kho tàng văn chương Ấn giáo có ghi lại câu chuyện như sau: Có một đệ tử đến thưa với vị linh đạo của mình: “Thưa thầy, con muốn gặp Chúa”. Vị linh đạo chỉ đáp trả bằng một cái mỉm cười thỉnh lặng.

Ngày hôm sau, người môn sinh trở lại và bày tỏ cũng một ước muốn. Vị linh đạo vẫn mỉm cười tiếp tục giữ sự im lặng cố hữu của ông. Một ngày đẹp trời nọ, ông đưa người thanh niên đến một dòng sông. Thầy trò cùng trèo mình xuống nước. Chờ cho người đệ tử cảm thấy hoàn toàn thoải mái trong dòng nước mát, bất thần vị linh đạo túm lấy anh và chìm xuống nước hồi lâu. Người thanh niên cố gắng vùng vẫy để trời lên mặt nước. Lúc bấy giờ vị linh đạo mới hỏi anh: “Khi bị chìm xuống nước như thế, con cảm thấy cần điều gì nhất?”. Không một chút suy nghĩ, người đệ tử đáp: “Thưa thầy, con cần có không khí để thở””.

Lúc bấy giờ vị linh đạo mới dần giải: “Con cảm thấy cần gặp Chúa như con cần khí thở không? Nếu con cảm thấy cần như thế, con sẽ gặp được Ngài tức khắc. Ngược lại, nếu con không hề cảm thấy cần như thế thì cho dù con có vận dụng tất cả tài trí và cố gắng, con cũng sẽ không bao giờ gặp được Ngài”.

Anh chị em thân mến,

Sự sống của chúng ta là do Thiên Chúa ban tặng. Chính nhờ tham dự vào sự sống của Ngài mà chúng ta được sống. Bao lâu còn hơi thở là còn sống. Tắt thở là chết. Trong buổi đầu công trình tạo dựng, Thiên Chúa đã thổi hơi vào Adam, con người đầu tiên, để Adam có sự sống, để Adam trở nên bạn hữu của Thiên Chúa. Chúa Giêsu Phục Sinh cũng đã lặp lại hành động ấy khi Ngài xuất hiện giữa các môn đệ và thổi hơi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần”

(Ga 20,22). Nhận lấy Thánh Thần là nhận lấy sự sống của Thiên Chúa, là nhận lấy tinh thần của Thiên Chúa. vì Thánh Thần là Thần Khí, là Hơi Thở của Thiên Chúa.

Adam đã nhận được hơi thở của Thiên Chúa để sống vai trò nguyên tổ của loài người. Các môn đệ cộng đoàn Phục Sinh đã nhận được hơi thở của Thiên Chúa để làm chứng về Chúa Giêsu Kitô. Mỗi người chúng ta, cũng đã nhận được hơi thở của Thiên Chúa khi chúng ta được chìm trong Nước Thánh Tẩy và được xúc dầu trong bí tích Thêm Sức. Hơi thở, sức sống, tinh thần của Thiên Chúa được “hà hơi” vào trong ta. Vấn đề là chúng ta có biết sống bằng hơi thở Thần Linh ấy không. Thánh Phaolô khi nói về các ơn sủng Thiên Chúa ban cho mọi chi thể thuộc thân thể Đức Kitô đã đề cao Đức Ái như một đặc ân của Thánh Thần.

“Đức Ái thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức Ái tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, chịu đựng tất cả” (1Cr 13,4-7).

Sống đức Ái, sống yêu thương là sống bằng hơi thở của Thiên Chúa, là kết hợp với Thiên Chúa Tình Yêu, là sống trong Thánh Thần. Chỉ có yêu thương mới làm cho con người sống và phát triển thực sự. Chỉ có yêu thương mới làm cho con người thay đổi, canh tân, hoán cải. Ai yêu thương nhiều là người ấy thay đổi nhiều, vì tình yêu sẽ dẫn đưa chúng ta đến chốn vô cùng, vô tận của cuộc sống. Ai yêu thương nhiều và yêu thương thực tình sẽ không còn là mình nữa, mà là dụng cụ của Tình Yêu Thiên Chúa, sẽ nên giống như Thiên Chúa.

Thưa anh chị em,

Một cộng đoàn thiếu yêu thương thì không bao giờ có hợp nhất, không bao giờ có sức thuyết phục được những người chung quanh. Vì chỉ có yêu thương mới san bằng được những khoảng cách, mới lấp đầy những cách biệt, mới giúp bổ túc cho nhau giữa những cái chênh lệch, khác biệt nhau. Các tín hữu tiên khởi đã bán hết của cải ruộng đất để làm của chung, để sống giới răn yêu thương của Thầy. Đó phải là hình ảnh gợi ý cho những sáng kiến yêu thương của chúng ta. Chỉ khi nào mỗi thành viên của Hội Thánh đem hết tài năng, đặc sủng của mình đã nhận lãnh làm thành của chung của cộng đoàn, thì lúc ấy mới có sự hợp nhất thực sự của một thân thể nhiều chi thể là Hội Thánh Chúa Kitô.

Nhưng chúng ta chỉ biết sống yêu thương nếu như chúng ta biết đặt mình dưới sức tác động của Thánh Thần: Chẳng những Ngài là Đấng An Ủi, soi sáng mà Ngài còn là Đấng Thanh Tẩy chôn nhơ bẩn, tưới gội chỗ khô khan, chữa lành thương tích, uốn nắn điều cứng cõi, sưởi ấm chỗ lạnh lùng... (Ca tiếp liên). Chỉ có Thánh Thần mới làm cho các tổ chức của con người có sức sống, có tinh thần Tin Mừng... Đổi mới tư duy, đổi mới đời sống, đổi mới cơ chế xã hội đều cần đến sức mạnh và ân sủng của Thánh Thần Thiên Chúa, vì Ngài là hơi thở của Thiên Chúa, hơi thở không ngừng làm sống mọi tạo vật.

Anh chị em thân mến,

Hãy mở rộng tâm hồn đón nhận những luồng gió mới mà Thánh Thần Chúa đang thổi trong lòng các dân tộc, trong lòng con người trước ngưỡng cửa Thiên Niên Kỷ Thứ Ba. Chớ gì Thánh Thần Thiên Chúa cũng thổi vào lòng chúng ta, vào cộng đoàn chúng ta một luồng gió đổi mới cũng mạnh liệt như thời các Tông đồ, để Hội Thánh luôn tươi trẻ và tràn đầy sức sống.

*Xin hãy đến, lạy Chúa Thánh Thần và xin canh tân bộ mặt
trái đất của chúng con.*

31. Ngọn gió

Bấy giờ các môn đệ họp lại ở một nơi. Bỗng dưng có tiếng từ trời đến, ào ào như **gió thổi** khắp nhà các đang đang ngồi. Lại thấy có hình lưỡi lửa tỏa ra, đổ trên đầu từng người một và tất cả đều được tràn đầy Thánh Linh. Qua vài dòng tường thuật ngắn ngủi trên, chúng ta cùng nhau chia sẻ về **hình ảnh ngọn gió**.

Hậu quả đầu tiên mà gió đem lại, đó là **quét sạch bụi bặm và rác rưởi**. Chúng ta hãy nhớ lại lời Chúa Giêsu nói với ông Nicôđêmo: Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng gió, nhưng lại không biết gió từ đâu mà đến và sẽ đi về đâu, những kẻ sinh bởi Thần Khí cũng thế. Thực vậy, gió thổi chỗ này, gió thổi chỗ khác. Không ai có thể vạch đường cho gió. *Gió thổi theo những luật lệ riêng của gió*. Cũng vậy, tình yêu chân thực sẽ vượt qua mọi thức ép bên ngoài. Và khi tình yêu cao cả nhất là Chúa Thánh Thần ngự xuống trên các tông đồ, thì đó cũng là lúc những thái độ bên ngoài, những nghi lễ của Môisen, những quan niệm hẹp hòi của bọn biệt phái bị sụp đổ. Tin Mừng tràn lan như một ngọn gió. Và Tin Mừng ấy thổi đến đâu, thì sẽ lật đổ mọi tượng thần nhảm nhí, làm cho trong sạch và dịu mát bầu khí luân lý và đạo đức vốn đã bị ô nhiễm. Cùng với ngọn gió của ngày lễ Hiện Xuống, một con người mới được sinh ra với **một lý tưởng mới và những khát vọng mới**. Một thế giới được khởi đầu đó là thế giới Kitô giáo. Thế giới cũ không thể nào chống lại sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Như một bức tường xiêu vẹo và đổ nát, không thể nào cản được sức mạnh của cơn gió xoáy.

Giáo hội khởi đầu chỉ là một nhóm nhỏ gồm mười hai tông đồ. Tuy nhiên, Chúa Thánh Thần đã hoạt động trong các ông, thổi thúc các ông ra khơi và thả lưới, lên đường và chinh phục thế giới về cho Đức Kitô. Ý tưởng này làm cho chúng ta thêm phần khởi và cảm thấy được an ủi. Dù hoàn cảnh có

đen tối, dù số phận có thể thảm, dù giông tố có nổi lên, dù bất bớ có xảy ra, nhưng có Chúa Thánh Thần hoạt động trong cộng đoàn tín hữu, thì không có một thế lực nào, không một gian nguy thử thách nào có thể chiến thắng nổi chúng ta. Mọi sự sẽ qua đi, nhưng Chúa Thánh Thần sẽ chẳng qua đi bao giờ.

Trong thời gian khó khăn tại Liên Xô, chỉ có một chủng viện nhưng phải sinh hoạt âm thầm và lén lút. Ngày kia một ký giả may mắn gặp được một thanh niên hơn hai mươi bốn tuổi, với khuôn mặt sáng sủa và thân hình gầy còm vì đói. Anh cho biết mình là một đại chủng sinh, đang chuẩn bị lãnh nhận chức phó tế. Ban ngày anh phải đi làm như một người thợ, một công nhân. Ban đêm mới học. Học không sách vở, học không ánh sáng. Họ sống và cầu nguyện chung với nhau, nhưng luôn phải canh chừng. Phải chăng Kitô giáo đã tàn lụi trên đất nước Liên Xô? Không phải thế. Dù chỉ còn một nhóm nhỏ thì Chúa Thánh Thần vẫn hoạt động. Để rồi cuối cùng, mọi sự sẽ qua đi, nhưng Chúa Thánh Thần sẽ chẳng qua đi bao giờ.

Biết bao lần chúng ta thất vọng khi nhìn thấy tội ác thắng thế và cất cao tiếng cười ngạo nghễ. Biết bao lần chúng ta hoài nghi vì thiện chí của chúng ta bị coi thường và xuyên tạc. Thế nhưng, nếu thực sự có Chúa Thánh Thần ngự trị, chúng ta sẽ không bao giờ ngờ vực, sẽ không bao giờ thất vọng. Vậy chúng ta phải có thái độ nào? Chúng ta hãy lắng nghe lời thánh Phaolô khuyên nhủ: Đừng làm buồn lòng Chúa Thánh Thần và đừng dập tắt ngọn lửa của Ngài. Nhưng thế nào là làm buồn lòng Chúa Thánh Thần, thế nào là dập tắt ngọn lửa của Ngài? Chúng ta sẽ làm buồn lòng Chúa Thánh Thần nếu chúng ta chống lại những hành động hướng dẫn, giáo huấn và thánh hóa của Ngài. Chúng ta hãy để cho Ngài thúc đẩy, để chúng ta chỉ suy nghĩ những tư tưởng của Chúa, chỉ lắng

nghe những lời Chúa nói. Chúa Thánh Thần là người nghệ sĩ, còn tâm hồn chúng ta là cây đàn. Nếu chúng ta để cho Ngài gảy, thì tâm hồn chúng ta sẽ vang lên những khúc nhạc tuyệt vời. Chúng ta có thể nói cuộc đời của người có Chúa Thánh Thần ngự trị sẽ là như một con đường ngập ánh nắng mặt trời, dù họ phải đi qua bóng tối của gian nan và thử thách. Hơn nữa, cuộc đời của người có Chúa Thánh Thần ngự trị sẽ là một khúc hoan ca, dù họ gặp phải những cay đắng chua xót. Ngoài ra, cuộc đời của người có Chúa Thánh Thần ngự trị sẽ là một ngày hội lớn, một ngày khai hoàn chiến thắng, dù họ phải luôn chiến đấu không ngừng.

Ngọn gió của Chúa Thánh Thần có thể thổi đến với tôi bất kỳ lúc nào và bất kỳ ở đâu: trong giờ kinh nguyện, trên đường phố, bên giường bệnh nhân, trong cơn cám dỗ...sức mạnh của Chúa Thánh Thần sẽ truyền sang cho tôi. Và thật là diễm phúc, nếu tôi biết lắng nghe và tuân theo sự thôi thúc của Chúa Thánh Thần, bởi vì tôi sẽ được Ngài hướng dẫn và ủi an.

32. Vai trò của Thần Khí - McCarthy

Suy Niệm 1. ON CỦA THẦN KHÍ

Chúng ta muốn bám chặt vào một người mà chúng ta yêu mến và phụ thuộc. Chúng ta không thể chịu nổi ý tưởng người ấy rời bỏ chúng ta. Khi Đức Giêsu nói với các Tông đồ rằng Người sắp rời bỏ họ, họ rơi vào sự u sầu. Nhưng Người nói với họ: “Thầy ra đi thì có lợi cho anh em. Thật vậy, nếu Thầy không ra đi, Đấng Bảo Trợ sẽ không đến với anh em; nhưng nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai Đấng ấy đến với anh em”.

Các Tông đồ khó mà hiểu được bằng cách nào Đức Giêsu ra đi thì có lợi cho họ. Những minh họa sau đây sẽ chiếu soi một số ánh sáng trên đề tài ấy.

Bạn hãy tưởng tượng bạn đang ngắm mặt trời lặn xuống. Và khi nó lặn, có vẻ như nó đem cả thế giới này theo nó.

Đồng thời, mặt trăng lên cao trong bầu trời. Nhưng mặt trăng mờ nhạt đến nỗi bạn phải nhìn kỹ mới thấy. Dường như mặt trăng không đóng góp điều gì cho trái đất.

Rồi bạn nhận thấy một điều đẹp đẽ và kỳ lạ. Mặt trời càng xuống thấp trong bầu trời, mặt trăng càng trở nên sáng hơn. Sau cùng, mặt trời rồi cũng biến mất khỏi quang cảnh, mặt trăng được biến đổi hoàn toàn. Và giờ đây, mặt trăng đương nhiên là vật sáng nhất trong bầu trời. Và khi bạn nhìn chung quanh, bạn ngạc nhiên và thích thú nhận thấy rằng thế giới cũ kỹ này không những đã được phục hồi hoàn toàn đối với bạn, nhưng còn được làm cho mới mẻ, sáng tươi và quyến rũ. Chỉ khi mặt trời rút lui, bạn mới có thể thấy sự đóng góp của mặt trăng.

Yêu thương đôi khi lúc có nghĩa phải sống xa cách người mình yêu. Điều này có nghĩa là người ta được tự do phát triển theo đường lối của riêng mình. Người được yêu thương cảm thấy mình đã góp phần xây dựng nên tình cảm đó và được tự do tiếp nhận từ một người khác.

Tuy nhiên, chúng ta thường bám chặt ánh đèn sân khấu. Chúng ta muốn lúc nào cũng có mặt ở đó. Chúng ta không biết nên rút lui khi nào hoặc bằng cách nào. Vì thế, bằng một thái độ vô tâm và vị kỷ, chúng ta làm chủ những người khác. Chúng ta bóp nghẹt sự phát triển của họ. Chúng ta đặt họ vào vị trí phụ thuộc, và kết quả là họ ở mãi trong tình trạng kém phát triển.

Điều này đem lại cho chúng ta một sự hiểu biết sâu sắc điều Đức Giêsu muốn nói khi Người cho rằng Người ra đi thì có lợi cho các Tông đồ, nếu không có Thần Khí sẽ không đến. Nếu Người cứ duy trì sự hiện diện thể chất với họ thì chính họ sẽ không bao giờ trưởng thành nổi.

“Tôi không có gì cho người khác; nhưng tôi có bốn phận hưởng người ấy về với chính cuộc đời người ấy và chấp nhận người ấy là chính người ấy” (Michel Quoist).

Không bao giờ có người nào tỏ ra tín nhiệm và tôn trọng con người như Đức Giêsu. Người đã không thống trị họ. Người đã cho họ một cơ hội để tỏa sáng. Người chuyển giao toàn bộ công trình của Người cho họ. Người biết rằng họ vẫn cần được giúp đỡ. Đó là lý do Người sai Thần Khí đến với họ.

Điều mà Thần Khí đã làm là biểu lộ ra bên ngoài những sự việc đã có bên trong họ. Tình yêu của Thần Khí đánh thức những năng lực có bên trong họ mà họ không biết đã có đó, vì thế họ có thể làm được những việc mà họ không nghĩ rằng họ có khả năng làm. Sau ngày Hiện Xuống, tâm hồn họ như lửa đốt và có gió thổi mạnh vào sau lưng.

Chúng ta cũng cần có Chúa Thánh Thần. Chúng ta cần Người giúp đỡ chúng ta thực hiện quyền bính và những ơn đã có trong chúng ta. Chúng ta cần Người khai thác quyền bính ấy và phát huy những ơn Người ban ngõ hầu chúng ta cũng có thể trở thành nhân chứng không sợ hãi cho Đức Kitô.

Suy Niệm 2. PHÉP LẠ CỦA SỰ ĐỔI THAY

Trước khi Chúa Thánh Thần đến, các Tông đồ gần như sống trốn tránh trong một phòng trên lầu. Đức Giêsu đã giao phó cho họ một nhiệm vụ cao cả. Tuy nhiên họ đã không có cả sức mạnh lẫn ý chí để bắt tay vào việc. Nhưng sau khi Chúa Thánh Thần hiện xuống, họ là những người đã thay đổi.

Vậy Chúa Thánh Thần đã làm gì cho họ và phép lạ làm thay đổi chính xác như thế nào? Mặc dù chúng ta không biết một tí gì về điều đó.

Chúng ta phải nhận thức rằng các Tông đồ là những người bị tổn thương. Họ bị tổn thương bởi nghi ngờ và đau buồn, bởi sợ hãi và thất bại, và trên tất cả bởi ý thức về sự bất toàn.

Jean Vanier là một người biết rất nhiều về điều gì giúp đỡ những người bị tổn thương thay đổi. Ông đã thiết lập những cộng đoàn nhỏ khắp thế giới cho những người thiếu năng (tâm thần). Khi người thiếu năng bị nhốt trong những cơ chế, người ta đã gây ra cho tâm trí họ sự thiệt hại khủng khiếp. Một thân thể bị tổn thương sẽ lành lại một cách tự nhiên, nhưng một tâm hồn bị tổn thương thì không như thế. Một tâm hồn tổn thương sẽ chai cứng; chỉ để sống còn và vì thế đầy ắp sự tức giận và cay đắng.

Nhưng khi người thiếu năng được đưa ra khỏi những cơ chế ở đó họ cảm thấy chán ghét, và được đặt vào những cộng đoàn ở đó họ được yêu thương. Vanier đã nhiều lần chứng kiến phép lạ làm họ thay đổi.

Điều này giúp chúng ta hiểu được điều gì xảy ra cho các Tông đồ. Khi nói rằng các Tông đồ bị tổn thương, người ta không có ý nói họ bị tổn thương ở mức độ như những người thiếu năng. Nhưng dù sao họ cũng bị tổn thương. Tuy nhiên sau khi Chúa Thánh Thần đến, họ là những con người đã thay đổi. Họ rời bỏ nơi họ trốn tránh và bắt đầu rao giảng Tin Mừng.

Chúng ta không nên nghĩ rằng sự thay đổi chỉ thực hiện trong trong một lúc. Nó phải là một việc có cấp bậc và một quá trình phát triển. Sự phát triển có thể chậm chạp đau đớn. Chúng ta không dễ dàng gạt bỏ những tập quán và thái độ cũ.

Con người thay đổi khi có người mang lại cho họ niềm hy vọng; khi có người tin tưởng họ và cho họ một nhiệm vụ để hoàn thành. Nhất là, họ thay đổi khi họ được yêu thương. Họ bước ra khỏi vỏ ốc của mình và những năng lực giấu kín của họ được giải phóng từ bên trong họ. Phép lạ làm con người thay đổi là một phép lạ chân thật.

Mọi người chúng ta đều có khả năng làm điều tốt. Chúng ta có tay để có thể chăm sóc, có mắt để có thể nhìn, có tai để có thể nghe, có lưỡi để có thể nói, có chân để có thể đi và trên hết có một tấm lòng để có thể yêu thương.

Nhưng mỗi người chúng ta đều có một khuyết tật kèm hãm không cho chúng ta giải phóng bản thân chân thật và tràn đầy. Chúng ta cần có một ai đó đánh thức những gì ở bên trong chúng ta. Một ai đó kêu gọi chúng ta sống và giúp đỡ chúng ta trưởng thành.

Đối với chúng ta, những môn đệ của Đức Kitô, một ai đó chính là Chúa Thánh Thần. Quyền lực đã biến đổi các Tông đồ, quyền lực hiền hoà của Chúa Thánh Thần cũng có giá trị và hiệu lực đối với chúng ta. Thần Khí ấy đánh thức những năng lực trong chúng ta, kêu gọi chúng ta sống, giúp đỡ chúng ta trưởng thành. Nhà thơ Pablo Neruda đã nói: “Tôi muốn làm cho bạn điều mà mùa xuân làm cho cây anh đào”. Đó là điều mà Thần Khí đang thực hiện.

33. Chúa Thánh Thần: Nguồn bình an đích thật

Đề kết thúc 50 ngày của mùa Phục sinh, Giáo hội cho chúng ta mừng lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Mùa phục sinh là mùa cao điểm trong cả năm Phụng vụ. Bởi lẽ, mầu nhiệm Phục sinh là mầu nhiệm trọng tâm niềm tin của từng người chúng ta. Đây là mầu nhiệm soi sáng và hướng dẫn đời sống đạo của chúng ta.

Một trong những dấu hiệu chứng tỏ Chúa Giêsu đã thực sự sống lại là sự thay đổi thái độ sống của các Tông đồ. Từ những con người nhút nhát sợ hãi trở thành những con người gan dạ và can đảm lạ thường. Chính Chúa Thánh Thần - nguồn bình an đã làm cho các ông được biến đổi lạ thường như thế.

Qua đoạn Tin mừng hôm nay, chúng ta thấy mặc dù nơi ở của các Tông đồ đã cử đóng then cài rất kỹ lưỡng nhưng các ông vẫn không hết sợ hãi. Sự sợ hãi này bắt nguồn từ nỗi bất an trong chính tâm hồn các ông. Bao nhiêu dự định, bao nhiêu ước vọng và bao nhiêu mơ ước đã tan tành theo mây khói. Tưởng rằng theo Thầy Giêsu thì mình sẽ được làm ông này ông nọ. Để rồi mình được người này người kia kính nể. Nào ngờ đâu, Thầy Giêsu - một Đấng quyền lực đầy mình lại để cho những thủ lãnh Do thái bắt Người cách dễ dàng. Các ông chỉ còn biết sống trong tâm trạng bất an trong thất vọng, chán chường.

Hiểu được tâm trạng của những đệ tử mình, nên câu nói đầu tiên của Chúa Giêsu khi hiện đến với họ là: "Bình an cho các con". Chúa Giêsu không những nói một mà đến hai lần. Cùng lúc ấy, Chúa Giêsu cũng trao ban Chúa Thánh Thần - nguồn bình an cho các ông.

Kể từ đó, các Tông đồ đã trở nên những con người can đảm và hăng hái lạ thường. Ra đi rao giảng Tin mừng bất chấp nguy hiểm và rủi ro. Những người bắt Thầy Giêsu vẫn

còn đó chứ. Họ có thể bắt các ông bất cứ lúc nào. Dầu vậy, các ông vẫn không sợ và luôn cảm thấy bình an.

Sống trong tâm trạng bất an là một trong những điều đáng sợ cho mỗi người chúng ta. Chắc hẳn ai cũng mong muốn cho mình được sống bình an. Tuy nhiên, nhiều lúc chúng ta lại chạy theo người đời để tìm những bình an giả tạo. Đó là tiền bạc, của cải vật chất hay quyền cao chức trọng. Họ tưởng là nhà cao cửa rộng, kính công cao tường, được nhiều người kính nể ... là an toàn rồi. Thế nhưng, nếu nhìn kỹ thì chúng ta phải công nhận là càng có những điều đó thì tâm trạng bất an lại càng có khuynh hướng tăng thêm.

Chúa Giêsu đã nói: "Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban cho anh em bình an của Thầy. Thầy ban cho anh em không theo kiểu thế gian" (Ga 14, 27). Là người Công giáo, chúng ta thật may mắn vì qua Bí tích Rửa tội và đặc biệt qua Bí tích Thêm sức mỗi người đều được đón nhận Chúa Thánh Thần - nguồn bình an đích thật. Hãy biết trân trọng và gìn giữ. Đồng thời, chúng ta nên luôn biết kêu xin Ngài soi sáng hướng dẫn trong đời sống đạo của mình.

34. Đổi mới

Anh chị em thân mến.

Khi chúng ta trải qua đêm dài trong tăm tối, trong đêm tối mọi người đều phải lo chuẩn bị mọi sự: cửa nhà lo đóng kín, mọi công việc lo cho yên nơi yên chỗ, kể cả con người chúng ta cũng nằm yên bất động. Trong đêm tối nhiều người còn sống trong sự lo sợ, vì bóng đêm không nhìn thấy được sự vật chung quanh, những nguy hiểm cũng lợi dụng bóng đêm mà đến với con người bất cứ giờ phút nào.

Khi mặt trời bắt đầu lộ dạng, mọi sự dường như được chuyển mình. Vạn vật mỉm cười đón ánh nắng mới, một sức sống mới cùng với ánh mặt trời mang đến cho vạn vật. Con người cũng thế, mọi người vui mừng hoạt động trở lại với những công việc mới. Cùng với ánh mặt trời, không ai có thể nằm yên bất động như trong đêm tối, mà mọi người đều đứng lên, mở cửa nhà mình ra và cùng hoạt động với sức sống mà ánh mặt trời mang lại cho họ. Nếu ánh mặt trời đến mà có người còn nằm yên bất động, thì đó là những người vô ích, ngày giờ kết thúc cuộc đời của họ đã đến.

Các Tông Đồ đang sống trong đêm tối của sự lo sợ và cô đơn, các ông vào trong nhà, đóng kín cửa lại. Các ông lo sợ người khác làm hại đến mình, vì các ông vừa chứng kiến cảnh đau thương của thập giá. Cảnh đau thương làm cho các ông sụp đổ hoàn toàn, các ông mất đi những ước mơ và hy vọng vọng bấy lâu nay, trong thời gian mà các ông theo Chúa Giêsu, các ông hy vọng rất nhiều, ước mơ rất nhiều. Nhưng giờ đây mọi sự không còn gì hết. Những lời Chúa Giêsu nói với các ông, dạy bảo, nhắc nhở, tất cả không còn gì hết. Các ông đóng kín cửa, thu mình lại trong nỗi lo sợ. Nhưng Chúa Giêsu lại đến trong lúc các ông đang lo sợ, Ngài vẫn vào nhà trong lúc cửa các ông vẫn đóng kín, ngài mang bình an đến cho những con người đang sống trong bất an. Ngài còn trao

cho các ông một sứ mạng quan trọng là đem bình an đến cho những người khác: “Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con...” Ngài đến như vàng thái dương xuất hiện, không cho các ông ngồi yên trong sự sợ hãi nữa, không cho các ông đóng kín cửa tâm hồn của mình nữa, mà bảo các ông hãy ra đi.

Các ông đã nhận được sức mạnh, đã đứng lên và đã hành động. Các ông đã sống trong ánh sáng, các ông đã can đảm thi hành sứ mạng trong sự đổi mới của một ngày mới. Đêm tối của các ông qua đi, giờ đây các ông đang sống và hoạt động dưới ánh sáng ban ngày, ánh sáng của Chúa Kitô Phục Sinh.

Ánh sáng Chúa Kitô Phục Sinh đã làm cho các Tông Đồ đổi mới. Ánh sáng đó cũng làm cho rất nhiều người được đổi mới qua suốt hơn 2000 năm lịch sử. Nhưng ánh sáng đó có đổi mới được những con người của ngày hôm nay, có đổi mới được mỗi người trong chúng ta không?

Mỗi người để một ít phút tĩnh lặng, nhìn lại cuốn phim cuộc đời. Trải qua bao nhiêu năm, từ ngày lãnh Bí Tích Rửa Tội, Bí tích Thêm sức, biết bao hồng ân chúng ta nhận được qua các Bí Tích. Chúng ta mang danh là người công giáo, nhưng chúng ta chỉ là người công giáo trên danh nghĩa hay là một người công giáo thật sự.

Nếu trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta vẫn cứ sống theo những gì mình thích, làm những gì mình muốn làm, nói những gì mình muốn nói, mà bất chấp đến những người chung quanh, không cần biết phản ứng của họ như thế nào, cho dù họ có đau khổ, cho dù họ có kêu than, cho dù họ có van xin, chúng ta cũng không cần biết đến. Chúng ta chỉ ung dung tự tại miễn sao mình được lợi ngày càng nhiều, đường mà chúng ta gọi là danh vọng, ngày càng nâng cao, như thế là đủ. Vậy thì những lần đến nhà thờ, những lời kinh chúng ta

đọc hằng ngày, những lời giảng dạy và lệnh truyền của Chúa Giê-su, đối với chúng ta không hiệu quả gì sao? Chúng ta không thể đổi mới để thi hành lệnh Chúa cho tốt được sao? Không lẽ sức mạnh của ánh sáng Phục Sinh không mở được cánh cửa lòng đóng kín của chúng ta được sao?

Nếu chúng ta nhìn thấy được trách nhiệm hằng ngày trong cuộc sống, nhìn thấy được những điều cần làm và phải làm, cho dù phải vất vả khổ nhọc, chúng ta vẫn không từ chối vì biết đây là điều tốt. Khi đó, chúng ta đang được đổi mới nhờ ơn Chúa.

Chúng ta cùng nhau cầu xin Chúa ban sức mạnh của Thánh Thần Chúa sức đổi mới tâm hồn và cuộc sống của mỗi người chúng ta.

35. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống

(Suy niệm của Lm. Gioan Võ Đình Đệ)

Phụng vụ Lời Chúa hôm nay, đặc biệt sách Tông Đồ Công Vụ, bày tỏ cho chúng ta về Chúa Thánh Thần vừa là một sức mạnh tỏa lan trên cộng đoàn vừa là sức mạnh thức tỉnh tâm linh tín hữu.

1. Chúa Thánh Thần, sức mạnh tỏa lan trên cộng đoàn.

Sự kiện “hiểu nhau” của những con người có ngôn ngữ khác nhau trong tường thuật của bài sách Công Vụ Tông Đồ là một hồng ân của Thánh Thần. Đây là một sự kiện trái ngược với sự kiện dân xây tháp Babel trong Cựu Ước được sách Sáng Thế Ký tường thuật (St 11,1-9). Vì ngôn ngữ bất đồng, việc xây dựng tháp Babel bị bắt thành. Vì “hiểu nhau”, những người xa lạ trở thành cộng đoàn hiệp thông. Điều này cho thấy Chúa Thánh Thần, Đấng làm cho chúng ta xác tín căn tính kitô hữu của mình đồng thời liên kết chúng ta hiệp thân phục vụ Hội Thánh cách vô vị lợi. Thánh Phaolô cũng nhắc đến: “Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người. Thần Khí tỏ mình ra mỗi người mỗi cách là vì ích chung” (Bài đọc 2).

2. Chúa Thánh Thần, sức mạnh thức tỉnh tâm linh người tín hữu.

Các tông đồ là những con người hằng ngày bám gót theo Chúa Giêsu. Các ngài đã từng sững sờ trước những phép lạ Chúa làm, đã từng nghe tận tai những lời Chúa dạy, nghe rõ mục tiêu Chúa qui tụ mình, đã từng mục sở thị phong cách sống của Chúa trong khi thi hành sứ mạng. Dầu vậy, tính “máu thịt” vẫn đeo bám các tông đồ, các ngài vẫn tranh nhau chỗ cao thấp, vẫn vẩn vương sự “úy tử tham sinh”, bất tín, bất trung, sợ hãi, trốn chạy khi Chúa chịu khổ nạn. Như người lâm cơn trọng bệnh được phục hồi sức khỏe nhờ gặp được thầy thuốc giỏi, sau khi được Chúa Thánh Thần đổ đầy

ơn thánh vào lòng, nội tâm các tông đồ đã được đổi chiều. Các ngài đã trở nên cam đảm, thà chết chứ không chịu nín lặng: “Phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người phàm” (Cv 5,29), trở nên say mê, trung thành đến độ dám hy sinh mạng sống để làm chứng cho Chúa. Phong cách này là dấu chỉ của những “người con được sinh ra theo thần khí” (Gal 4,29), tức là những con người dám làm theo những đòi hỏi của một lương tâm trong sáng, ngay thẳng.

Dưới tác động của Thánh Thần, các Tông đồ đã khám phá ra chiều kích thần linh của mình: Con người là hình ảnh của Thiên Chúa. Sự thật này cần được không ngừng tái khám phá dưới ánh sáng của Đức Kitô phục sinh, khuôn mẫu cho mọi mối tương quan giữa con người với Thiên Chúa, với vũ trụ vạn vật và con người với nhau. Nhờ Chúa Thánh Thần, các Tông đồ đã được thanh tẩy khỏi những “tạp chất máu thịt” kia, để từ đó có thể thông dong hoàn thành ơn gọi làm người, ơn gọi làm kitô hữu và hoàn thành sứ mạng tông đồ đặc biệt của mình.

“Nhu Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Bài Tin Mừng), một mệnh lệnh đầu phải dễ thực hiện. Chúng ta đang sống trong xã hội văn minh có nhiều tiến bộ, có gương lành gương tốt nhưng cũng đầy những bóng tối, mà nhiều khi tưởng chừng cuộc sống đã bị bóng tối bao trùm bởi cái vụ lợi được xem trọng hơn cái lý tưởng, bởi “tranh công, chối tội, đổ lỗi, thanh minh” được yêu chuộng hơn là công bình và sự thật, bởi tâm lý “ngồi bìa bọt cả giờ dễ hơn chờ nửa giây đèn đỏ” đã len lỏi trong nếp sống đạo: Quên lãng kinh nguyện gia đình, biếng nhác cầu nguyện cá nhân. Đi sau về trước trong thánh lễ Chúa Nhật, thậm chí bỏ lễ Chúa nhật vì công ăn việc làm, vì một cuộc dã ngoại với bạn bè...

Đề tinh thần đức tin, đức cậy, đức mến được sinh động trong các góc ngách hoạt động hằng ngày của chúng ta, đề

không khiến cho lương dân ngờ ngờ nhận ra điều gì không phải Tin Mừng cứu độ, không phải đạo Chúa, không phải Hội thánh Chúa trong các hoạt động của chúng ta, chúng ta cần bám sát Chúa Thánh Thần.

Đứng giữa một bên là giới hạn, yếu đuối và tội lỗi, còn một bên là mầu nhiệm của ân sủng, chúng ta phải gắn bó với Thánh Thần để biết mau mắn đón nhận ân sủng. Gió Thánh Thần vẫn tiếp tục thổi, Lửa Thánh Thần vẫn tiếp tục cháy và này đây "Thánh Thần đến nâng đỡ sự yếu đuối của chúng ta" (Rm 8, 26) để chúng ta yêu được, chọn được những giá trị lớn hơn phía sau những cái "hiện đại", "hoành tráng" hấp dẫn mà mau qua đang vây bủa chúng ta.

36. Tác động của Chúa Thánh Thần

Chúa Thánh Thần làm gì cho chúng ta? Đó là vấn đề chúng ta cùng nhau tìm hiểu và chia sẻ trong một vài phút ngắn ngủi này.

Đọc lại Phúc âm, chúng ta thấy các môn đệ, mặc dù đã bước theo Chúa, mặc dù đã được lắng nghe những lời khôn ngoan Chúa dạy, mặc dù đã được nhìn thấy những việc lạ lùng Chúa làm, thế nhưng các ông cũng chẳng lĩnh hội được bao nhiêu và đức tin cũng chưa bén rễ sâu trong cõi lòng các ông.

Sở dĩ như vậy vì đầu óc các ông còn u mê dốt nát và mang nặng tinh thần thế gian.

Thực vậy, cũng như phần đông những người Do Thái khác, các ông đang trông chờ, mong đợi một đấng cứu thế trong lãnh vực chính trị và xã hội.

Đấng ấy phải hùng mạnh như Đavít với kỵ binh và cưỡi ngựa rợp trời. Đấng ấy phải khôn ngoan như Salômôn, khiến cho muôn dân nước phải nể phục. Đấng ấy sẽ đến để giải thoát họ khỏi ách nô lệ của đế quốc La Mã, dẫn đưa dân tộc họ bước vào một thời đại hoàng kim.

Và lúc bấy giờ các ông sẽ được làm lớn và giữ những chức vụ quan trọng trong vương quốc của Ngài, cùng với một cuộc sống nhiều đặc ân và bổng lộc, giàu sang và quyền thế, theo kiểu “vinh thân phì gia”.

Chính vì thế, các ông thường tranh cãi xem ai là người cao trọng nhất, đồng thời các ông không thể nào chấp nhận được những khổ đau và cái chết tủi nhục trên thập giá mà Chúa Giêsu đã tiên báo.

Thế nhưng, sau khi Chúa Thánh Thần hiện xuống, các ông đã đổi đời, đã thoát xác, đã trở nên những con người mới, am hiểu và thông suốt về giáo lý của Chúa Giêsu, nhất là về màu nhiệm thập giá, để rồi hôm nay, ngày lễ Ngũ tuần, Phêrô thay

mặt cho nhóm mười hai đã lên tiếng rao giảng về chính những điều trước đây ông đã không hiểu cũng như không muốn hiểu.

Ngoài ra, Chúa Thánh Thần còn làm gì nữa?

Nhìn vào các tông đồ, chúng ta thấy các ông không phải chỉ là những kẻ u mê và dốt nát, mà còn là những kẻ hèn nhát và sợ sệt. Phúc âm đã ghi lại như sau:

Khi thấy sóng gió nổi lên, các ông đã hoảng sợ đến cuồng cuồng, khiến Chúa Giêsu phải lên tiếng trách:

- Hỡi những kẻ hèn tin, tạo sao các con sợ hãi.

Sự sợ hãi này còn được biểu lộ một cách rõ rệt hơn nữa trong cuộc thương khó. Giuđa đã bán Chúa với giá ba mươi đồng bạc, giá bán một tên nô lệ, và chỉ bằng một phần mười giá bán một chai thuốc thơm, Madalêna đã dùng để xức vào chân Chúa Giêsu. Phêrô đã chối Chúa ba lần trong sân nhà thầy cả thượng phẩm chỉ vì một câu hỏi vu vơ. Còn các môn đệ khác đều đã bỏ Chúa mà chạy trốn, ngoại trừ Gioan là đã theo Chúa đến cùng và đã có mặt dưới chân cây thập giá. Ngay cả sau khi Chúa đã sống lại, các ông tụ họp với nhau trong phòng, mà cửa thì đóng kín vì sợ người Do Thái.

Thế nhưng, dưới tác động của Chúa Thánh Thần, các ông đã hoàn toàn đổi mới: từ những kẻ hèn nhát và sợ sệt, các ông đã trở nên những con người can đảm và hăng say rao giảng Tin mừng.

Hơn thế nữa, các ông còn sẵn sàng chấp nhận cái chết, cũng như đổ ra cho đến giọt máu cuối cùng để làm chứng cho tình yêu của Đức Kitô.

Thực vậy, trong số mười hai tông đồ, thì đã có tới mười một ông hy sinh mạng sống cho Tin mừng, chỉ trừ một mình Gioan là đã chết già tại cộng đoàn Êphêsô mà thôi.

Còn chúng ta thì sao?

Rất có thể lúc này chúng ta cũng đang là những kẻ mê muội và dốt nát, chẳng hiểu biết được bao nhiêu về giáo lý của Chúa.

Rất có thể lúc này chúng ta cũng đang là những kẻ hèn nhát và sợ sệt, chúng ta sẵn sàng bán Chúa và chối bỏ Ngài bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào và bất cứ vì lý do gì.

Chính vì thế, chúng ta hãy cầu xin Chúa Thánh Thần ngự xuống trong tâm hồn, để biến đổi chúng ta trở thành những con người mới luôn hiểu và sống Tin mừng, cũng như luôn hăng say phục vụ Chúa nơi những người anh em bất hạnh và khổ đau.

37. Đón nhận – Radio Veritas Asia

(Trích trong ‘Mỗi Ngày Một Tin Vui’)

Các bài đọc thánh lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống xoay quanh hai chủ đề chính: Thứ nhất tường thuật biến cố lịch sử việc Chúa Thánh Thần Hiện xuống trên các tông đồ như lời Chúa Giêsu đã hứa biến đổi con người yếu đuối của các ngài thành những kẻ hiểu biết và phân phát mầu nhiệm Thiên Chúa. Và ý nghĩa thứ hai là ý nghĩa thiêng liêng đi liền với biến cố lịch sử, một biến cố Chúa Thánh Thần Hiện xuống. Chúa Thánh Thần là linh hồn của đời sống Kitô hữu trong nhiệm thể duy nhất của Chúa Kitô.

Biến cố Chúa Thánh Thần Hiện xuống vào ngày lễ Ngũ tuần của người Do thái, 50 ngày sau lễ Vượt qua. Người Do thái mừng lễ Giao ước, nhắc lại giao ước Thiên Chúa đã ký kết với dân Thiên Chúa đã chọn, và mỗi thành phần của dân Chúa chọn cam kết sống trung thành với giao ước này. Chúa Giêsu đến để thiết lập giao ước mới bằng chính Máu của Ngài trên thập giá, và qua việc chọn ngày lễ Ngũ tuần để thực hiện biến cố Chúa Thánh Thần Hiện xuống trên các tông đồ, Chúa Giêsu muốn cho các ngài hiểu rằng, từ nay, Giáo Hội được khai sinh và cũng từ Giao ước mới này mỗi tín hữu được mời gọi sống đời sống mới, một cuộc sống làm chứng cho Chúa Kitô.

Mừng lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống, mỗi người chúng ta được mời gọi dần thân thực hành và nhớ lại Giao ước mới đã được Chúa Giêsu Kitô thực hiện cho mỗi người chúng ta. Chúa Thánh Thần hiện diện trong Giáo Hội, hướng dẫn Giáo Hội trải qua các thời đại vẫn phát triển, vẫn trung thành, mặc dù đôi khi còn những sa ngã, những sai lầm, những tội lỗi làm cho một số người xa lìa Giao ước mới.

Biến cố lịch sử Chúa Thánh Thần Hiện xuống trên các tông đồ không những chỉ có chiều kích thiêng liêng canh tân

cá nhân mà thôi, nhưng còn mang chiều kích Giáo Hội nữa. Đó là liên kết mọi kẻ tin Chúa mà lãnh nhận Thánh Thần trong một cộng đoàn, một thân thể, sống liên đới với nhau như bài đọc II nhắc lại cho chúng ta, nhưng đồng thời cũng là một cộng đoàn có tổ chức, có người lãnh đạo, chịu trách nhiệm thừa hành quyền lãnh nhận từ Chúa, như được nhấn mạnh nơi bài Phúc âm: Chúa Giêsu đến ban bình an, đổi mới các tông đồ rồi trao quyền cho họ: “Chúng con hãy nhận lãnh Thánh Thần, chúng con tha tội cho ai thì tội người đó được tha, chúng con cầm tội ai thì tội người đó bị cầm buộc”.

Các tông đồ lãnh nhận Chúa Thánh Thần và đồng thời chia sẻ quyền bính tha tội của Chúa, sống bên cạnh Chúa, thực hiện những phép lạ để chứng minh quyền tha tội của Ngài, nên khi nghe lời Chúa phán, các tông đồ hiểu rõ hơn ai hết những lời này có nghĩa gì? Các ngài được biến đổi để trở thành những kẻ tiếp tục sứ mạng của Chúa: “Hãy ra đi rao giảng cho mọi dân nước những gì Thầy đã truyền cho chúng con, dạy họ tuân giữ những gì Thầy truyền và rửa tội cho họ”.

Mỗi thành phần trong Giáo Hội đều đã lãnh nhận Chúa Thánh Thần, nhưng trong những cấp bậc khác nhau qua Bí tích Rửa tội và Thêm sức, Bí tích Truyền Chức thánh trở thành thừa tác viên thánh của Chúa. Mỗi người chúng ta đều đã được canh tân, được biến đổi để chu toàn những trách vụ khác nhau nhưng cùng một Thánh Thần.

Ước chi ngày lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống mời gọi mỗi người chúng ta trở về với ơn gọi nguyên thủy của mình, trở về với sự soi sáng của Chúa Thánh Thần, canh tân đời sống cá nhân và chu toàn sứ mạng trong sự hiệp nhất và hiệp thông với Nhiệm thể Chúa Kitô. Xin Chúa Thánh Thần luôn hiện diện và hướng dẫn cuộc đời chúng ta, để giúp chúng ta thực hiện thánh ý Chúa một cách trọn vẹn và tốt đẹp hơn.

38. Bình an

Nhà sản xuất bộ phim có tựa đề là: “Tìm lửa” đã có ý định nên một câu chuyện để ca tụng phát minh vĩ đại của con người cách đây 80.000 năm để nhân loại không bị họa diệt vong. Và theo nhà xuất bản bộ phim này, phát minh vĩ đại đó để con người khỏi họa diệt vong, đó là phát minh ra lửa. Từ đó, lửa đã chiếm một chỗ quan trọng trong đời sống con người, nhưng thử hỏi có ai trong chúng ta ý thức về một biến cố quan trọng khác, quan trọng nhất, vĩ đại nhất, đó là biến cố Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài, không phải cách đây 80.000 năm mà ngay từ khởi đầu vũ trụ. Chúng ta không biết là bao nhiêu ngàn hay bao nhiêu triệu năm, nhưng vào ngay khởi đầu vũ trụ, Thiên Chúa đã tạo dựng vũ trụ này và tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài. Và từ đó Ngài đã luôn gìn giữ con người khỏi họa diệt vong, mặc cho con người trong dòng thời gian đã không ngừng phản bội lại tình yêu thương, không sống tình yêu thương như Chúa muốn mà đã phạm biết bao tội ác.

Nhìn vào thế kỷ XX mà chúng ta đã kết thúc, chúng ta cũng đã nhận ra biết bao tội ác con người giết hại lẫn nhau và hiện tại trong giây phút này, khởi đầu của thế kỷ XXI chúng ta cũng biết được nhiều tin tức về những bạo lực, chiến tranh, chém giết, những hận thù vẫn còn xảy ra trên thế giới này. Nhưng Thiên Chúa, Ngài không bao giờ để cho con người bị họa diệt vong. Ngài đã thực hiện nhiều sáng kiến trong lịch sử và cách đây hơn 2000 năm, một sáng kiến vĩ đại khác Thiên Chúa đã thực hiện, đó là sáng kiến cho Con Một Ngài xuống thế làm người để cứu rỗi con người, để mang đến cho con người ơn tha thứ tội lỗi và dẫn con người trở về nhà Cha.

Vào lúc kết thúc cuộc đời của Con Thiên Chúa trên trần gian, Thiên Chúa thực hiện một biến cố vĩ đại khác là trao

ban Chúa Thánh Thần, sức sống mới từ Thiên Chúa cho con người.

Trong bài Phúc âm hôm nay chúng ta vừa đọc lại, tác giả thánh Gioan đã dùng một từ ngữ để diễn tả biến cố Chúa Giêsu trao ban Chúa Thánh Thần cho các môn đệ, cho tất cả mọi đồ đệ của Ngài trong thời gian. Từ ngữ đó là “thổi hơi” và việc thổi hơi này nhắc lại một hành động mà Thiên Chúa đã thực hiện vào khởi đầu của lịch sử vũ trụ cũng như lịch sử của con người, đó là trong việc sáng tạo con người.

Thiên Chúa khi tạo dựng con người, Ngài đã thổi hơi sự sống vào con người đầu tiên là Adam, cho con người đó được sống như hình ảnh của Thiên Chúa, và giờ đây Chúa Giêsu thổi hơi và ban Chúa Thánh Thần cho các môn đệ. Việc này nhắc lại cho mỗi người chúng ta một công cuộc tạo dựng mới, ban cho mỗi người chúng ta được trở nên tạo vật mới. Trong Chúa Thánh Thần, Ngài mời gọi chúng ta sống cuộc sống mới, đây là một phát minh vĩ đại khác để con người chúng ta, để nhân loại không phải bị họa diệt vong. Mỗi người chúng ta được mời gọi cộng tác vào công việc tái tạo này mỗi ngày, qua những hành động yêu thương như Chúa đã yêu thương và cho hình ảnh Thiên Chúa của tình thương được thực hiện nơi mỗi người chúng ta.

Chúa nhật 27.5.2001, khi đọc kinh Lạy Nữ Vương Thiên Đàng cùng với các tín hữu tại quảng trường thánh Phêrô, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã nhắc trước về biến cố Chúa Thánh Thần Hiện xuống được mừng trong Chúa nhật hôm nay như sau: “Thầy sẽ sai xuống trên chúng con Đấng mà Cha Thầy đã hứa”. Chúa Giêsu nói đây về Chúa Thánh Thần và cả chúng ta nữa cũng như những môn đệ ngày xưa, chúng ta chuẩn bị sẵn sàng đón nhận hồng ân này trong ngày lễ Hiện xuống. Chỉ có sức tác động huyền nhiệm của Chúa Thánh Thần mới có thể làm chúng ta trở thành những tạo vật

mới, và chỉ có quyền năng mầu nhiệm của Ngài mới làm chúng ta có khả năng rao giảng những kỳ công của Thiên Chúa.

Vì thế, chúng ta đừng sợ, chúng ta đừng sống đóng kín nơi chính mình, nhưng tốt hơn chúng ta hãy sẵn sàng, hãy cộng tác với Chúa, ngõ hầu ơn cứu rỗi được Thiên Chúa công hiến cho mỗi người chúng ta trong Chúa Kitô có thể hướng dẫn toàn thể nhân loại đến cùng Thiên Chúa Cha.

Chúng ta hãy chờ đợi Chúa Thánh Thần ngự xuống như các môn đệ xưa trong nhà Tiệc ly cùng với Mẹ Maria. Và hôm nay chúng ta cử hành lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống, chúng ta hãy hiệp với Mẹ Maria và xin Mẹ Maria hiện diện với chúng ta, cầu nguyện với chúng ta. Xin Chúa ban cho chúng ta được tràn đầy Chúa Thánh Thần, cho mỗi người chúng ta trở thành một tạo vật mới. Qua đó chúng ta biết cộng tác với Chúa để tái tạo vũ trụ này, tái tạo cuộc sống con người, cho chúng ta được trở thành những môn đệ xứng đáng của Chúa.

Xin Mẹ cầu cùng Chúa cho chúng ta được trở nên những chứng nhân can đảm cho Con Mẹ trên trần gian này, và xin Mẹ làm cho tất cả mọi tín hữu trên trần gian một khi đã chia sẻ sự sống mới, thông hiệp vào ơn ban Chúa Thánh Thần, được trở nên một gia đình hiệp nhất trong tình yêu thương và hòa bình.

Đó là những lời Đức Thánh Cha nhắn nhủ cho tất cả mọi người tín hữu trên thế giới sống ngày lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống. Chúa nhật hôm nay chúng ta hãy xin Chúa Thánh Thần ngự xuống trong đời sống mỗi người chúng ta, để làm cho chúng ta được trở thành tạo vật mới, thực hiện tình yêu thương, làm cho hình ảnh của Thiên Chúa được sáng chiếu trong chính chúng ta và trong đời sống của anh chị em.

Xin Chúa gìn giữ mỗi người chúng ta trong đức tin mà chúng ta cùng nhau tuyên xưng qua kinh tin kính.

39. Lãng quên

Sách thánh kể rằng: khi thánh Phaolô đặt chân tới kinh thành Nhã Điền, thủ đô nước Hy Lạp, ngài đã rảo qua một vòng phố xá, ngài nhận thấy dân Nhã Điền thật sùng mộ các thần minh. Đường phố nào cũng có những bàn thờ, những chùa miếu. Nhưng ngài để ý thấy một bàn thờ, trên đó khắc ghi hàng chữ “Kính thần vô danh”. Và ngài bắt đầu bài giảng về Đức Kitô như thế này: “Vị thần vô danh mà quý vị thờ kính nhưng lại không biết đến, thì giờ đây tôi xin loan báo để quý vị được rõ: vị thần vô danh ấy chính là Đức Kitô”. Điều thánh Phaolô nói về Đức Kitô với người Nhã Điền, thì bây giờ chúng ta cũng có thể nói như vậy về Chúa Thánh Thần.

Phải, là người Kitô hữu, chúng ta biết rất nhiều về Chúa Cha cũng như về Chúa Con. Thế nhưng nếu có ai hỏi chúng ta về Chúa Thánh Thần, về những việc Ngài đã làm cũng như về vai trò của Ngài trong cuộc sống, thì rất có thể chúng ta sẽ trả lời không hơn gì những tín hữu Ephêsô thuở trước. Thực vậy, thánh Phaolô đã hỏi họ: “Các người đã lãnh nhận Chúa Thánh Thần chưa?”. Và họ đã trả lời: “Chúng tôi chưa hề hay biết có một Chúa Thánh Thần”. Phải, Chúa Thánh Thần chính là vị Thiên Chúa vô danh, vị Thiên Chúa bị quên lãng nhiều nhất trong cuộc sống. Vậy Ngài là ai? Ngài có phải là vị Thiên Chúa chúng ta tôn thờ hay không?

Sách giáo lý đã cho biết: Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa Ngôi Thứ Ba, bởi Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con mà ra, cùng một bản tính, một quyền năng như hai Ngôi cực trọng ấy. Làm sao chúng ta biết được Thiên Chúa có ba ngôi và ngôi thứ ba lại là Chúa Thánh Thần? Sở dĩ chúng ta biết được là vì Chúa Giêsu đã tỏ lộ, đã dạy bảo.

Thực vậy, khi Chúa Giêsu chịu phép rửa ở sông Giordan, thì Tin Mừng đã ghi nhận: bấy giờ trời mở ra, Chúa Thánh

Thần lấy hình chim bồ câu mà ngự xuống, rồi từ trời có tiếng phán: “Này là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng”.

Trước khi về trời, Chúa Giêsu cũng đã truyền cho các môn đệ: “Các con hãy đi giảng dạy muôn dân, rửa tội cho họ, nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”. Nếu không có Chúa Thánh Thần thì ba ngôi Thiên Chúa sẽ không hoàn toàn và niềm tin của chúng ta sẽ bị thiếu sót. Thực vậy, Chúa Giêsu đã thực hiện chương trình cứu độ, nhưng Chúa Thánh Thần mới là Đấng áp dụng công phúc cứu độ ấy cho chúng ta. Chính Chúa Giêsu đã hứa ban Chúa Thánh Thần cho các môn đệ: “Thầy sẽ xin với Chúa Cha và Ngài sẽ ban cho các con một Đấng phù trợ mới. Ngài là chính chân lý sẽ luôn ở với các con. Các con hãy ở trong thành cho đến khi được mặc lấy sức mạnh từ trời cao”. Tất cả những điều này đã được thực hiện trong ngày hôm nay, ngày lễ Hiện xuống, ngày các môn đệ được đầy tràn Chúa Thánh Thần.

Các tín hữu sơ khai cũng đã xác tín Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa. Thực vậy, thánh Phaolô đã nhấn nhủ: “Tất cả những ai được Thánh Thần Thiên Chúa hướng dẫn sẽ là con Thiên Chúa. Ngài đã ban Thánh Thần xuống trong tâm hồn chúng ta.

Thánh Luca trong sách Công vụ Tông đồ kể lại câu chuyện hai vợ chồng Anania và Saphira bán ruộng, đã đồng tình xén bớt một phần tiền rồi mới đem nộp cho thánh Phêrô. Và thánh Phêrô đã nói với họ: “Hỡi Anania sao ma quỷ đã cám dỗ lòng ngươi dối trá Chúa Thánh Thần mà giữ lại một phần tiền. Làm như thế, ngươi không chỉ lừa gạt người ta mà còn lừa gạt cả Thiên Chúa nữa”. Còn thánh Gioan thì xác quyết: “Trên trời có Ba Đấng làm chứng, đó là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần”. Bấy nhiêu mà thôi cũng đã đủ để chúng ta xác tín và tuyên xưng: “Chúa Thánh Thần chính là Thiên Chúa Ngôi thứ Ba, Đấng chúng ta phải tôn thờ.

Trong mạch sống Giáo Hội, tác động của Chúa Thánh Thần thật vô cùng quan trọng cho Giáo hội cũng như cho mỗi người chúng ta. Không những cần cho các thừa tác viên của Giáo hội để chu toàn phận sự mà còn cần cho mọi người để sống đức tin và bác ái. Mọi cố gắng của Giáo hội và của mỗi người đều cần có sự hiện diện của Chúa Thánh Thần, nếu không sẽ trở nên lố bịch và vô vọng, như Đức Thượng phụ Athênagôrat, Giáo chủ Contantinôp đã nói: “Nếu cuộc sống thiếu vắng Chúa Thánh Thần thì Thiên Chúa sẽ nghìn trùng xa cách. Đức Kitô chỉ là một nhân vật quá khứ. Tin Mừng chỉ là một mớ chữ không hồn. Giáo hội khác nào một cơ cấu cứng nhắc, biến quyền bính thành thống trị điều ngoa, và giảng dạy chỉ là tuyên truyền láo khoét, việc thờ phượng chỉ là phù phép, và luân lý sẽ thành xiềng xích vong nô”.

Chúa Thánh Thần vô cùng quan trọng như vậy, thế mà chúng ta thật vô tâm, vô ý thức đến thờ ơ cũng như không biết có Chúa Thánh Thần ở trong lòng mình ngày đêm. Thử hỏi nếu ai có 10 lượng vàng trong túi, có lẽ nào họ thờ ơ đến nỗi để mất số vàng đó khi nào mà họ không hay biết không? Trái lại, phải chăng bất kỳ đi đâu hay làm gì họ cũng sờ tay vô túi coi vàng còn hay không? Và nếu mất rồi, tâm hồn họ bải hoải, tâm trí rối loạn, buồn phiền, chán nản biết bao! Vậy sự hiện diện của Chúa Thánh Thần trong tâm hồn không có giá trị bằng 10 lượng vàng sao? Thế mà ngày này qua ngày khác chúng ta hầu như chẳng để ý đến một lần. Ý thức sự vô tâm và thiếu sót đó, cũng như hiểu biết được sự quan trọng và cần thiết của Chúa Thánh Thần trong đời sống, từ nay chúng ta hãy năng nhớ đến Chúa Thánh Thần hơn, bằng cách cầu xin Ngài hằng ngày, xin Ngài soi sáng, hướng dẫn và trợ giúp để chúng ta luôn sống tốt đẹp và làm mọi việc đúng thánh ý Chúa.

*Lạy Chúa, giờ đây một lần nữa con muốn tuyên xưng tự
đáy lòng con: Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần là Thiên
Chúa và là Đấng ban sự sống. Người bởi Đức Chúa Cha và
Đức Chúa Con mà ra. Người cùng được phụng thờ và tôn
vinh với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Người đã dùng
các tiên tri mà phán dạy.*

40. Sức mạnh của Chúa Thánh Thần

Lời hứa ở cùng Hội Thánh cho đến tận thế của Chúa Giêsu được thể hiện cách rõ nét qua vai trò tác thánh của Chúa Thánh Thần trong Hội Thánh. Thiên Chúa là duy nhất, nhưng có Ba Ngôi. Ở đâu có sự hiện diện của Một Ngôi Thiên Chúa, thì ở đấy cũng đồng thời có mặt cả Ba Ngôi. Chúa Giêsu về trời, giao lại sứ mạng cứu chuộc các linh hồn cho các Tông đồ và Chúa cũng ban Thánh Thần cho để giúp đỡ, củng cố các ông. Biến chuyển lạ lùng đã xảy đến cho các Tông đồ khi các ông nhận lấy Chúa Thánh Thần trong Ngày Lễ Ngũ Tuần: “Hết thảy mọi người đều được tràn đầy Thánh Thần, và bắt đầu nói tiếng khác nhau tùy theo Thánh Thần abn cho họ” (Cv 2,4). Thật ra, Ngày Phục Sinh Chúa Giêsu đã ban Chúa Thánh Thần cho các Tông đồ rồi (x. Ga 20,21-23). Nhưng ngày Lễ Hiện Xuống Chúa Thánh Thần đến một cách long trọng và là ngày chính thức khai sinh Hội Thánh mà Chúa Giêsu đã thành lập.

Với sự hiện diện đầy năng lực của Chúa Thánh Thần, Hội Thánh Chúa không ngừng phát triển.

Thực vậy, lệnh truyền “hãy đi làm cho muôn dân trở thành môn đệ” (Mt 28,19) xem ra khó thực hiện vì nhiều lý do: các tông đồ là những người ít học, thuộc tầng lớp xã hội thấp, tiếng nói không nặng ký, lại xuất thân từ một đất nước bé nhỏ, ít ai biết đến...

Thế mà, khởi từ Ngày Chúa Thánh Thần Hiện Xuống trên các ông, Thần Khí Chúa đã thúc đẩy các ông ra đi, tạo những biến chuyển thời cuộc qua các cuộc bách hại tại xứ Palestine khiến các ông phải đi tứ tán khắp nơi, thêm cơ hội để truyền bá Tin Mừng. Và kể từ đó đến nay trải qua 21 thế kỷ, với biết bao khó khăn, cho đến độ chúng ta có thể nói, mỗi trang sử của Hội Thánh Công Giáo đều được viết bằng máu của các chứng nhân Tin Mừng, Hội Thánh không chỉ tồn tại mà còn

phát triển mạnh mẽ, từ con số 12 tông đồ của buổi ban đầu, đến nay đã có hàng tỷ người Tin vào Đức Giêsu Kitô. Đó chẳng phải là minh chứng hùng hồn cho sự hiện diện của Chúa Kitô trong Hội Thánh? Đó chẳng phải là nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần hằng “gìn giữ, hướng dẫn, thánh hoá và canh tân” Hội Thánh cho đến tận thế sao?

Tin tưởng vào sự hiện diện của Chúa Thánh Thần trong Hội Thánh và trong tâm hồn mỗi người, chúng ta dâng lên Chúa lời cảm tạ và cầu xin Chúa thêm ơn đức tin, để chúng ta vững bước theo Chúa trong đời sống hằng ngày.

41. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống

Phúc âm Thánh Gioan hôm nay trình bày cho chúng ta việc Chúa Giêsu phục sinh hiện ra, Ngài trao ban Thánh Thần cho các Tông Đồ. Chúng ta cũng đón nhận ơn Chúa Thánh Thần của Ngài để can đảm sống chứng nhân trong cuộc đời trần thế này.

Đức tin dạy cho chúng ta xác tín rằng sự sống của chúng ta do Thiên Chúa ban tặng. Sự sống là ân huệ và là quà tặng quý giá mà Thiên Chúa yêu thương ban cho nhân loại. Con người nhờ tham dự vào sự sống của Thiên Chúa mà được sống. trong kiếp sống phàm nhân, bao lâu con người còn hơi thở là còn sống, tắt thở là chết. Trong chương trình sáng tạo và cứu chuộc, Thiên Chúa đã ban sự sống của Ngài. Khi tạo dựng, Thiên Chúa đã thổi hơi vào Adam để ông được sống. Cũng thế, sau khi sống lại, Chúa Phục Sinh cũng lặp lại hành động ấy bằng việc thổi hơi vào các môn đệ và bảo: "Hãy nhận Thánh Thần" (Ga 20, 22). Nhận lấy Thánh Thần là nhận lấy sự sống, tình thương và tinh thần của Thiên Chúa. Adam nhận hơi thở của Thiên Chúa để được sống và hơn nữa các môn đệ nhận lấy hơi thở Thánh Thần để can đảm sống sứ mạng chứng nhân của người môn đệ.

Được chịu phép rửa và phép Thêm Sức, chúng ta được đón nhận Chúa Thánh Thần để làm người Kitô hữu, chúng ta nhận được hơi thở sự sống của Chúa Thánh Thần, hơi thở này làm nên sự sống của chúng ta, sự sống của chúng ta còn có sứ mạng sống chứng nhân. Làm chứng nhân là người Kitô hữu có bổn phận tôn thờ Thiên Chúa và yêu thương tha nhân như chính mình. Sống yêu thương, bác ái là sống hơi thở của Chúa Thánh Thần, là sống trong Thiên Chúa tình yêu. Mỗi người trong chúng ta, dù đang trong bậc sống nào chúng ta cũng cần phải có hơi thở điều này cũng cho thấy chúng ta cũng cần phải sống bác ái yêu thương.

Đứng trước sự chết, ai cũng đều sợ hãi. Thế nhưng đáng sợ hơn là chúng ta đang làm chết dần hơi thở trong chúng ta khi chúng ta sống thiếu yêu thương, chúng ta sống thiếu lòng tin, chúng ta còn thể hiện thiếu "Thánh Thần" trong đời sống mình.

Vì thế, chúng hãy mở rộng tâm hồn để đón nhận, tái đón nhận hơi thở "Thánh Thần" để làm phong phú hoá đời sống chúng ta. Đồng thời chúng ta nỗ lực cộng tác với Chúa Thánh Thần để Ngài hiện tại hoá tình yêu thương Thiên Chúa ở giữa mọi người.

Lạy Chúa Giêsu, xin ban Thánh Thần của Ngài cho chúng con, xin Ngài giúp chúng con sống bằng hơi thở của tình yêu Thiên Chúa ba ngôi ở giữa lòng mọi người. Amen.

42. Đổi mới

Cách đây 50 ngày, chúng ta đã mừng lễ Chúa Giêsu Phục sinh và Chúa nhật trước, lễ Chúa Giêsu lên trời. Hôm nay chúng ta mừng lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống và cũng là lễ kết thúc mùa Phục sinh.

Chính hôm nay Chúa Thánh Thần Hiện xuống. Hôm nay Chúa Giêsu Phục sinh thực hiện lời hứa và ban Thánh Thần cho chúng ta. Việc Thánh Thần đến vào ngày lễ Ngũ tuần là dấu chỉ Đấng Kitô được tôn vinh, Ngài được ngồi bên hữu Chúa Cha, được đặt làm “Chúa”. Chúa Thánh Thần đã được hứa ban, Người tới, Người hiện diện đó và Người hoạt động để thực hiện một cuộc đổi mới, tạo dựng một nhân loại mới. Trong thánh lễ hôm nay, chúng ta cùng khám phá lại hoạt động của Chúa Thánh Thần nơi các tông đồ, về sự hiện diện và hoạt động của Ngài nơi mỗi người chúng ta để rồi chúng ta biết sống theo sự hướng dẫn của Ngài.

Thời Cựu ước ngôn sứ Edêkien đã tiên báo là Thần khí sẽ đến và ban cho con người một tâm hồn mới, một trái tim mới.

Thật vậy, trong bữa tiệc ly Chúa Giêsu cũng đã nhắc lại lời hứa đó và báo trước là Chúa Thánh Thần sẽ đến trong lòng các tín hữu để soi sáng họ, nhắc nhở họ những lời của Thiên Chúa, và thanh tẩy họ bằng cách tha thứ các tội lỗi.

Bài trích sách Công vụ Tông đồ thuật lại. Vào ngày lễ Ngũ tuần đang khi các tông đồ họp nhau cầu nguyện thì Thánh Thần đến như một cơn gió, bất ngờ và không thể cưỡng lại. Thánh Thần phủ trên cả nhóm tông đồ đang tụ họp nhưng cũng được ban phát cho từng người dưới hình lưỡi lửa.

Thánh Thần đã thực hiện một cuộc biến đổi ngoạn mục nơi các tông đồ: từ những người nhút nhát, sợ sệt, chậm hiểu họ đã được biến đổi thành những người can đảm, xác tín và dẫn thân vào công cuộc rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa.

Bài Tin Mừng hôm nay thuật lại: Vào chiều ngày Phục sinh Đức Giêsu đã hiện ra, thổi hơi trên các tông đồ và nói: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần”. Hình ảnh “thổi hơi” gợi lại tác động của Giavê Thiên Chúa, lúc tạo dựng đã thổi hơi trên Adam để ban sự sống. Nhận lấy Thánh Thần là nhận lấy sự sống của Thiên Chúa. Vì Thánh Thần là Thần khí, là hơi thở của Thiên Chúa.

Sự sống mới mà hôm nay Đức Giêsu trao ban cho các tông đồ cũng là sự sống bởi Thánh Thần. Nhưng đây là Thánh Thần của Đấng Phục sinh, Thánh Thần của Đấng đã chiến thắng tử thần, và vì thế, sự sống đó chính là sự sống đời đời. Chính Thánh Thần của Đức Giêsu Phục sinh đang thực hiện một cuộc tạo dựng mới, tạo dựng một nhân loại mới.

Sau khi đã được giải thoát khỏi vòng nô lệ của tội lỗi và sự chết, nhân loại mới này đã đón nhận được sự sống mới, sự sống đời đời.

Sự sống mới này, ngày nay cũng được tiếp tục trao ban cho các Kitô hữu là những người tin vào Chúa Kitô.

Chúa Thánh Thần là hơi thở của Chúa Giêsu Phục sinh, hơi thở ấy Chúa Giêsu Phục sinh chuyển thông cho Giáo hội để Giáo hội sống chính đời sống của Người, đời sống làm con cái Thiên Chúa. Qua Bí tích Rửa tội các Kitô hữu nhận lãnh Chúa Thánh Thần, được tái sinh trong đời sống mới.

Chúa Thánh Thần tẩy rửa mỗi tâm hồn khỏi tội lỗi và làm cho trở nên chi thể của Chúa Kitô và là con cái của Chúa Cha, thánh Gioan nhấn mạnh tới vai trò của Chúa Thánh Thần trong mỗi tâm hồn. Sau khi ban Thánh Thần rồi Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “Các con tha tội cho ai, tội người ấy được tha”. Ôn tha tội phát xuất từ sự hiện diện của Chúa Thánh Thần mà Giáo hội thông ban qua Bí tích Rửa tội và Hòa giải. Chính qua hai bí tích ấy mà mỗi người được giao

hòa với Thiên Chúa được trở thành một tạo vật mới để sống một đời sống mới.

Chúng ta còn có thể thấy rõ tác động của Chúa Thánh Thần nơi các Kitô hữu là sự hiệp nhất. Ngày xưa, tại tháp Babel tội lỗi chia rẽ loài người làm cho mỗi người nói một thứ tiếng. Nay Chúa Thánh Thần thiết lập lại sự hiệp nhất, Thánh Thần mà các Kitô hữu lãnh nhận qua Bí tích Rửa tội là Thánh Thần đem lại bình an: bình an của ơn tha thứ và hòa giải. Thật vậy, hiệu quả đầu tiên của Chúa Thánh Thần chính là làm cho mọi người tuy khác biệt về màu da chủng tộc, ngôn ngữ mà vẫn có thể hiểu nhau và hiệp nhất thành một cộng đoàn.

Lễ Hiện xuống mà chúng ta cử hành hàng năm không phải là một kỷ niệm trống rỗng: đây là một ngày lễ đổi mới chúng ta trong quyền năng và hoạt động của Thánh Thần, nếu chúng ta đón nhận Ngài. Những gì Chúa Thánh Thần đã làm nơi các tông đồ xưa kia, bây giờ Ngài cũng thực hiện nơi chúng ta.

Hôm nay khi tưởng niệm lại việc Đức Kitô Phục sinh đã ban Thánh Thần cho các tông đồ, chúng ta hãy ý thức là chúng ta cũng đã được lãnh nhận ơn Chúa Thánh Thần nhờ Bí tích Thanh tẩy và Thêm sức. Nhờ ơn Thánh Thần, chúng ta chẳng những có sự sống tự nhiên, mà nhất là sự sống siêu nhiên tức là địa vị làm con cái Thiên Chúa như Đức Kitô vậy. Chúng ta hãy tạ ơn Thiên Chúa vì Ngài đã ban Chúa Thánh Thần cho chúng ta. Cũng như lý trí soi dẫn cuộc đời bình thường của con người thế nào, thì chúng ta cũng xin Chúa Thánh Thần, là khôn ngoan, là sức mạnh và là tình yêu của Thiên Chúa soi sáng, sưởi ấm và củng cố tâm hồn chúng ta.

Rồi trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta cố gắng sống cho đẹp lòng Chúa Thánh Thần. Và vì Chúa Thánh Thần là Thần chân lý, là Thần tình yêu, nên sự cố chấp, sự gian dối, sự chia

rẽ là những điều trực tiếp phản nghịch với Chúa Thánh Thần. Trái lại, nếu chúng ta cố gắng sống khiêm nhường, chân thành và bác ái thì Chúa Thánh Thần sẽ không ngừng ở với ta. Người sẽ soi sáng chúng ta, dẫn dắt chúng ta dần dần tiến sâu vào vương quốc của Thiên Chúa, là vương quốc của tình thương và bình an, bởi vì hoa trái của Chúa Thánh Thần là bác ái, hoan lạc, bình an. Nói cách khác, Nước Thiên Chúa là đời sống trong Chúa Thánh Thần với những hậu quả cụ thể là sự công chính, bình an và hoan lạc trong mỗi tâm hồn tín hữu cũng như trong các tương quan với nhau.

Một trong những dấu hiệu cụ thể và rõ ràng nhất về sự hiện diện và tác động của Chúa Thánh Thần là tinh thần bác ái và phục vụ cộng đoàn. Trong bài đọc thứ hai thánh Phaolô đã ví Giáo hội như là thân mình của Đức Kitô trong đó các chi thể yêu mến nhau và phục vụ lẫn nhau. Nếu chúng ta cố gắng thể hiện ra trong đời sống tinh thần yêu thương, tinh thần phục vụ, thì chúng ta có thể tin chắc là chúng ta đang để cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn chúng ta. Đó là dấu hiệu chúng ta là con cái của Thiên Chúa.

43. Hãy lên đường

"Bình an cho anh em! Như Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em".

Ghép cành là một trong những kỹ thuật lai tạo cây giống rất được các nhà vườn ưa chuộng vì tốn ít thời gian. Cây giống phát triển nhanh nhờ có gốc cây mẹ đã ổn định. Kỹ thuật này cũng được dùng trong việc trồng hoa kiểng. Cùng một gốc, nhưng cho được nhiều màu hoa, kiểu dáng khác nhau. Điểm chung của các loại ghép này là cành ghép phụ thuộc hoàn toàn vào thân cây mẹ. Nếu cây mẹ sinh trưởng tốt thì các cành được ghép vào sẽ lớn nhanh, còn cây mẹ không tốt hay chết đi thì mắt ghép cũng vạ lây.

Đức Giêsu qua 40 ngày ở cùng các môn đệ sau Phục Sinh, Ngài về trời với lệnh truyền cho các môn đệ: "Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ" (Mt 28,19). Nhưng lệnh truyền này sẽ trở nên nặng nề cho các môn đệ nếu Đức Giêsu không để lại một sự trợ giúp nào. Vâng, sự trợ giúp đó chính là Chúa Thánh Thần - nguồn lực của mọi hoạt động.

Chúa Thánh Thần là Đấng nào chắc ai trong chúng ta cũng biết. Bài chia sẻ này tôi chỉ muốn kể với các bạn về kinh nghiệm sống với Chúa Thánh Thần. Đầu tiên, Chúa Thánh Thần nhúng tay vào cuộc đời tôi qua Bí tích Rửa tội: "Chúng ta đều đã chịu phép Rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể" (1 Cr 12,13). Nhờ đó mà tôi mới có thể nói lên rằng: "Đức Giêsu là Chúa". Rồi lần lượt tôi nhận các Bí tích khác trong đời, mà Bí tích dồi dào Chúa Thánh Thần nhất là Bí tích Thêm sức. Từ đây, tôi đã được đầy tràn sức mạnh để bước vào đời sống của một chứng nhân cho Đức Kitô. Những lần yếu đuối sa ngã, tôi được Thánh Thần thúc đẩy để hoán cải quay về. Bước vào đời, trước những chọn lựa, Thánh Thần lại hướng dẫn dắt dìu. Cuộc sống đầy những khó khăn trở trăn, Thánh Thần lại đến ủi an khích lệ qua tiếng nói của

mẹ cha, bạn hữu, thầy cô... Ngày cuối đời trước khi về với Chúa, tôi sẽ được Thánh Thần nâng đỡ, bảo vệ khỏi mất linh hồn trước cám dỗ của ma quỷ. Có thể nói rằng, suốt cuộc đời tôi không có lúc nào vắng bàn tay Thánh Thần.

Thế mà không ít lần tôi đã để vượt mất bàn tay ấy. Tôi cao ngạo nghĩ rằng, bàn tay tôi có thể che được hết bầu trời. Tôi đề Thánh Thần qua một bên như người chủ quán "bỏ quên" một kẻ ăn mày không tiền. Tôi sống theo bản năng, theo đam mê, theo sở thích, tôi chấp nhận đề tà thần hướng dẫn cuộc đời. Khi thất bại nặng nề, tôi mới giật mình nhìn lại. Chúa ơi! Đời con như lá úa.

Tôi dùng lại hình ảnh cây tháp cảnh để nói về mối quan hệ giữa chúng ta và Chúa Thánh Thần. Chắc chắn là Chúa Thánh Thần là một gốc mẹ tốt. Từ đó làm nảy sinh ra nhiều cành lá tốt. Vấn đề là chúng ta đã thắp vào gốc mẹ rồi, vậy chúng ta có đồng ý hút lấy nhựa sống để trở sinh hoa trái không? "Có nhiều đặc sủng, nhưng chỉ có một Thần Khí" (1 Cr 12,4). Chỉ có một gốc mẹ thôi, nhưng từ đó có nhiều loại hoa đẹp ra đời. Bạn nghĩ sao về điều này? Xin bạn đừng bao giờ để Chúa Thánh Thần "chết ngạt" trong đời mình.

Đức Giêsu đã bảo đảm cho hoạt động của chúng ta được thuận lợi qua việc ban Thánh Thần cho ta. "Thầy không để các con mồ côi, Thầy sẽ ban cho các con Đấng Phù Trợ khác, Ngài sẽ ở cùng các con luôn mãi" (Ga 14,16). Ta ra đi không đơn độc, không yếu đuối mà có Thánh Thần cùng đi, có sức mạnh của Thánh Thần. Điều cần phải lo sợ là ta có can đảm dẫn thân không? Ta có dám "thí mạng" theo sự hướng dẫn của Thánh Thần không?

Chúa Giêsu đã và đang cần mỗi người chúng ta tiếp bước cuộc hành trình của Người, của các Tông đồ, của các bậc tiền nhân trong cánh đồng thế trần này. Bạn không cần phải bận tâm cho rằng mình không đủ sức, việc đó không phù hợp với

mình, hay mình còn phải lo việc khác. Thánh Phaolô đã nói là có nhiều việc phục vụ, nhưng chỉ có một Chúa, Thần Khí tỏ mình ra cho mỗi người một cách (x. 1 Cr 12,1-7). Bạn hãy làm việc cho Chúa bằng chính công việc hằng ngày của bạn. Ai làm công nhân hãy làm công nhân cho thật tốt, ai cày ruộng hãy cày ruộng cho thật chăm, ai là thầy dạy hãy dạy với tất cả lương tâm và lòng yêu mến, ai là được mời gọi sống đời thánh hiến thì tích cực sống trong ơn gọi của mình... Chính những việc làm tốt đẹp của bạn sẽ minh chứng cho điều bạn kính tin.

Hãy can đảm, đừng hoang mang, đừng sợ hãi, đã có Thánh Thần. Hãy lên đường cùng Người.

44. Đáng an ủi và giáo huấn

Hôm nay, chúng ta cùng nhau tìm hiểu hai tước hiệu Giáo Hội vốn thường dùng để ca tụng Chúa Thánh Thần. Trước hết, **Ngài là Đáng an ủi**, như trong Ca tiếp liên của thánh lễ hôm nay:

- Lạy Đáng an ủi tuyệt vời, xin hãy đến. Ngài là sự nghỉ ngơi trong cảnh lâm than, là sự nâng đỡ trong những lúc lệ sầu.

Niềm tin tưởng vào Chúa Thánh Thần sẽ khắc ghi trong tâm trí chúng ta và làm cho cõi lòng chúng ta tràn ngập một niềm vui dạt dào. Thực vậy, theo thánh Phaolô thì hậu quả của Chúa Thánh Thần là gì, nếu không phải là yêu thương, vui mừng và bình an. Đó là tất cả những gì chúng ta cần đến trong cuộc sống.

Thực vậy, con người chúng ta luôn khao khát vì tìm kiếm niềm vui. Thế nhưng, những niềm vui mà thế gian đem lại thì chóng qua và giả trá, như chúng ta thường bảo:

- Ngày vui thì qua mau, lễ hội thì chóng tàn và khoái lạc thì chợt tắt trong giây lát, để chỉ còn lại một sự mệt mỏi, chán chường và tuyệt vọng. Khát vọng này nảy sinh ra khát vọng khác và con người chúng ta sẽ chẳng bao giờ được no thỏa.

Chúng ta hãy nghe lời cảnh cáo của thánh Phaolô:

- Nước Trời không phải là chuyện ăn uống, nhưng là công chính, bình an và mừng vui trong Chúa Thánh Thần.

Chúa Thánh Thần là Đáng an ủi tuyệt vời, như lời Chúa Giêsu đã phán hứa:

- Thầy đã cầu xin với Chúa Cha và Ngài sẽ sai đến với chúng con một Đáng an ủi khác. Ngài là Thần Chân Lý và sẽ ở cùng các con luôn mãi.

Sở dĩ Chúa Thánh Thần là Đáng an ủi tuyệt vời vì Ngài biết chúng ta cần phải được nâng đỡ và khích lệ trong cuộc sống trần gian với biết bao nhiêu đau khổ, cay đắng, cô đơn

và biệt ly. Trong tất cả những trường hợp ấy, Chúa Thánh Thần sẽ ban cho chúng ta một niềm an ủi và một nguồn sức mạnh.

Thế nhưng, niềm vui cao cả nhất là gì? Tôi xin thưa đó là niềm vui được làm con cái Thiên Chúa. Thực vậy, Chúa Thánh Thần là sợi dây tình yêu liên kết Chúa Cha với Chúa Con thế nào, thì Ngài cũng sẽ là sợi dây tình yêu liên kết Chúa Cha với chúng ta như vậy. Ngài sẽ thánh hóa để chúng ta xứng đáng được Chúa Cha yêu thương, cũng như để chúng ta xứng đáng được tham dự vào bản tính của Thiên Chúa, như lời thánh Phaolô đã viết:

- Phần anh em, anh em đã không lãnh nhận Thần Khí khiến anh em trở thành nô lệ và phải sợ sệt như xưa, nhưng là Thần Khí làm cho anh em nên nghĩa tử, nhờ đó chúng ta được kêu lên: "Abba! Cha ơi!"

Chúa Thánh Thần sẽ hoạt động để chúng ta nên giống Thiên Chúa, và được tham dự vào bản tính tuyệt vời của Ngài, như lời tục ngữ Việt Nam cũng đã bảo:

- Cha nào con nấy. Con nhà tông không giống lông cũng giống cánh.

Chúa Giêsu đã thực hiện chương trình cứu độ và trao ban cho chúng ta quyền làm con Thiên Chúa. Thế nhưng, chúng ta lãnh nhận được địa vị cao cả ấy nhờ Chúa Thánh Thần, như lời thánh Phaolô đã viết:

- Không ai có thể gọi Đức Kitô là Chúa, nếu không phải bởi Chúa Thánh Thần.

Tiếp đến, **Chúa Thánh Thần là Đấng giáo huấn**. Thực vậy, nhìn vào đời sống của cá nhân cũng như của Giáo hội, chúng ta sẽ nhận ra hoạt động giáo huấn của Chúa Thánh Thần.

Trước hết là nơi nơi tâm hồn mỗi người chúng ta, cho dù chúng ta đã phạm nhiều tội lỗi, thì những nhân đức cũng vẫn

còn tồn tại: Nào là tuân giữ những giới răn của Chúa, nào là tìm hãm bản thân, nào là chấp nhận những hy sinh và thử thách ... trong tất cả những điều đó chúng ta thực hiện được là do sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần.

Tiếp đến là trong Giáo hội. Trải qua bao cơn sóng gió, Giáo hội vẫn đứng vững, vẫn phát triển truyền thống đức tin, luân lý và phụng vụ. Suốt dọc hai mươi thế kỷ, Giáo hội đã công hiến cho nhân loại biết bao nhiêu vị thánh, biết bao nhiêu mẫu gương sáng chói. Và ngày hôm nay, Giáo hội vẫn còn là điểm qui tụ của mọi dân nước, của mọi ngôn ngữ, của mọi nền văn hóa. Hình ảnh của ngày lễ Hiện xuống với một đám đông thuộc mọi thành phần, thuộc mọi tiếng nói, nhưng đã đứng chung cùng nhau tại công trường Giêrusalem, để nghe và hiểu những lời các tông đồ truyền dạy. Đây chính là cuộc qui tụ đầu tiên của mọi dân tộc kể từ ngày bị phân tán bởi ngọn tháp Baben còn dang dở.

Và ngày hôm nay, Giáo hội vẫn còn nắm giữ vai trò nối kết, quy tụ muôn tâm hồn rải rác trên khắp cùng bờ cõi trái đất về với mình, để rồi lấy sợi dây tình yêu của Chúa Thánh Thần mà liên kết nên một. Bất kỳ nơi nào Chúa Thánh Thần ngự trị, sẽ không còn bất hòa, khủng bố và chiến tranh.

Bởi đó, chúng ta hãy xin Chúa Thánh Thần ngự đến để canh tân tâm hồn chúng ta cũng như được đổi mới mặt địa cầu.

45. Hiện diện

Trước khi về trời, nhiều lần Chúa Giêsu đã nói và đã hứa với các môn đệ: Ngài sẽ ban Chúa Thánh Thần xuống. Lời hứa đó đã được hoàn tất trong ngày lễ Ngũ Tuần, tức là lễ ngày thứ 50 tính từ lễ Vượt Qua của người Do Thái, và từ khi Chúa Thánh Thần hiện xuống, lễ này được gọi là lễ Hiện Xuống. Chúa Thánh Thần đã hiện xuống trên các tông đồ dưới hình lưỡi lửa và biến đổi các ông thành những con người mới. Như vậy, Chúa Giêsu chịu treo trên thập giá là điều kiện để ban Chúa Thánh Thần cho Giáo Hội. Và khi được vinh quang bên hữu Chúa Cha, Chúa Giêsu đã sai Chúa Thánh Thần xuống và ban Chúa Thánh Thần cho Giáo Hội như linh hồn của Giáo Hội.

Đối với Giáo Hội nói riêng và đối với toàn thể nhân loại nói chung, ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống thật là quan trọng, vì đánh dấu một kỷ nguyên mới: kỷ nguyên của Chúa Thánh Thần, kỷ nguyên áp dụng ơn cứu độ, thời kỳ cuối cùng, thời kỳ cánh chung, trước khi Chúa Kitô trở lại để xét xử kẻ sống và kẻ chết. Nhưng tại sao chúng ta có thể nói hay dám nói Chúa Thánh Thần được ví như linh hồn của Giáo Hội? Bởi vì những lý do sau đây:

Thứ nhất, cũng như linh hồn quan trọng đối với thân xác thể nào thì Chúa Thánh Thần cũng quan trọng đối với Giáo Hội như vậy. Bởi vì Giáo Hội được ví như một thân thể nhiệm mầu, mà Chúa Kitô là đầu và tất cả chúng ta là thân mình. Vậy nếu đã là một nhiệm thể thì cần phải có một linh hồn, linh hồn của Giáo Hội là Chúa Thánh Thần.

Thứ hai, cũng như linh hồn ở khắp thân thể và ở trong từng phần thân thể, thì Chúa Thánh Thần cũng ở trong toàn thể Giáo Hội và trong từng người. Linh hồn là nguyên lý, là căn bản của sự sống tự nhiên của thân thể, không có linh hồn thì chúng ta không sống được, không có linh hồn thì thân thể

chúng ta là cái xác chết. Chúa Thánh Thần cũng là nguyên lý căn bản siêu nhiên nơi đầu là Chúa Kitô và nơi các chi thể là chúng ta, Ngài trực tiếp ban ơn thánh cho từng thành phần để sinh hoa quả là những việc lành.

Thứ ba, cũng như nơi con người, linh hồn hoạt động qua trí khôn, ý chí, tình cảm. Cũng vậy, Chúa Thánh Thần hoạt động qua những khả năng siêu nhiên là bảy ơn Chúa Thánh Thần, qua ba nhân đức đối thần là tin, cậy, mến. Chúa Thánh Thần gìn giữ, thánh hóa, biến đổi từng tâm hồn. Chẳng hạn: 12 tông đồ trước kia nhút nhát, sợ hãi, Chúa Thánh Thần đã làm cho họ mạnh bạo, can đảm. Rồi suốt hai mươi thế kỷ qua, biết bao gương anh dũng của các thánh đồng trinh, hiền tu, tử đạo... và hôm nay cả tỷ con cái Chúa đang được Chúa Thánh Thần thôi thúc bước mau về trời, Ngài hướng dẫn, trợ giúp chúng ta trên đường về trời.

Thứ tư, cũng như một linh hồn hiện diện nơi mỗi người làm cho người đó thành một người riêng biệt, khác với những người khác, thì Chúa Thánh Thần cũng hiện diện nơi mỗi tín hữu, để làm thành những tín hữu khác nhau: Chúa Giêsu, Đức Maria, các thánh, kẻ lành... và ơn Chúa Thánh Thần khác nhau, nên có những loại thánh khác nhau, rồi lại có những ơn sủng khác nhau, tùy theo chức bậc: người truyền giáo, người làm cha mẹ, người đi tu v.v...

Ngoài ra, ngày lễ Hiện xuống, Chúa Thánh Thần đã hiện xuống dưới hình lưỡi lửa. Hình ảnh này thật đầy ý nghĩa: Giáo Hội của Chúa được ví như một đồng củi, được lửa của Chúa Thánh Thần đốt cháy lên và sưởi ấm trần gian lạnh lẽo. Không có Chúa Thánh Thần, Giáo Hội chỉ là một tổ chức trần gian như bao hội khác trên đời này, nhưng suốt hai mươi thế kỷ qua, Chúa Thánh Thần luôn ở giữa Giáo Hội, hướng dẫn mọi hoạt động của Giáo Hội và Ngài vẫn tiếp tục hoạt động mãi cho đến tận thế.

Mỗi người chúng ta đều đã lãnh nhận Chúa Thánh Thần ngày chúng ta chịu phép Rửa tội, và nhất là khi lãnh nhận phép Thêm sức, Ngài luôn ở cùng chúng ta, hướng dẫn và trợ giúp chúng ta. Vậy chúng ta chớ dập tắt Chúa Thánh Thần. Nếu dập tắt Chúa Thánh Thần thì chẳng khác gì chiếc tàu bỏ bánh lái, đoàn xe lửa bỏ đầu tàu, con người bỏ trái tim. Chúng ta có thể dập tắt Chúa Thánh Thần thế nào? Nhiều cách lắm, chẳng hạn: chúng ta không sử dụng tối đa những ân huệ Ngài ban, những khả năng, những tiền bạc Chúa ban để chúng ta làm lợi ích cho linh hồn, cho gia đình, chúng ta sử dụng vào những việc có hại cho mình và cho người khác. Chẳng hạn: Chúa cho chúng ta cơ hội để phục vụ Chúa và Giáo Hội, nhưng chúng ta không lợi dụng những cơ hội đó, bỏ dịp tốt qua đi đó là dập tắt Chúa Thánh Thần.

Đàng khác, Chúa Thánh Thần là Đấng Phù Trợ. Phù trợ chứ không phải là làm thay chúng ta. Chúng ta phải làm hết sức mình, hết khả năng mình, phải học hỏi, phải nghiên cứu, phải thực hiện hết sức của mình, Chúa Thánh Thần sẽ phù trợ thiện chí của chúng ta. Ngài không bao cấp làm thay chúng ta. Nếu chúng ta không cố gắng đổi mới chính mình, đổi mới môi trường của mình, nếu chỉ cậy trông suông, khoán trắng cho Chúa Thánh Thần, thì Chúa Thánh Thần sẽ không làm thay. Bởi vì trách nhiệm ấy thuộc về chúng ta, những người Chúa đã trao cho những khả năng để có thể làm được, không nhiều thì ít, không việc lớn thì việc nhỏ, ai cũng có khả năng làm việc tốt.

Xin Chúa Thánh Thần khơi dậy trong chúng ta những nguồn sinh lực mới, để chúng ta biết quyết tâm đổi mới chính mình, biết quyết tâm góp phần xây dựng thời đại chúng ta. Sự quyết tâm này chúng ta sẽ gửi gắm nơi Chúa Thánh Thần. Ngài sẽ ban phép lành cho chúng ta, Ngài sẽ phù trợ cho chúng ta thực hiện. Mặc dầu hôm nay chúng ta không thấy

kết quả nhưng hãy kiên trì nhẫn nại như những người gieo giống, mùa màng không thấy ngay, nhưng mùa màng nếu làm đúng, làm với cố gắng, với ơn phù trợ của Chúa Thánh Thần, chắc chắn sẽ thành công và hiệu quả sẽ phong phú.

46. Ngôn ngữ tình yêu.

Tôi xin bắt đầu phần chia sẻ sáng hôm nay bằng câu chuyện về ngọn tháp Babel trong Cựu ước.

Bấy giờ thiên hạ chỉ nói một thứ tiếng, sau khi định cư tại đồng bằng Senna, họ bàn luận với nhau:

- Ta hãy nung gạch và xây một ngọn tháp chọc trời, trước khi phân tán tới mọi miền trên mặt đất.

Trước ý định đầy kiêu căng và ngông cuồng này, Thiên Chúa đã khiến tiếng nói của họ trở nên lộn xộn, người này không còn hiểu được người kia. Thế là họ đành phải ngưng việc xây tháp và ra đi mỗi người một ngả.

Đây chỉ là một hình ảnh tượng trưng nói lên tính kiêu căng và tình trạng chia rẽ của con người.

Thế nhưng, nhìn vào ngày lễ hôm nay, chúng ta thấy khác hẳn. Thực vậy, dưới tác động của Chúa Thánh Thần, một tình trạng mới đã được nảy sinh.

Sách Tông đồ Công vụ kể lại:

Bấy giờ các môn đệ đang tụ họp ở một nơi, bỗng dưng có tiếng từ trời đến, ào ào như gió thổi, ủa vào nhà nơi các ông đang hội. Lại thấy có hình lưỡi lửa tản ra và đổ trên từng người. Tất cả đều được đầy tràn Chúa Thánh Thần và bắt đầu nói được nhiều thứ tiếng khác nhau.

Trong thời gian lễ Ngũ tuần, có nhiều người Do thái từ khắp các nơi trở về Giêrusalem. Nghe tiếng ồn, họ liền tuồn đến. Và ai nấy đều ngỡ vì mỗi người đều nghe các tông đồ nói tiếng của mình.

Họ ngạc nhiên và bàn tán cùng nhau:

- Phải chăng chúng ta đều nghe họ dùng tiếng thổ âm của mình mà nói đến những sự cao trọng của Thiên Chúa.

Đây chính là một cuộc tụ họp đồng đảo kể từ thời ngọn tháp Babel, trong đó mọi người đều hiểu được nhau và cảm

thông với nhau. Sở dĩ như vậy là do tác động của Chúa Thánh Thần.

Qua hình ảnh lưỡi lửa và ơn nói nhiều thứ tiếng nơi các tông đồ, tôi nhận thấy ngôn ngữ Chúa Thánh Thần đã dùng để liên kết và tạo lấy sự cảm thông chính là thứ **ngôn ngữ của tình yêu**.

Thiếu vắng Ngài, thiếu vắng tác động của Ngài, hay nói đúng hơn, thiếu vắng tình yêu, chúng ta không thể hiểu biết nhau, xích lại gần nhau và cảm thông với nhau, để rồi hận thù sẽ bùng nổ.

Vào năm 1887, một người Ba Lan tên là Zamenhof, đã tạo ra và cổ động cho một thứ ngôn ngữ quốc tế, để mọi người có thể sử dụng một cách dễ dàng. Tuy nhiên, thứ ngôn ngữ quốc tế này đến nay vẫn giậm chân tại chỗ và thế giới vẫn còn tràn ngập những hận thù và chiến tranh. Sở dĩ như vậy vì người ta không sử dụng thứ ngôn ngữ của tình yêu và không đặt tình yêu làm nền tảng cho mọi mối liên hệ.

Tôi nghĩ rằng tình yêu chân chính, được coi như là hoạt động của Chúa Thánh Thần, sẽ là một thứ ngôn ngữ mà ai cũng có thể hiểu được. Nó không phải chỉ được nói bằng lời, bằng tiếng, mà còn được nói bằng thái độ, bằng cử chỉ, bằng việc làm và bằng cả cuộc sống ngập tràn tình bác ái của mình.

Thực vậy, ai trong chúng ta cũng có thể hiểu được một ánh mắt thông cảm, một cử chỉ thân thiện, hay một việc làm giúp đỡ. Thứ ngôn ngữ tình yêu này không phải chỉ giúp chúng ta hiểu được nhau, mà hơn thế nữa, còn giúp chúng ta hiểu được chính Thiên Chúa và tiến đến với Ngài. Vì Thiên Chúa là gì, nếu không phải là tình yêu như thánh Gioan đã định nghĩa.

Rất nhiều khi nhờ những hành động bác ái yêu thương mà những kẻ tội lỗi biết đường ăn năn trở về cùng Chúa.

Trong đời sống gia đình cũng như trong sinh hoạt xã hội, đừng nói với nhau bằng thứ ngôn ngữ của hận thù, của đấm đá. Đừng nói với nhau bằng ngôn ngữ của chia rẽ, của nghi kỵ.

Nhưng hãy nói với nhau bằng thứ ngôn ngữ của tình yêu, ngôn ngữ của Chúa Thánh Thần. Vì ngôn ngữ của tình yêu chính là ngôn ngữ của Chúa Thánh Thần, là thứ ngôn ngữ tạo được sự cảm thông và là thứ ngôn ngữ bất cứ ai cũng có thể hiểu được.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy thấp lên trong lòng chúng con ngọn lửa tình yêu Chúa.

47. Sức mạnh.

Có một câu chuyện kể rằng: Một hôm thần dữ Satan triệu tập tất cả các sứ giả của hắn lại, để sai đến trần gian với sứ mạng duy nhất là giải thích cho con người biết Thiên Chúa đã chết rồi. Các sứ giả ra đi. Nhưng không bao lâu sau tất cả trở về. Thần dữ Satan ngạc nhiên hỏi: “Tại sao các ngươi thực hiện công tác nhanh như thế, hay là có chuyện gì trục trặc?”. Các sứ giả đồng thanh đáp: “Thưa ngài, chúng tôi không còn việc gì để làm nữa. Bởi vì tất cả những nơi chúng tôi đi qua trên trần gian, nơi nào con người cũng sống như thể Thiên Chúa đã chết thật rồi. Họ ghen ghét nhau, họ gian tham, trộm cắp, sa đọa, họ chém giết nhau... không có gì xấu mà con người không làm. Dù nhiều người vẫn còn xưng mình là kẻ tin Thiên Chúa, nhưng cách sống của họ không hề biểu lộ niềm tin này, mà ngược lại như là loan báo Thiên Chúa đã chết rồi. Như vậy chúng ta đâu cần tốn công thuyết phục con người nữa”.

Con người sống như thể Thiên Chúa đã chết. Đó là một lời cảnh tỉnh nghiêm trọng đáng cho chúng ta, những môn đệ của Chúa Giêsu, suy nghĩ để kiểm điểm lại đời sống của mình. Vài chục năm gần đây, người ta tỏ ra lo ngại cho Giáo hội, khi thấy có một số đông Kitô hữu tại nhiều nước Âu Châu đứng đưng với đạo. Đạo hầu như chẳng còn ảnh hưởng gì đối với họ; đạo hầu như đứng ngoài cuộc sống của họ. Phải chăng Kitô giáo đã qua những ngày hưng thịnh và đang đi vào giai đoạn lụi tàn? Phong trào “thời mới”, một phong trào mang tính tôn giáo huyền bí hàm hồ, đang phát triển tại Mỹ và Âu Châu xác tín rằng: kỷ nguyên Kitô giáo sắp qua đi và một kỷ nguyên mới với một tôn giáo mới đang xuất hiện.

Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa, đã đến trần gian để thi hành sứ mạng cứu chuộc loài người. Ngài đã sống kiếp người như chúng ta, Ngài đã giảng dạy, loan báo Tin Mừng. Cuối cùng,

Ngài đã chấp nhận đau thương và chết nhục nhã trên thập giá để hoàn tất sứ mạng cứu chuộc của Ngài. Ngài đã chết thật, nhưng không phải là chết luôn, trái lại, Ngài đã sống lại và sống mãi. Ngài vẫn hiện diện trên trần gian dưới nhiều hình thức, đặc biệt là qua Chúa Thánh Thần.

Quả thực, ngay từ khi tại thế, Chúa Giêsu đã sống dưới sự tác động của Chúa Thánh Thần, nhưng Ngài chưa ban Thánh Thần cho các môn đệ. Chúa Giêsu phải ra đi, rồi mới cử Thánh Thần đến với họ được, nghĩa là Ngài phải được tôn vinh, mới có thể ban Thánh Thần cho họ. Vì thế, ngay buổi chiều ngày Phục sinh, Chúa Giêsu đã hiện ra thổi hơi vào các môn đệ và ban Thánh Thần cho họ; đồng thời ban cho họ quyền tha tội. Như vậy, Chúa Giêsu đã ban Chúa Thánh Thần, và các tông đồ đã nhận được Chúa Thánh Thần ngay chiều ngày Phục sinh.

Tuy nhiên, để đánh dấu việc các tông đồ thực sự thoát khỏi tình trạng “khép kín” vì sợ hãi hay nuối tiếc quá khứ, và “mở cửa” lao mình về phía trước để công bố Tin Mừng Phục sinh cho các dân tộc, đem ơn hòa giải đến cho mọi người, hầu qui tụ mọi người vào trong đại gia đình của Thiên Chúa... Chúa Thánh Thần đã hiện xuống với các tông đồ một cách long trọng và rõ ràng với những dấu hiệu bề ngoài như gió thổi mạnh, lưỡi lửa xuất hiện trên đầu họ. Gió và lửa là những dấu hiệu để chứng tỏ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Và liền theo đó, mọi người được tràn đầy Chúa Thánh Thần.

Như vậy, Chúa Thánh Thần đã đến với các tông đồ, đã biến đổi họ thành những con người mới, đã tác động nơi họ để họ trở thành những chứng nhân cho Đức Kitô và loan báo Đức Kitô cho mọi người. Chúa Thánh Thần là Ngôi Ba Thiên Chúa và ngọn lửa Ngài đậu trên đầu các tông đồ không gì khác chính là ngọn lửa tình yêu. Chính ngọn lửa đó đã thúc giục các tông đồ mở toang cánh cửa đã đóng kín vì sợ hãi, để

manh dạn ra đi loan báo Tin Mừng tình yêu. Từ đó cho đến nay, Chúa Thánh Thần vẫn không ngừng hoạt động nơi từng con người thiện chí, từng Kitô hữu, đang hằng say hoạt động để đem chân lý, bình an, yêu thương và hy vọng đến với những người chung quanh.

Mỗi người Kitô hữu hôm nay cũng đã được lãnh nhận Chúa Thánh Thần khi chịu phép Rửa tội và Thêm sức. Nhưng **chúng ta đã cộng tác với Chúa Thánh Thần thế nào?** Chúng ta có để Chúa Thánh Thần gọt giũa, loại bỏ khỏi chúng ta tính ích kỷ, hẹp hòi không? Chúng ta đã làm gì và đang làm gì cho thế giới này, cho những người sống chung quanh chúng ta được sưởi ấm bởi ngọn lửa tình yêu của Chúa Thánh Thần mà chúng ta đã lãnh nhận? Thật là đau đớn cho Thiên Chúa và Giáo hội khi những người mang danh Kitô hữu, những môn đệ của Chúa, lại sống ích kỷ, ghen ghét nhau, cạnh tranh nhau... Nếu ngày nay biết bao người chưa biết đến tình yêu thương của Chúa, có lẽ một phần trách nhiệm là do chúng ta; có lẽ chúng ta phải đấm ngực mình mà nhận rằng: vì chúng ta chưa sống tốt, chưa làm chứng nhân, vì trong chúng ta còn nhiều ích kỷ, nhỏ nhen, hẹp hòi...

Mừng lễ Chúa Thánh Thần, Giáo hội nhắc nhở chúng ta vai trò quan trọng của Chúa Thánh Thần trong cuộc sống từng người chúng ta, và mời gọi chúng ta cùng cộng tác với Chúa Thánh Thần để đổi mới chính mình, đổi mới cuộc sống của mình, để cuộc đời chúng ta trở thành chứng tá cho Thiên Chúa tình yêu. Chúng ta phải dùng chính cuộc sống tốt lành của mình để làm chứng cho Thiên Chúa hằng sống, để xác quyết rằng: Thiên Chúa đang sống và đang hành động trong trần gian.

48. Ngôn ngữ toàn cầu

(Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Hữu An)

1. Câu chuyện Tháp Babel

Sách Sáng Thế 11,1-9 kể câu chuyện về Tháp Babel.

Bấy giờ thiên hạ chỉ nói một thứ tiếng, sau khi định cư tại đồng bằng Senna, họ bàn luận với nhau: Ta hãy nung gạch và xây một ngọn tháp chọc trời, trước khi phân tán tới mọi miền trên mặt đất.

Trước ý định đầy kiêu căng và ngông cuồng đó, Thiên Chúa đã khiến tiếng nói của họ trở nên lộn xộn, người này không còn hiểu được người kia. Thế là họ đành phải ngưng việc xây tháp và ra đi mỗi người một ngã.

Hình ảnh tháp Babel mượn từ các tháp Ziggurat miền Lưỡng Hà: tháp vuông, nhiều tầng, càng cao tầng nhỏ lại. Những tháp này xây trong khu vực đền thờ với mục đích tôn giáo là để bắt liên lạc với thần trên cao bằng dâng lễ vật và làm bệ để thần lên xuống với con người. Ngày nay còn có nhiều di tích về các tháp này. Tác giả Thánh kinh mượn hình ảnh các tháp Ziggurat để cất nghĩa tại sao loài người lại chia rẽ và phân tán, từ đó dạy bài học tôn giáo. Babel bởi động từ balal (làm cho lộn xộn). Tác giả dùng hình ảnh xây tháp Babel để chỉ tội cộng đồng của con người, muốn dựa vào sức lực và tài năng của mình để chống lại Chúa, gạt bỏ Chúa mà tự quyết định cho mình. Trong Cựu ước, Babel là kinh đô của một đế quốc hùng mạnh tượng trưng cho sự kiêu căng.

2. Chúa Thánh Thần là nguyên lý hiệp nhất.

Một khi con người đã loại bỏ Chúa, tự nhiên chia rẽ và phân tán với đồng loại. Kiêu căng gây chia rẽ. Thiên Chúa là duy nhất và là giếng mối hiệp nhất. Sự hiệp nhất chỉ có thể được tái lập bởi và quanh Thiên Chúa. Ngày Hiện Xuống, Thánh Thần sẽ hiệp nhất nhân loại quanh Đức Kitô Phục Sinh (Cv 2,1-11). Thánh Thần làm vết thương của tháp Babel

được lành. Thánh Thần là nguyên lý đoàn kết và hiệp nhất. Thánh Thần làm cho con người hiểu nhau, gần nhau, và giúp Giáo Hội trở thành Giáo Hội của mọi dân tộc.

Dưới tác động của Chúa Thánh Thần, một tình trạng mới đã được nảy sinh. Bài đọc 1, sách Công vụ kể: Bấy giờ các môn đệ đang tụ họp ở một nơi, bỗng dung có tiếng từ trời đến, ào ào như gió thổi, ủa vào nhà nơi các ông đang hội họp. Lại thấy có hình lưỡi lửa tản ra và đậu xuống trên từng người. Tất cả đều được đầy tràn Chúa Thánh Thần và bắt đầu nói được nhiều thứ tiếng khác nhau.

Trong thời gian lễ Ngũ Tuần, có nhiều người Do thái từ khắp các nơi trở về Giêrusalem. Nghe tiếng ồn, họ liền tuồn đến. Và ai nấy đều ngỡ vì mỗi người đều nghe các Tông đồ nói tiếng của mình. Họ ngạc nhiên, sửng sốt, thán phục và bàn tán cùng nhau: Phải chăng chúng ta đều nghe họ dùng tiếng thổ âm của mình mà nói đến những sự cao trọng của Thiên Chúa?

Đây chính là một cuộc tụ họp đông đảo mà mọi người đều hiểu được nhau và cảm thông với nhau. Có được như vậy là do tác động của Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần là nguồn sức sống mãnh liệt. Chúa Thánh Thần là sự trẻ trung của Giáo hội. Chúa Thánh Thần là năng lực đổi mới thế giới. Ngài như luồng gió cường tráng. Ngài như ngọn lửa bùng bùng. Luồng gió và ngọn lửa ấy đã khơi dậy nguồn năng lực tiềm ẩn nơi những bác thuyền chài thất học, biến họ thành những con người thay đổi thế giới. Nhận lãnh ơn Chúa Thánh Thần là nhận lãnh sứ mạng hành động.

Qua hình ảnh lưỡi lửa và ơn nói nhiều thứ tiếng nơi các Tông đồ, chúng ta nhận thấy ngôn ngữ Chúa Thánh Thần dùng đã liên kết và tạo nên sự cảm thông. Đó chính là thứ ngôn ngữ của tình yêu. Thiếu vắng Ngài, thiếu vắng tác động của Ngài là thiếu vắng tình yêu, chúng ta không thể hiểu biết

nhau, không thể xích lại gần nhau và không thể cảm thông với nhau. Khi đó hận thù sẽ bùng nổ.

Chương 17, Tin mừng Gioan là lời cầu nguyện đẹp nhất trong toàn bộ Kinh thánh mà Phụng vụ Lời Chúa đọc trong tuần lễ này, trong đó Chúa Giêsu với tư cách là Thượng tế, là Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người đã dâng Chúa Cha lời khẩn nguyện. Chúa Giêsu cầu xin Chúa Cha tôn vinh Ngài qua cái chết và sự sống lại của Ngài. Chúa Giêsu cầu nguyện cho các môn đệ và cầu nguyện cho những ai tin vào Ngài được hiệp nhất trong yêu thương. Chúa Giêsu không cầu xin cho họ có sức mạnh, vì sức mạnh thường đưa con người vào nguy cơ ỷ lại chính mình, kiêu căng tự mãn. Chúa Giêsu cũng không cầu xin cho họ có quyền lực vì quyền lực dễ đưa con người vào hố sâu tham vọng, tham vọng thống trị, tham vọng giàu sang và nhiều tham vọng khác. Khi cầu nguyện cho Giáo hội, Chúa Giêsu không xin cho Giáo hội được phát triển bằng sức mạnh và quyền lực, nhưng Ngài chỉ xin cho tất cả được hiệp nhất trong Ngài và hiệp nhất với nhau, để Ngài ở đâu thì họ cũng được ở đó và để họ được chiêm ngưỡng vinh quang Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần là thần Chân Lý và Sự Thật, gìn giữ Giáo hội trong tình thương, hiệp nhất Giáo hội trong Chân Lý và thánh hiến Giáo hội trong Sự Thật.

3. Ngôn ngữ tình yêu

Vào năm 1887, một người Ba Lan tên là Zamenhof, đã tạo ra và cổ động cho một thứ ngôn ngữ quốc tế. Ông ước mong mọi người có thể sử dụng ngôn ngữ ấy một cách dễ dàng. Tuy nhiên, thứ ngôn ngữ quốc tế này đến nay vẫn giậm chân tại chỗ. Thế giới vẫn còn tràn ngập những hận thù và chiến tranh. Không đạt kết quả vì người ta không sử dụng thứ ngôn ngữ của tình yêu và không đặt tình yêu làm nền tảng cho mọi mối liên hệ.

Tình yêu chân chính là hoạt động của Chúa Thánh Thần. Tình yêu là một thứ ngôn ngữ mà ai cũng có thể hiểu được. Tình yêu không chỉ được nói bằng lời, bằng tiếng. Tình yêu còn được nói bằng thái độ, bằng cử chỉ, bằng việc làm và bằng cả cuộc sống đong đầy tình bác ái huynh đệ.

Một ánh mắt thông cảm, một cử chỉ thân thiện, một việc làm giúp đỡ, ngôn ngữ tình yêu dễ hiểu dễ gần nhau. Ngôn ngữ này giúp con người hiểu được nhau và hiểu được chính Thiên Chúa. Vì Thiên Chúa là tình yêu nên ai yêu thương thì gặp được Thiên Chúa.

Rất nhiều khi nhờ những hành động bác ái yêu thương mà những kẻ tội lỗi biết đường ăn năn trở về cùng Chúa. Người thời nay không còn tin vào những lý thuyết đẹp, những lời nói hay, những hứa hẹn xa vời thực tế. Những lý thuyết đẹp phải được kiểm nghiệm bằng những kết quả đẹp. Những lời nói hay chỉ có giá trị khi đi đôi với những việc làm tốt. Vì thế, muốn làm chứng cho Chúa, người tín hữu phải có một đời sống đạo gương mẫu. Đời sống đạo gương mẫu không phải chỉ là siêng năng đi đọc kinh, đi lễ. Nhưng nhất là phải gương mẫu trong cách ăn nết ở.

Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt chia sẻ câu chuyện thật cảm động: Thịnh thoảng tôi có dịp gặp một ông trùm xứ Long Châu. Long Châu là một giáo xứ thuộc giáo phận Nam ninh. Trước đây, chỉ có gia đình ông tin Chúa. Gia đình ông tích cực rao giảng Lời Chúa. Kết quả là sau 20 năm hầu như cả làng gần 500 khẩu đã tin theo Chúa. Cứ mỗi dịp lễ Phục Sinh và Giáng Sinh có khoảng 20 người xin rửa tội. Tôi hỏi ông nhờ bí quyết nào mà việc truyền giáo của ông có kết quả tốt đẹp như thế. Ngẫm nghĩ một lát, ông trả lời: “Nhờ đời sống gia đình”. Bên Trung quốc, đời sống gia đình trong thời đại mới đang gặp khủng hoảng. Vợ chồng bất hoà với nhau. Con cái không vâng lời cha mẹ, có khi còn hành hung cả cha

mẹ. Số gia đình tan vỡ ngày càng tăng lên. Trong khi đó gia đình ông trùm vẫn trên thuận dưới hoà, vợ chồng thương yêu kính trọng nhau, con cái vâng lời cha mẹ, anh chị em thương yêu đùm bọc lẫn nhau. Thấy thế, người trong làng bảo nhau: “Đây là đạo tốt vì có thể gìn giữ được hạnh phúc gia đình”. Nhờ tấm gương sống đạo của gia đình ông trùm mà mọi người trong làng tin theo Chúa. Những anh em ngoài Công giáo cũng nhìn vào đời sống của chúng ta. Nếu người Công giáo thật sự sống tốt thì không cần rao giảng mọi người cũng tin. Đời sống công bình bác ái, khiêm nhường nhịn nhục, đoàn kết yêu thương có sức thuyết phục hơn tất cả mọi lời nói hay đẹp.

Trong đời sống gia đình cũng như trong sinh hoạt xã hội, đừng nói với nhau bằng thứ ngôn ngữ của hận thù, hiềm khích. Đừng nói với nhau bằng ngôn ngữ của chia rẽ, nghi kỵ. Hãy nói với nhau bằng thứ ngôn ngữ của tình yêu, ngôn ngữ của Chúa Thánh Thần. Vì ngôn ngữ của tình yêu chính là ngôn ngữ tạo được sự cảm thông và bất cứ ai cũng có thể hiểu được.

Máy vi tính là phát minh hiện đại của con người. Máy cũng có một thứ ngôn ngữ riêng. Ngôn ngữ của máy vi tính xây dựng trên cơ sở lý luận toán học và sự chính xác. Ngôn ngữ máy vi tính giúp con người rất nhiều trong việc thông tin và trao đổi liên lạc với nhau nhanh chóng.

Trong đời sống, con người dùng ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ như Anh, Pháp, Việt Nam... cho nhu cầu thông tin liên lạc với nhau. Nhưng có một thứ ngôn ngữ ngay từ thuở sơ sinh ai cũng có, ai cũng biết. Đó là ngôn ngữ tình yêu, ngôn ngữ vỗ về âu yếm, ngôn ngữ sưởi ấm tâm hồn. Khi ngôn ngữ này được nói ra bằng âm thanh hay biểu lộ qua nét mặt nụ cười của ông bà cha mẹ, anh chị em, tất cả mọi người đều hiểu được cả.

Ngôn ngữ tình yêu phát xuất từ trái tim tâm hồn, nên gọn nhẹ trong sáng và truyền đi tín hiệu nhanh chóng nhạy cảm ngay từ những giây phút đầu tiên của sự sống một con người. Qua ngôn ngữ tình yêu, mỗi liên lạc tình người được xây dựng từ cha mẹ tới con cái, con người với nhau trong đời sống.

Ngôn ngữ tình yêu không viết bằng mẫu tự A B C hay hình vẽ biểu tượng như chữ Nho, chữ Thái lan, chữ Ả rập... cũng không bằng những dấu hiệu chương trình lý luận toán học như ngôn ngữ của máy vi tính. Ngôn ngữ tình yêu từ bẩm sinh đã nằm ẩn sâu trong trái tim tâm hồn mỗi người. Ai ai cũng có chương trình ngôn ngữ đó và đều có thể sử dụng được chương trình này.

Dù là tiếng mẹ đẻ, ta cũng cần phải học, phải mài giũa, phải sửa đổi mới hoàn chỉnh trong sáng văn phạm cùng câu cú. Dù là ngôn ngữ đã được hệ thống và cài sẵn chương trình chạy trong máy vi tính, người sử dụng máy cũng vẫn phải học cách sử dụng điều khiển sao cho đúng không bị sai lầm.

Những sai lầm trong tiếng mẹ đẻ và trong ngôn ngữ máy vi tính là do con người sử dụng gây ra. Cần phải điều chỉnh lại cách sử dụng sao cho đúng. Trong ngôn ngữ tình yêu cũng thế, khi chương trình ngôn ngữ này sai lỗi là do con người gây ra. Thiên Chúa ghi trong tâm hồn mỗi người chương trình ngôn ngữ tình yêu. Khi sử dụng hoặc là con người không dùng đúng chương trình hoặc là muốn sử dụng sai của riêng mình. Vì thế sinh ra sai lầm và không còn truyền đi tín hiệu thông tin, không hiểu nhau được nữa.

Những sai lầm đó là do thiếu tình liên đới với nhau, do chỉ chú ý tìm quyền lợi riêng tư cho mình. Ngôn ngữ tình yêu kêu gọi sự hiểu biết thông cảm với nhau, niềm vui, niềm hy vọng, sự tha thứ làm hòa và tình liên đới trong cuộc sống.

Ngày lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, các thánh Tông đồ đã tìm ra được ngôn ngữ chung cho cả nhân loại. Ngôn ngữ tình yêu do Chúa Thánh Thần mang đến và ghi khắc trong tâm hồn con người. Qua ngôn ngữ này ai cũng hiểu được Tin mừng ơn cứu độ của Chúa Giêsu và đến với nhau rồi cùng nhau tìm về với Thiên Chúa. Ngôn ngữ Thánh Thần kiến tạo một gia đình, mọi người là anh em con một Cha trên trời.

Chúa Thánh Thần mang từ trời cao đến cho con người ngôn ngữ của Chúa Cha, ngôn ngữ này khác gì là “tiếng mẹ đẻ” của con người: ngôn ngữ tình yêu – ngôn ngữ của toàn cầu.

Kinh Thánh đã được dịch ra hơn hai ngàn ngôn ngữ. Chúng ta còn cần dịch ra một thứ ngôn ngữ ai cũng hiểu, đó là ngôn ngữ của phục vụ và yêu thương.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy thấp lên trong lòng chúng con ngọn lửa tình yêu, để chúng con luôn nói với nhau bằng ngôn ngữ của Ngài, ngôn ngữ yêu thương và hiệp nhất. Amen.

49. “Tôi đến đây để loan báo Tin Mừng”

(Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Hữu An)

Ngày 4.6.2014, Dòng MTG Phan thiết tổ chức lễ Khấn Dòng cho 22 Nữ tu Khấn Trọn Đời và 34 Nữ Tu Khấn Lần Đầu.

Từ câu chuyện sơ Cristina Scuccia tham gia chương trình “The voice of Italy” của đài TV RAI 2, ĐGM Giuse Vũ Duy Thống đã ban huấn từ trong buổi gặp gỡ các tân Khấn Sinh sáng 24.05.2014, tại Dòng MTGPT.

“Hơn hai tháng nay (từ 20.03.2014), qua các phương tiện truyền thông, người ta nhắc nhiều đến tên tuổi của một nữ tu: sơ Cristina Scuccia, 25 tuổi, thuộc Hội Dòng Ursuline Thánh Gia, Milano. Đơn giản chỉ vì sơ tham gia chương trình The voice of Italy của đài TV RAI 2 mùa giải năm nay và đã vượt qua được những vòng thi đầy hứng thú. Ở vòng giấu mặt, khi nghe sơ hát bài hit “No One” của Alicia Keys, cả 4 giám khảo (2 nam, 2 nữ) đều nhanh chóng quay mặt lại, tròn xoe đôi mắt kinh ngạc từ chăm chú đến thích thú. Trên YouTube, màn trình diễn của sơ chỉ qua ba ngày đã đạt 13 triệu lượt xem. Tính đến nay, số lượt xem đã hơn 49 triệu.

Alicia Keys, tác giả bài hát đã bày tỏ sự thán phục bằng chữ “beautiful”. Diễn viên nổi tiếng Whoopi Goldberg, vai chính trong phim “Sister Act” cũng để lời tán thưởng. Đặc biệt, Hồng y Gian Franco Ravasi, chủ tịch Hội Đồng Tòa Thánh về Văn Hóa, trên trang Twitter đã khích lệ bằng một câu Kinh Thánh: “Mỗi người hãy dùng ơn Chúa ban để phục vụ người khác (1Pr 4,10)”.

Giải thích về việc tham gia cuộc thi, sơ Cristina cho biết: “Vì ĐGH Phanxicô kêu gọi hãy mang tiếng nói của Chúa đến với mọi người”. Chính với câu nói đơn giản này, người ta thấy xuất hiện tiếng nói của Chúa và bóng dáng của ĐGH một trật. Báo chí dựa vào đây để khẳng định tiếng hát của sơ

là cách đem Chúa đến với mọi người, nhất là các bạn trẻ vốn gần gũi với ngôn ngữ âm nhạc, đồng thời cũng cho thấy đây là môi trường đòi hỏi ngay cả những bài hát đời, nếu trình bày với hết tâm hồn, cũng có thể quy hướng người ta về nguồn chân thiện mỹ là chính Thiên Chúa. Còn chúng ta ở đây lại muốn nói đến sự gắn bó với Giáo Hội qua việc nêu danh ĐGH Phanxicô và lời kêu gọi của ngài cho công cuộc truyền giáo mới vốn cần đến nhiệt tình mới, phương pháp mới và ngôn ngữ mới. Hát chính là một trong những ngôn ngữ hiệu quả rất nên được khai thác và sử dụng khi thi hành sứ vụ truyền giáo. Kinh nghiệm, các chị em cũng biết đó: người ta thuộc lời bài hát hơn là nhớ lời bài giảng!

Được hỏi có ngại gì không nếu Tòa Thánh biết việc nữ tu tham dự cuộc thi, sơ Cristina nói: “Hy vọng ĐGH Phanxicô sẽ điện thoại cho tôi bây giờ!”. Hát do gợi ý của vị cha chung và hát xong lại mong được tiếp nguồn vào sứ vụ chung của Giáo Hội.”...

Sơ Cristina đã dùng đặc sủng Chúa Thánh Thần ban cho mình để sống chứng nhân: Tôi có một món quà để trao tặng. Tôi đến đây để loan báo Tin Mừng.”.

Chúa Nhật Lễ Hiện Xuống, bài đọc 1 kể: “Khi đến ngày lễ Ngũ Tuần, mọi người đang tề tựu ở một nơi, bỗng từ trời phát ra một tiếng động, như tiếng gió mạnh ùa vào đây cả căn nhà, nơi họ đang tụ họp. Rồi họ thấy xuất hiện những hình lưỡi giống như lưỡi lửa tản ra đậu xuống từng người một. Và ai nấy đều được tràn đầy ơn Thánh Thần, họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tùy theo khả năng Thánh Thần ban cho... mà loan báo những kỳ công của Thiên Chúa” (Cv 2, 1-4).

Chúa Giêsu đã từng nói với các môn đệ: “Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người xuống trên anh em. Bây giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy, tại

Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari và cho đến tận cùng trái đất.” (Cv 1, 8).

Với sức mạnh của Thánh Thần, Thánh Phêrô và các Tông Đồ đã ra đi rao giảng Tin Mừng cho đến tận cùng trái đất. Trong mọi thời đại, bằng mọi ngôn ngữ, Giáo Hội khắp thế giới tiếp tục tuyên xưng những kỳ công Thiên Chúa và kêu gọi các dân tộc, các quốc gia tiến đến với đức tin, hy vọng và cuộc sống mới trong Đức Kitô.

1. Làm chứng trong quyền năng Thánh Thần

Chúa Giêsu nói đến sứ vụ làm chứng của Chúa Thánh Thần: “ Là Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng về Thầy. Cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em từng ở với Thầy ngay từ đầu” (Ga 15, 26-27). Làm chứng cho Chúa Giêsu chỉ có thể thực hiện trong quyền năng của Chúa Thánh Thần, chứ không thể chỉ bằng sức lực của con người.

2. Giáo hội tiếp nối sứ mạng Chúa Giêsu

Chúa Giêsu là Người Con có kinh nghiệm trọn vẹn về tình yêu của Chúa Cha, biết rõ ý muốn của Chúa Cha, biết rõ chương trình cứu độ của Chúa Cha. Ngài là chứng nhân trung thành của Chúa Cha, chỉ nói những điều Chúa Cha muốn, thi hành những điều Chúa Cha truyền dạy.

Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa và là Đấng ban sự sống. Chúa Thánh Thần tiếp nối sứ mạng chứng tá của Chúa Giêsu, cùng với Giáo hội và trong lòng Giáo hội.

Sứ mạng làm chứng của Giáo hội luôn luôn thể hiện cùng với và trong Chúa Thánh Thần. Giáo hội đã được Chúa Phục Sinh thổi hơi vào và trao ban Thánh Thần. Chúa Thánh Thần từ đó luôn ở với Giáo hội và trong Giáo hội. Giáo hội đã luôn nỗ lực làm chứng cho Chúa Giêsu, trải dài suốt hai nghìn năm lịch sử, trải qua những thăng trầm những phong ba bão táp của trần thế.

3. Sức mạng làm chứng của người Kitô hữu:

Mỗi người Kitô hữu được sinh ra nhờ phép rửa ở trong lòng Giáo hội và được xúc dầu thánh một cách đặc biệt trong Bí tích Thêm sức, được lãnh nhận Chúa Thánh Thần để thông phần sức mạng làm chứng của Giáo hội.

Trong Bí tích Thêm Sức nhận lãnh, không những các ơn Chúa Thánh Thần, mà là chính Chúa Thánh Thần được ban cho chúng ta như một sức mạnh từ trên cao, như là “Thần lực của Thiên Chúa”. Đó là sức mạnh của Tình yêu mạnh hơn sự chết biểu lộ nơi Sự Sống lại của Chúa Giêsu, sức mạnh của Chân lý và Sự Thật. Đó là sức mạnh cuốn hút của cái Đẹp không phai tàn của Thiên Chúa, của cái Đẹp thần linh tiềm ẩn trong mọi cái đẹp đích thực.

4. Nhạc sĩ, Ca sĩ làm chứng cho Thiên Chúa Tuyệt Mỹ

Chúa là Chân Thiện Mỹ, nên sức mạnh của Chân Thiện Mỹ là “Thần Lực” của chính Chúa. Muốn làm chứng cho Chúa là Chân Thiện Mỹ, phải có Thần lực của Chúa. Nếu chúng ta có sức mạnh của Chúa để làm chứng cho Ngài, thì đó là làm chứng chứng cho Thiên Chúa là cội nguồn của Chân Thiện Mỹ.

Có thể diễn tả nét đặc trưng: các Giám mục, Linh mục là những chứng nhân cho chân lý; những người làm việc bác ái xã hội làm chứng cho sự thiện; Nhạc sĩ, Ca sĩ làm chứng cho cái đẹp.

Chiêm ngắm và diễn tả vẻ đẹp thần linh có tác dụng làm cho con người say mê. Những nghệ sĩ chân chính như các nhạc sĩ, ca sĩ, thi sĩ, họa sĩ, nhà điêu khắc, kiến trúc sư hay cả những biên đạo múa...đều là những người phục vụ cho cái đẹp, cũng là những chứng nhân rất cần thiết cho thế giới. Dĩ nhiên trong thế giới nghệ thuật, cũng như trong mọi lãnh vực khác của cuộc sống, vẫn có những phản chứng từ, có thể có tác dụng huỷ hoại tâm linh con người, như những thứ âm

nhạc kích thích lòng tà dâm, những phim đồi trụy, các thứ phim ảnh bạo lực...

Khi yêu những bông hoa, dòng suối, núi non, biển cả, chúng ta chìm vào trong thiên nhiên, ca hát ngợi khen Thiên Chúa cùng với các tiếng nói đa dạng của thiên nhiên, đó là làm chứng cho Thiên Chúa Đấng Tuyệt Mỹ.

Nhạc sĩ là chứng nhân cho vẻ đẹp thần linh. Nhạc sĩ viết thánh ca phụng vụ cùng chung mục đích với phụng vụ là tôn vinh Thiên Chúa và thánh hoá con người.

Thánh nhạc phải thánh thiện vì nó có nguồn gốc là thánh, kèm theo lời ca của phụng vụ thánh, kèm theo những tác động thánh của phụng vụ và vì đó là lời cầu nguyện của Dân Chúa. Thánh nhạc được viết vì phụng vụ. Nhạc sĩ viết thánh ca để giúp người khác cầu nguyện. Lời của những bài thánh ca sử dụng chính thức trong phụng vụ luôn là lời cầu nguyện của Giáo hội. Như vậy người sáng tác thánh ca phải cầu nguyện mà sáng tác ra. Nếu như Linh mục cầu nguyện để soạn bài giảng thì Nhạc sĩ cầu nguyện để viết thánh ca. Một bài thánh ca hay được tạo ra bởi 2 lần cầu nguyện: người sáng tác cầu nguyện và người hát cầu nguyện, được như vậy thì hát hay là cầu nguyện 2 lần.

Ca đoàn hát lễ cũng hát trong cung cách cầu nguyện. ĐGH Urbanô nói rằng: Nhạc là vì lễ chứ không phải lễ vì nhạc. Trong thông điệp “Đấng Trung Gian”, ĐGH Piô XII đã viết “Ước gì tiếng hát toàn dân vang lên tới trời”. Giáo hội muốn giáo dân tham dự tích vào phụng vụ và thánh ca là lời cầu nguyện của Dân Chúa.

“Hiến Chế Thánh Nhạc Trong Phụng Vụ” số 121, nói đến vai trò các nhạc sĩ Công Giáo. Ngoài kiến thức chuyên môn, Giáo hội đòi hỏi các nhạc sĩ những tiêu chuẩn cơ bản là nhạc sĩ phải có đời sống Kitô hữu đích thực thể hiện qua đức tin mạnh mẽ, đời sống đạo đức và tinh thần cầu nguyện. Nhạc sĩ

sáng tác trong lúc cầu nguyện, không chỉ trong nhà thờ mà mọi nơi mọi lúc, nhạc sĩ chân chính có thể cầu nguyện để viết thánh ca.

ĐGH Piô X cũng dạy rằng: Thánh nhạc phải thánh, phải loại bỏ những gì là phạm tục không phải chỉ nơi bản chất thánh nhạc mà cả nơi người sáng tác và cách thể hiện.

Thánh nhạc đòi hỏi rất nhiều nơi các nhạc sĩ. Nhưng thực tế của cuộc sống với biết bao khó khăn. Phải bôn ba để nuôi sống gia đình, ít khi được quan tâm. Nhạc sĩ làm việc âm thầm vì Chúa vì Giáo hội. Đổi lại sự lao nhọc trong công việc, nhạc sĩ có nhiều niềm vui và hạnh phúc nơi các đứa con tinh thần của mình. Nhiều người đón nhận, nhiều Nhà thờ, nhiều cộng đoàn hát thánh ca của mình để tôn vinh Thiên Chúa, ca ngợi Đức Mẹ, các Thánh, đó là phần thưởng lớn lao cho nhạc sĩ sáng tác.

Nếu như cách loan báo Tin mừng Tinh yêu hay nhất và hữu hiệu nhất của người Kitô hữu là loan báo bằng cuộc sống yêu thương và phục vụ thì Nhạc sĩ loan báo Tin mừng bằng những bài thánh ca được viết khi cầu nguyện; dẫn thân phục vụ trên con đường nghệ thuật cao quý. Nhạc sĩ làm chứng nhân cho cái đẹp thánh thiện nâng tâm hồn con người lên với Thiên Chúa Tuyệt Mỹ.

Đức cha Giuse cũng mong muốn các nữ tu hòa nhập vào xã hội bằng khả năng Chúa ban để loan báo Tin mừng: “Báo chí khẳng định tiếng hát của sơ Cristina là cách đem Chúa đến với mọi người, nhất là các bạn trẻ vốn gần gũi với ngôn ngữ âm nhạc, đồng thời cũng cho thấy dấu là môi trường đòi hỏi ngay cả những bài hát đời, nếu trình bày với hết tâm hồn, cũng có thể quy hướng người ta về nguồn chân thiện mỹ là chính Thiên Chúa... Tham gia sinh hoạt văn hóa là điều bình thường của các nữ tu trong xã hội. Nhiều sơ đàn giỏi hát hay vũ đẹp, nhiều sơ được gửi đi học nâng cấp chuyên sâu về các

lãnh vực. Rất đáng khích lệ. Để nối dài cánh tay phục vụ khi tham gia đời sống mục vụ tại Giáo Hội địa phương... Nhưng góp mặt tại một chương trình đời tuần túy như dự thi The voice of Italy của sơ Cristina thì quả là họa hiếm. Giả như có nữ tu nào tham gia tiếng hát Idol của đài truyền hình TP.HCM chắc người ta sẽ thấy lạ lẫm, ấy là không muốn nói đến hiệu ứng bên lề nữa”.

Ở đâu có Thần Khí là ở đó bùng lên niềm vui. Mùa xuân làm cho vạn vật bùng dậy màu xanh sự sống. Thần Khí làm cho mọi tâm hồn tràn đầy sức sống mới. Gioan Tẩy Giả "nhảy mừng trong lòng mẹ". Đức Maria hát lên bài ca Magnificat. Các Mục đồng hớn hờ đi Bêlem. Các Tông Đồ trở nên những con người mới. Các Thánh Tử Đạo hiên ngang tiến ra pháp trường. Các Nhạc sĩ, Ca sĩ sống chứng nhân cho cái đẹp, loan báo Tin Mừng Phục Sinh trên mọi nẻo đường phục vụ.

50. Thánh Thần Tình Yêu.

(Suy niệm của Lm. Giuse Phạm Thanh Liêm)

Mùa phục sinh kết thúc với Lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Chúa Nhật sau lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống là lễ Chúa Ba Ngôi, và Chúa Nhật sau lễ Chúa Ba Ngôi là lễ Mình Máu Thánh Chúa Giêsu.

Các con hãy nhận lấy Thánh Thần

Buổi chiều ngày thứ nhất trong tuần, Đức Giêsu Phục Sinh đã hiện ra cho các tông đồ. Ngài thổi hơi trên các ông và bảo: “các con hãy nhận lãnh Thánh Thần, các con tha tội cho ai thì người ấy được tha”.

Trong ca tiếp liền: “Nếu không có Chúa trợ phù, trong con người chẳng còn chi thanh khiết, không còn chi vô tội. Xin Chúa rửa sạch điều nhơ bẩn, tưới gội chỗ khô khan, và chữa lành nơi thương tích”. Trong lời tha tội của bí tích xá giải, linh mục đọc: “Thiên Chúa là Cha nhân từ hay thương xót, Chúa đã dùng cái chết và sống lại của Con Chúa để giao hoà thế gian với Chúa, và đã ban Thánh Thần để tha tội...”

Chúa Thánh Thần là Đấng thánh hoá, Đấng làm cho con người được giao hoà với Thiên Chúa, Đấng tha tội cho con người, Đấng làm cho con người trở thành con Thiên Chúa.

Thánh Thần- Đấng trợ phù

“Không ai có thể nói ‘Đức Giêsu là Chúa’ mà không nhờ bởi Thánh Thần”. Thánh Thần giúp con người tin vào Đức Giêsu. Không có ơn của Chúa Thánh Thần, không ai có thể tin vào Đức Giêsu được.

Có nhiều ân sủng, có nhiều đặc sủng, nhưng chỉ do một Thánh Thần. Thánh Thần ban cho người này ơn tiên tri, ban cho người kia ơn thông hiểu, ban cho người khác ơn lãnh đạo,... Có nhiều chức vụ, nhiều đặc sủng, nhưng tất cả đều do bởi một Thánh Thần. Cũng chính Thánh Thần liên kết chúng ta nên một, dù chúng ta thuộc thành phần nào, dân tộc

nào, chúng ta vẫn làm nên một thân thể trong Đức Giê-su, cũng nhờ chỉ một Thánh Thần. Thánh Thần làm cho con người hiểu nhau, thông cảm lẫn nhau, thương yêu nhau, giúp đỡ lẫn nhau.

Thánh Thần giúp chúng ta cầu nguyện, giúp chúng ta sống đẹp lòng Chúa, làm chúng ta trở nên con người mới. Thánh Thần là Đấng làm mới tất cả.

Thánh Thần là Thiên Chúa

Nhờ Đức Giê-su phục sinh, và các tông đồ nhớ lại những gì Đức Giê-su đã nói với các ngài khi Đức Giê-su còn sống đời dương thế, các tông đồ “với ơn của Thánh Thần” đã nhận ra Đức Giê-su là Thiên Chúa, và sau đó Thánh Thần là Thiên Chúa.

Thánh Thần có cùng nguồn gốc nơi Thiên Chúa, Ngài ở nơi Thiên Chúa “Khi Đấng bảo trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai đến với anh em từ nơi Chúa Cha” (Ga 15, 26), được Cha và Đức Giê-su sai gởi “Nhưng Đấng bảo trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em” (Ga.14, 26).

Sứ mạng của Thánh Thần là ở với con người: “Thầy sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em Đấng bảo trợ khác, đến ở với anh em luôn mãi” (Ga.14, 16), dạy con người mọi sự (Ga.14, 26), làm chứng cho Đức Giê-su (Ga.15, 26), dẫn con người tới sự thật trọn vẹn (Ga.16, 13).

Câu hỏi gợi ý chia sẻ:

1. Bạn có cảm nghiệm Thánh Thần luôn ở với bạn, và gần gũi với bạn không?
2. Thánh Thần có thể làm bạn trở thành “con người mới”. Bạn hiểu “con người mới”, là người như thế nào?
3. Lời kinh nào về Chúa Thánh Thần mà bạn thích nhất?

51. Đấng thánh hoá

Chúng ta còn đang trong bầu khí vui mừng của mùa Phục Sinh. Tin Mừng Phục Sinh làm cho sự sống của mọi tạo vật trên trần gian được biến đổi. Hôm nay sự sống và niềm vui của trần gian được thêm tràn nay qua biến cố Chúa Thánh Thần hiện xuống. Có thể nói biến cố hiện xuống đã làm thay đổi một kỷ nguyên mới cho trái đất và làm khai sinh một Giáo Hội mang tên con Thiên Chúa - Giáo hội Kitô. Giáo Hội sẽ được chính Chúa Thánh Thần tác động, hướng dẫn, điều khiển theo chương trình của Chúa Cha.

Thánh Thần là ai? Thừa Ngài là Ngôi Ba Thiên Chúa, là Thần chân lý, là Đấng bảo trợ, Đấng an ủi, Đấng ban sự sống... là Đấng Thánh hoá.

Vậy Thánh hoá là gì? Thừa là một sự biến đổi làm cho trở nên thánh theo chiều hướng: ác thành thiện, xấu - tốt, yếu - mạnh, buồn - vui, đau khổ - hạnh phúc...

Giờ đây, hãy trở lại với Cựu ước. Ngay từ thuở tạo thiên lập địa trong việc tạo dựng Chúa Thánh Thần đã thể hiện vai trò Thánh hoá của Ngài. Thiên Chúa dùng bụi đất nắn lên hình ảnh con người giống hình ảnh Chúa. Chắc giống như một hình nộm bất động. Nhưng khi thổi sinh khí vào mũi thì nó trở thành con người. Đây, từ một nắm đất trong tay Thiên Chúa mà Người đã thánh hoá và biến đổi nó thành một con người mới.

Tiếp tục trong Cựu ước câu chuyện của gia đình Ông Giacob Cho thấy từ sự dữ mà Thiên Chúa biến đổi và thánh hoá nó thành điều lành để chuẩn bị cho dân riêng của Người.

Đến thời Tân ước đặc biệt là bối cảnh của bài Tin Mừng lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống hôm nay, cho ta thấy rõ hơn vai trò Thánh hoá của Chúa Thánh Thần. Chúa Giêsu chết đã làm cho các tông đồ tuyệt vọng. Các ông đang trong tình trạng sợ hãi, sợ người Do thái. Có thể nói các ông đang trốn

chui trốn nhủi. Không dám công khai. Rõ ràng hôm nay các ông đang ở trong phòng kín. Chắc chắn các ông lo lắng và suy nghĩ nhiều điều về nỗi sợ hãi, một sự lo lắng không có lối thoát. Hạnh phúc thay ngay lúc đó Chúa Giêsu hiện đến đứng giữa các ông mà nói "Bình an cho Anh em ... nói xong Người thổi hơi và ban thánh Thần cho các ông". Lập tức các ông vui mừng hân hoan, niềm tin như đã được củng cố từ bao giờ. Các ông mở toang cửa ra từ một tâm trạng buồn bã trở nên vui mừng, từ sợ sệt nay lại mạnh mẽ ra đi loan báo Tin mừng nước trời.

Một Phêrô trời Chúa nay lại tin tưởng, một Phêrô sợ sệt nay mạnh mẽ, một Phêrô ngu muội không hiểu được những dụ ngôn nay lại thông minh sáng suốt, một Phêrô cọc cằn, nóng nảy ăn nói vụn về nay trở thành nhà hùng biện. Sau bài giảng đầu tiên có hơn ba ngàn người xin theo đạo. Đó là do chính Phêrô nỗ lực hay là một ai đó đã biến đổi ông? Biến đổi nhanh như vậy?

Chúa Thánh Thần vẫn luôn tiếp tục hoạt động và biến đổi Giáo hội mỗi ngày. Giờ nay đến phần chúng ta. Qua bài Tin mừng lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống hôm nay mang lại cho ta một ý nghĩa nào không? Anh chị em hãy tự hỏi mình đi, tự vấn mình đi...

Chúng ta có được Chúa Thánh Thần thánh hoá hay chưa? Thừa chúng ta đã và đang được thánh hoá hằng ngày. Nhờ Bí Tích Rửa Tội chúng ta được biến đổi. Từ một tạo vật như mọi tạo vật nay được trở thành con cái Thiên Chúa đặc biệt là trở thành chi thể của Đức Kitô. Nhờ bí tích hoà giải làm biến đổi chúng ta từ những con người nhơ nhớp tội lỗi, xấu xa. Nay lại trở nên tinh tuyền và thánh thiện trước mặt Thiên Chúa. Với bí tích thêm sức chúng ta được thêm vững mạnh trong đức tin trở thành những chiến sĩ loan báo Tin mừng Nước Trời.

Có bao nhiêu người trong cộng đoàn chúng ta ý thức được ân huệ lớn lao này?

Mỗi ngày chúng ta ý thức hơn về những ân sủng mà ta lãnh nhận từ Chúa. Noi gương thánh Phêrô mạnh dạn ra đi loan báo Tin mừng bằng chính đời sống chúng nhân của mình. Hãy dùng những ân sủng và hoa trái của Thánh Thần để biến đổi và thánh hoá chính mình, để mọi ngày trong đời sống đều là một lễ hiến xuống cho ta.

1. Mỗi sáng trước khi rời khỏi giường ngủ, chúng ta hãy làm dấu mà nói "con xin dâng lên Chúa ngày mới này. Xin Chúa chúc lành và thánh hoá..".

2. Trước khi dùng bữa chúng ta hãy nhớ đến Chúa. Nếu đọc được Kinh lạy cha thì tốt, còn không thì hãy nói "xin Chúa chúc lành và thánh hoá của ăn chúng con sắp lãnh nhận".

Ít nhất nhờ những lần như thế trong ngày, Chúa Thánh Thần có cơ hội đến với ta ở trong ta, để biến đổi và thánh hoá chúng ta. Vì vậy, mỗi ngày trong đời sống chúng ta thật là một Lễ Hiến Xuống. Amen.

52. Chúa Thánh Thần sức mạnh nâng đỡ đức tin

Nếu sự kiện Chúa lên trời kết thúc Phúc âm theo thánh Luca, thì chính sự kiện này lại mở đầu sách Công vụ Tông đồ. Không phải ngẫu nhiên mà Luca làm thế. Trong Phúc âm của mình, Luca hé mở một phần suy nghĩ khi ghi lại câu nói của Chúa Giêsu ngay trước lúc Người lên trời: “Thầy sẽ gởi cho các con điều mà Cha Thầy đã hứa” (Lc 24, 49). Và trong Công vụ Tông đồ, điều mà Chúa Cha đã hứa trở nên hiệu lực: Chúa Thánh Thần đang hoạt động mạnh mẽ trong thế giới. Như vậy điều quan trọng đối với thánh Luca, có lẽ không phải kết thúc hay mở đầu một quyển sách. Trên hết, ngài muốn nói với chúng ta rằng: Chúa lên trời kết thúc một giai đoạn lịch sử mà trong đó lời hứa cứu độ đã được thực hiện và mở ra một giai đoạn lịch sử mới, bao gồm các hoạt động của Chúa Thánh Thần. Một trong các hoạt động đó là nâng đỡ đức tin chúng ta.

1) Người nâng đỡ đức tin trong chính ý thức truyền giáo nơi mỗi người

Điều này rõ ràng qua thái độ của các tông đồ. Thánh Gioan kể lại: một buổi chiều Chúa nhật, các tông đồ tụ họp và “đóng kín” cửa lại. Ở đây hai từ “đóng kín” cần được nhấn mạnh. Vì các ngài không “đóng kín” để tránh sự ồn ào, không “đóng kín” để tạm quên đi những lo toan đời thường, không “đóng kín” vì gặp gỡ Thiên Chúa. Nhưng “đóng kín” vì “sợ người Do thái”. Và bởi “sợ”, nên dù “đóng kín”, các thánh tông đồ vẫn ở trong tâm trạng rối bời.

Nhưng khi Chúa Thánh Thần ngự đến, tâm trạng rối bời này bị phá vỡ. Ý thức truyền giáo phát triển từ con số không, bỗng vượt quá sức người bé bỏng của các tông đồ, và tỷ lệ thuận với lòng can đảm phát xuất từ một đức tin vững mạnh: Tin vào Đấng phục sinh. Từ đây, chính Thánh Thần tác động,

làm cho các ngài mạnh dạn loan báo Lời Chúa, dám sống, dám chết cho đức tin vững mãi mãi.

Lẽ nào, sau khi nhận ra thái độ truyền giáo của các thánh tông đồ, chúng ta lại trở về với cuộc sống đời thường mà không có gì thay đổi? Ngay từ bây giờ, ta hãy truyền giáo bằng chính trách nhiệm hằng ngày của ta: đó là trách nhiệm của một linh mục, một người buôn bán, một người dạy học, một công nhân, một học sinh... Ta cũng có thể thể hiện tinh thần truyền giáo trong những việc làm hết sức nhỏ bé như: tha thứ cho một người mất lòng ta, dắt một cụ già qua đường, chào hỏi những người ta quen biết...

Nếu ta có một ý thức truyền giáo trong trách nhiệm và trong những việc làm từ ngày này qua ngày khác như thế, không những đức tin không bị lung lạc giữa các môi trường ta sống, mà còn vững mạnh và có sức thu hút nữa. Bởi vì Chúa Thánh Thần đang hoạt động nơi ta, làm cho nó trở thành khí cụ đưa công việc truyền giáo thâm lặng của mọi người đạt hiệu quả.

2. Chúa Thánh Thần nâng đỡ đức tin trong những hoàn cảnh khó khăn của đời sống

Ai mà không ít là một lần thấm thía nỗi đau, nỗi bất hạnh? Đó có thể là cái chết bất ngờ của một người thân, một cơn bạo bệnh, một tình yêu bị phụ bạc... Đó cũng có thể là cái nghèo, cái dốt, là đứa con chưa ngoan, vợ chồng thiếu tin tưởng nhau... Trong hoàn cảnh khó khăn như thế, đức tin bị chùn bước chăng?

Vì tính người mỏng dòn, nên đức tin cần được tôi luyện. Các thánh tông đồ cũng từng được tôi luyện như thế. Đức Giêsu, người mà Phêrô đại diện anh em mình tuyên xưng là Con Thiên Chúa; người đã từng hiện dung trước mặt Phêrô, Gioan, Giacôbê; người đã từng làm phép lạ như “Đấng có uy quyền” trước mặt các ngài, bây giờ chỉ là một người bị đánh

bại thê thảm. Trong hoàn cảnh đó niềm hy vọng của các tông đồ như một tim đèn chực tắt. Đức tin đang lụi dần.

Khi Chúa Thánh Thần đến, đức tin các tông đồ trở nên mạnh mẽ. Người không chỉ nâng đỡ cách nhất thời, nhưng trong bất cứ hoàn cảnh nào mà các ngài gặp phải như: bị chống đối, bị sỉ nhục, bị tù đày, nhất là bị sát hại.

Ngày nay Chúa Thánh Thần vẫn ở với ta. Tôi có kinh nghiệm thế này: trong những hoàn cảnh xem ra bi đát nhất, tôi lại được ơn nâng đỡ nhiều nhất. Khi biến cố ấy qua rồi, tôi thường nhìn lại, và rất nhiều lần phải tự thốt lên: ôi tình yêu nhiệm mầu!

Tôi đồng cảm rất sâu với tư tưởng của Hội đồng Giám mục Việt Nam trong bản góp ý cho tài liệu làm việc của Thượng Hội đồng Giám mục Á châu. Tư tưởng đó là: “Hội Thánh tại Á châu phải trở nên một Giáo Hội không quyền lực”. Nhìn vào Hội Thánh Việt nam, tôi thấy rất đúng! Nhưng cũng rất lạ lùng, vì một Hội Thánh như thế lại có sức sống căng tràn và đức tin vững vàng.

Cũng thế, chính tôi tận mắt hoặc nghe kể lại những cảnh đời rất bế tắc, nhưng niềm tin yêu lại sáng ngời. Có ai đã từng chứng kiến cảnh một cô gái trẻ bị bệnh ung thư sắp chết, an ủi người mẹ đang nức nở chưa? Đó là một giáo lý viên. Thấy tôi đến thăm, cô nhờ tôi nói chuyện với mẹ cô để xoa dịu nỗi đau của bà. Cô hứa, trước tòa Chúa, cô sẽ cầu nguyện cho gia đình cô, cho cha sở, cho tôi và cho lớp giáo lý mà cô đang phụ trách. Trong tình cảnh đó, tôi chỉ còn biết im lặng đón nhận bài học về đức tin mà cô vừa giúp tôi nhận ra.

Bởi đâu một Giáo Hội còn trẻ trung, còn thiếu thốn nhiều mặt như Giáo Hội tại Việt Nam lại căng tràn sức sống? Bởi đâu nơi một cô gái yếu mềm lại ẩn chứa một đức tin can đảm đến thế? Chính Chúa Thánh Thần tạo nên tất cả. Đáng “Phù Trợ” mà Chúa Giêsu ban đang âm thầm nâng đỡ đức tin của

Hội Thánh, của mỗi người. Chỉ cần biết mở lòng ra, chỉ cần khiêm tốn một tí, và đừng ở lý trong sự cứng cỏi, chúng ta sẽ khám phá ra sức mạnh của Chúa Thánh Thần đang tác động nơi niềm tin của mình. Đành rằng ai cũng sợ đối đầu với đau khổ, nhưng đau khổ lại là phương thế rèn luyện đức tin. Tin rằng Chúa Thánh Thần sẽ không để chúng ta chiến đấu một mình, Người nâng đỡ như đã từng nâng đỡ các thánh tông đồ khi xưa.

Lời của Đấng Phục sinh nói với chúng ta: “Bình an cho anh em”. Xin Ngài ban ơn bình an đó cho chúng ta, vì ơn bình an rất cần cho những người sống đời truyền giáo. Ơn bình an cũng rất cần cho những biến động, những thăng trầm của cuộc đời. Xin dâng tất cả lên Chúa Thánh Thần, Đấng là sức mạnh nâng đỡ đức tin chúng ta.

53. Suy niệm về Kinh Đức Chúa Thánh Thần

(Suy niệm của Lm. JP Vũ Minh)

MỘT SUY NIỆM VỀ KINH ĐỨC CHÚA THÁNH THẦN TRONG NGÀY LỄ HIỆN XUỐNG

50 ngày sau Lễ Vượt Qua là ngày Lễ Ngũ Tuần; một lễ quan trọng trong lịch sử Do Thái để tưởng nhớ ngày Thiên Chúa trao Lễ Luật cho Môisê trên núi Sinai - tên của lễ này là Shavuot;...

...và người Do Thái cũng dùng lễ này để tạ ơn Thiên Chúa vì đây là thời gian họ thu hoạch ngũ cốc với vụ gặt đầu tiên... Chúa Thánh Thần đã ngự xuống trên các thánh tông đồ 50 ngày sau khi Chúa Giêsu sống lại và ngày này được coi là ngày Sinh Nhật của Giáo Hội. Kinh Đức Chúa Thánh Thần và Lời Chúa được dùng để gợi ý cho phần suy niệm hôm nay:

Chúng con xin Đức Chúa Thánh Thần xuống đầy lòng chúng con, là kẻ tin cậy Đức Chúa Trời: Thuở xưa, Thiên Chúa đã tạo dựng nên con người và thổi hơi vào Adong để cho ông có sự sống (St 2:7) nhưng ông bà nguyên tổ đã phản nghịch Thiên Chúa; nay Chúa Giêsu đã thổi hơi trên các tông đồ để ban cho họ ơn Chúa Thánh Thần và trao cho các ông sứ mạng ban ơn tha tội (Ga 20:22-23), và các tông đồ đã mạnh dạn thi hành. Chúng ta là những kẻ đã nhận lãnh ơn Chúa Thánh Thần cũng phải sống theo lệnh truyền đó.

Và đốt lửa kính mến Đức Chúa Trời trong lòng chúng con: Chúa Thánh Thần ngự xuống trên các tông đồ dưới hình lưỡi lửa (Cv 2:1-13) và Ngài cũng là biểu tượng của tình yêu vì Chúa Cha và Chúa Con thương nhau mà sinh ra Chúa Thánh Thần trong tinh thần hiệp nhất của Thiên Chúa Ba Ngôi... Chúng ta cũng xin Chúa Thánh Thần ban cho chúng ta nguồn ơn của tình yêu đó trong lòng mình để ta sống đời mến Chúa và yêu người.

Chúng con xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần xuống - (để) sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con: Chúa Thánh Thần là Đấng ban cho các tông đồ sự sống mới trong Chúa Phục Sinh để họ áp dụng cho chính cuộc sống mình khi họ dùng ơn thiêng liêng đó để khống chế mọi sự hãi trong lòng; và được linh khiến để đem ơn Chúa Thánh Thần vào môi trường chung quanh khi các ông lên tiếng thì những người khác tuy dù họ nói những tiếng nói khác nhau nhưng họ hiểu như họ được nghe như tiếng bản xứ mình. Làm sao chúng ta có thể sống và dùng ơn Chúa Thánh Thần trong thế giới hôm nay?

Chúng con cầu cùng Đức Chúa Trời, xưa đã cho Đức Chúa Thánh Thần xuống soi lòng dạy dỗ các Thánh Tông Đồ, thì rày chúng con cũng xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần lại xuống: Chúng ta xin Chúa Thánh Thần xuống trên chúng ta để Ngài dạy dỗ chúng ta thêm về những cách và bài học mới trong cuộc sống hiện tại. Để được như thế, chúng ta có sẵn sàng sống trong nguồn ơn mới của Chúa Thánh Thần hay không?

An ủi dạy dỗ chúng con làm những việc lành: Thánh Phaolô đã đề khuyên các tín hữu Côrintô về cuộc sống mới trong Chúa Thánh Thần (1 Cor 12:3-13) qua việc chia sẻ và hiệp thông. Chia sẻ vì có nhiều ơn thánh sủng nhưng phát nguồn từ một Thánh Thần, và mỗi người chúng ta được ban những ơn và khả năng riêng biệt để phục vụ vì ích lợi chung; và hiệp thông vì mỗi người chúng ta tuy dù là cá nhân nhưng là một phần trong Chi Thể của Chúa Giêsu. Lễ Hiện Xuống dạy ta rằng: ai tin vào Chúa Giêsu sẽ cố sống đời mình theo những tiêu chuẩn kể trên với nguồn ơn thánh của Chúa Thánh Thần trong suốt đời mình.

54. Thánh Thần, Đấng ban bình an

Tự thâm tâm sâu thẳm của từng người, cách này hay cách khác, mỗi người chúng ta đều khát khao hạnh phúc và một trong những dấu hiệu của một tâm hồn hạnh phúc, đó là sự bình an. Bình an là một cái gì không thể thiếu trong đời sống của con người. Vì thế, chúng ta tìm mọi cách để có được bình an. Trong quá trình tìm kiếm đó đã có không ít người nghĩ rằng: tiền bạc, danh vọng có thể đem lại cho họ hạnh phúc và sự bình an. Do đó, họ tìm mọi cách kiếm cho thật nhiều tiền, nhiều quyền. Đối với họ: “Đồng tiền là Tiên là Phật, là sức bật của tuổi trẻ, là sức khoẻ của ông già, là cái đà danh vọng, là cái lọng che thân, là cán cân công lý. Đồng tiền là hết ý”. Với sức mạnh của kim tiền, có những lúc, người ta có thể đổi trắng ra đen, nói trái thành phải. Họ nghĩ rằng có tiền, họ có thể mua được mọi sự kể cả hạnh phúc. Nhưng thực tế có đúng như vậy không?

Với kinh nghiệm của cuộc sống, hẳn mỗi người chúng ta đều nhận ra rằng: Tiền bạc nay còn mai mất, nay trong tay ta mai ở trong tay người và quan trọng hơn: Tiền bạc không mang lại cho ta sự bình an và không những nó không mang lại hạnh phúc, mà lắm khi nó còn là nguyên nhân của biết bao nỗi bất hoà, lục đục trong gia đình: giữa cha mẹ với con cái, giữa anh chị em với nhau. Nó còn là nguyên nhân của biết bao cuộc tranh chấp, cãi vã thậm chí dẫn đến việc người ta giết nhau, gia đình tan vỡ, anh chị em thừa kiện nhau cũng chỉ vì đồng tiền.

Nhận ra được nỗi thao thức, khắc khoải của con người, Đấng Phục Sinh, khi hiện ra với các môn đệ, cùng với việc trao ban Thánh Thần, Ngài đã ban bình an cho các ông và cũng là cho từng người chúng ta: “Bình an cho các con”. Bình an mà Thiên Chúa ban là sự bình an nội tâm khác hẳn với bình an của con người.

1. Đặc điểm của bình an nội tâm

Bình an nội tâm mà Thiên Chúa ban không lệ thuộc vào ngoại cảnh, thánh Phaolô kêu gọi chúng ta: “Hỡi anh em, hãy vui mừng trong Chúa” (Pl 3, 1). Thánh nhân kêu gọi chúng ta vui trong Chúa, vì ngoại cảnh có thể không làm chúng ta vui, nhưng trong Chúa, chúng ta vẫn có thể vui và bình an. Điều này chúng ta dễ dàng nhận ra khi nhìn lại hoàn cảnh của các Tông đồ lúc bấy giờ. Sau khi Thầy của mình đã bị bắt và giết, các ông hoang mang, lo lắng, sợ hãi như lời tường thuật của thánh Gioan trong bài Tin mừng mà chúng ta vừa nghe: “Vào buổi chiều ngày thứ nhất trong tuần, những cửa nhà các môn đệ họp đều đóng kín, vì sợ người Do Thái” (Ga 20, 19). Nhưng ngay sau đó, khi gặp được Đấng Phục Sinh và nhận lãnh được Thánh Thần, các ông đã vui mừng cho dù ngoại cảnh vẫn không thay đổi, như lời thánh Gioan kể lại cho chúng ta: “Bấy giờ các môn đệ vui mừng vì xem thấy Chúa.” (Ga 20, 20). Các tông đồ vui mừng vì tìm lại được Chúa là nguồn bình an. Và niềm vui thật sự và mạnh mẽ đó, các ngài đã không thể giữ nó cho riêng mình. Các ngài đã biến niềm vui đó thành một hành động thật cụ thể. Các ngài đã mạnh dạn mở tung cửa rao giảng tin mừng Phục Sinh cho mọi người như trong bài sách Tông đồ Công Vụ chúng ta vừa nghe.

Như thế, bằng hai cách khác nhau, thánh Gioan và thánh Luca cùng diễn tả đặc điểm của tâm hồn bình an. Đó là tâm hồn của một người không lệ thuộc vào ngoại cảnh, một tâm hồn luôn quy hướng về Chúa, có Chúa ở cùng, một tâm hồn chan chứa niềm vui. Sự bình an nội tâm đó còn được được tác giả Thánh vịnh 4 diễn tả thật cụ thể như sau: “Thư thái bình an, vừa nằm con đã ngủ, vì chỉ có mình Ngài, lạy Chúa, ban cho con được sống yên hàn.” (Tv 4, 9-10). Vâng, một hình tượng thật cụ thể và cũng thật súc tích: “Thư thái bình

an, vừa nằm con đã ngủ”. Biết bao đêm trường chúng ta thao thức, trần trọc cho dù tiền của, danh vọng chúng ta không thiếu. Chúng ta thao thức bởi tâm hồn chúng ta không có sự bình an. Sự bình an này không do chúng ta, nhưng là do ân ban của Thiên Chúa. Và đây mới là sự bình an thực sự. Nhưng chúng ta phải làm thế nào để nhận lãnh được sự bình an này?

2. Bình an nội tâm, điều kiện để lãnh nhận Thánh Thần

Trong bài Tin Mừng hôm nay, có lẽ không phải vô tình mà Đức Giêsu trước khi thổi hơi và ban Thánh Thần cho các tông đồ đã lập lại một lần nữa lời cầu chúc “Bình an cho anh em!”. Như vậy phải chăng để nhận lãnh Thánh Thần, thì điều kiện quan trọng là phải có tâm hồn bình an? Và đồng thời bình an cũng lại là kết quả của một tâm hồn tràn đầy Thánh Thần (x. Gl 5, 22)? Thực ra, điều kiện quan trọng để nhận được Thánh Thần là phải có tình yêu đối với Thiên Chúa và tha nhân, nghĩa là phải có tâm hồn trong sạch. Chính vì thế mà Giáo Hội buộc những ai lãnh nhận bí tích Thêm Sức - tức lãnh nhận Thánh Thần - phải sạch tội, nghĩa là có ân nghĩa với Thiên Chúa, yêu mến Thiên Chúa. Một khi đã sạch tội, sống trong ân nghĩa với Thiên Chúa, sống theo tinh thần của Ngài thì đương nhiên sẽ có sự bình an trong tâm hồn.

Sống theo tinh thần của Đức Kitô hay của Thánh Thần là sống tinh thần hiệp nhất, vì như lời thánh Phaolô trong bài đọc hai tất cả chúng ta được nhận lãnh cùng một Thánh Thần để làm nên một Thân Thể. Do đó, bình an này chỉ đến với hoặc ở với những ai biết sống hiệp nhất kiến tạo hoà bình. Mặt khác, bình an này cũng chỉ được ban cho những ai có lối sống siêu thoát xứng đáng với nó. Những người chạy theo tinh thần thế tục, coi trọng tiền bạc, danh vọng, địa vị hơn tình nghĩa, sống ích kỷ, vụ lợi, tham lam... không thể có được thứ bình an sâu xa này. Do đó, thay vì nói có ân nghĩa

và tình yêu đối với Thiên Chúa là điều kiện để lãnh nhận Thánh Thần, có thể nói cách khác: bình an nội tâm là điều kiện để lãnh nhận Thánh Thần. Thánh Thần có thể được ban cho người không có bình an vật lý hay thể lý, nhưng chắc chắn không thể ban cho người không có bình an nội tâm.

Tóm lại, để có được bình an, mỗi người chúng ta cần có một tâm hồn trong sạch, ngay thẳng không quanh co dối trá. Vì thế, mừng lễ Chúa Thánh Thần hôm nay, mỗi người chúng ta hãy dọn mình sốt sắng, để con người chúng ta xứng đáng trở nên đền thờ cho Ngài ngự đến, nhờ đó, tâm hồn chúng ta luôn được bình an và hạnh phúc. Sự bình an của một người có Chúa ở cùng. Amen.

55. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống

Lạy Chúa Thánh Thần, xin xuống tràn ngập tâm hồn các tín hữu, và xin nhóm lửa tình yêu Chúa trong lòng họ.

Anh chị em thân mến,

Hôm nay chúng ta mừng lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống trên các tông đồ, nhưng thật ra, chẳng có nơi nào trong Kinh thánh diễn tả rõ ràng hình dáng Chúa Thánh Thần ra sao. Sách Tông đồ công vụ thì nói đến "tiếng gió thổi mạnh" "những lưỡi như thể bằng lửa" "các tông đồ nói nhiều tiếng khác nhau". Bài Phúc âm thì tả, Chúa hiện ra và phán: "bình an cho các con" và "Người thổi hơi" trên các tông đồ. Qua Kinh Thánh, có nhiều biểu tượng về Chúa Thánh Thần như: gió - lửa - chim bồ câu - các ơn lành khác nhau ban xuống trên các tông đồ. Vậy mà sự hiện diện của Chúa Thánh Thần rất quan trọng và cần thiết cho Hội thánh. Một vị mục sư Tin lành rất nổi tiếng, khi trở lại Công Giáo đã nói một câu chí lý: "Hội Thánh Công Giáo dù có nhiều khuyết điểm, thiếu sót, nhưng tôi nhận ra qua đó có sự hiện diện của Chúa Thánh Thần trong Hội Thánh.." Mừng kính Chúa Thánh Thần hôm nay, kính mời anh chị em cùng suy niệm ...

a/. Một vài danh từ chúng ta cần tìm hiểu ý nghĩa:

* **thổi hơi:** đây là một cử chỉ chúc phúc. Chúa Giêsu thổi hơi trên các môn đệ, là để chúc phúc cho họ, cũng để trao ban Thánh Thần và ơn sủng Người cho các ông.

* **hãy nhận lấy Thánh Thần** (Ga 20, 22): tiếng Hêbrơ dịch là: Ruah; Hi Lạp dịch là: Pneuma; la tinh thì dịch là: spiritus: có nghĩa gió, hơi thở - khi dùng từ gió và hơi thở để chỉ về Chúa Thánh Thần, điều đó muốn nói: Chúa Thánh Thần là Đấng có năng lực kỳ diệu như gió, như hơi thở, Đấng trao ban sự sống. Dù Ngài thật thần thiêng, nhưng lại hoạt động mãnh liệt trong nội tâm mọi người cùng với chính Thiên Chúa.

b/. Chúa Thánh Thần là ai? Tại sao người giáo dân ít biết về Chúa Thánh Thần?

*** *Chúa Thánh Thần là ánh sáng, là ơn khôn ngoan:***
Chúa Thánh Thần được Kinh thánh gọi là Lời của Thiên Chúa, thì đây, nhờ sự khôn ngoan, nhờ ánh sáng của Thánh Thần, các môn đệ mới hiểu rõ được những lời giảng dạy của Chúa Giêsu.

*** *Chúa Thánh Thần là sức mạnh, là ơn can đảm:*** các môn đệ của Chúa Kitô sau ngày lễ Ngũ tuần đã trở nên can đảm phi thường. Chính Thánh Thần thúc đẩy họ mở bung cửa phòng Tiệc ly, trước đó đóng kín bung vì sợ người Do thái. Cũng chính Thánh Thần thúc đẩy họ chỗi dậy và lên đường đem Tin Mừng sự sống đến cho mọi loài. Gương anh hùng của các Thánh Tử đạo Việt Nam, gương can đảm của các nhà truyền giáo, đã là những tấm gương sáng chói cho chúng ta về ơn sủng và tác động của Thánh Thần.

*** *Chúa Thánh Thần là Đấng hòa giải của con người:***
Con người vốn mỏng dòn yếu đuối, nhờ Chúa Thánh Thần, họ biết được đường ngay nẻo chính, biết tự chọn cho mình lối đi, biết sống đúng ơn gọi mà Thiên Chúa mời đến. Nhờ ơn sủng của Thánh Thần, họ can đảm lãnh nhận sứ mạng hòa giải con người với Thiên Chúa theo như lời mời gọi của Đức Kitô: "Anh em hãy đi dạy dỗ muôn. Anh em tha tội ai, thì tội người ấy được tha." Bản chất của Thánh Thần chính là hòa giải và hiệp thông, nên khi được Chúa Con sai đến với Hội thánh, Thánh Thần sẽ hoạt động mạnh mẽ trong Hội thánh, trong mọi tâm hồn tín hữu. Chính Thánh Thần đã ban cho các tông đồ và các người kế vị, sức mạnh, khôn ngoan, can đảm, để các ông tiếp tục công việc của Đức Kitô, là lên đường đem Tin mừng hòa giải và hiệp thông cho mọi người trên khắp thế giới...

c/. Gợi ý sống và chia sẻ: Qua 20 thế kỷ, Hội Thánh vẫn còn tồn tại, dù bao nhiêu sóng gió, bao nhiêu cuộc bắt bớ muốn tiêu diệt Hội thánh khỏi mặt đất này. Đó chính là bằng chứng Hội thánh Chúa Kitô luôn có sự hiện diện của Chúa Thánh Thần; ta có tin không? Khi ta tin vào Chúa Thánh Thần, ta có muốn năng chạy tới, cầu nguyện với Người cho ta và cho Hội thánh không?

56. Chú giải của Noel Quesson

Chiều ngày thứ nhất trong tuần...

Trong Tin Mừng theo thánh Gioan, Thánh Thần được trao cho các tông đồ, ngay chiều Phục sinh, trong bước đầu của cuộc sống lại, và Giáo hội được khai sinh nhờ khí thể của Đức Giêsu. Trong trình thuật trên, so sánh với bản văn của Luca trong Công vụ Tông đồ, Đức Giêsu xem ra giữ ưu thế hơn Thánh Thần. Thánh Gioan giúp chúng ta quen nhận ra trong Tin Mừng của ông, một nội dung thần học phong phú, nhờ các biểu tượng Kinh Thánh.

"Ngày thứ nhất trong tuần". Một thế giới mới khởi sự một cuộc tạo dựng mới. Đó là một Sáng Thế mới. Thiên Chúa lại cầm "con người" trong bàn tay, và nhào nặn nó lại trong một thứ "đất sét" hoàn toàn mới.

Và từ hôm đó, các Kitô hữu không ngừng tụ họp lại từ "ngày thứ nhất trong tuần" này đến ngày thứ nhất trong tuần khác.... từ Chúa nhật này đến Chúa nhật khác. Giáo hội phát sinh từ cuộc tập họp nhịp nhàng như thế, trong suốt dòng thời gian, ngày nay vẫn còn tiếp diễn. Cần phải tổ chức những Chúa nhật, để giúp mọi Kitô hữu dần dần... sống nhịp theo những lần "hiện đến" của Đức Giêsu. Chúng ta không thích "nghĩa vụ dự lễ Chúa nhật" một cách nhạt nhẽo, với vẻ bề ngoài quá vụ luật. Vì đó là một nhu cầu sống! "Cần phải thờ hít mà"? Do đó, không phải một năm chỉ dự lễ một lần.

Nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái.

Sợ hãi! Thế giới của chúng ta luôn được xây dựng trên sợ hãi. Ngăn ngừa nguyên tử, là vì nó "gây khiếp sợ".

Trước khi đi sâu hơn vào câu chuyện, tôi cần phải nhìn thẳng thắn vào đời sống riêng tư của mình, xem những nỗi sợ hãi của tôi là gì? Nơi "xây ra biến cố Phục sinh", là nơi mà các môn đệ đóng cửa, tự đề phòng, là nơi họ đang sợ sệt.

“Nơi” mà Thần Khí Thiên Chúa có thể xuất hiện trong tâm hồn tôi, đó là điểm gây thương tích nội tâm, là nơi dễ bị tổn thương, rủi ro, đau khổ.

Đôi với tôi tình huống nào làm tôi dễ “đóng cửa then cài”?

Trường hợp, tội lỗi, bản khoản nào thường đóng kín tôi? Thánh Phao lô đã ý thức về thực tại này, như một kiểu chết chóc: “Sự chết hoạt động nơi chúng tôi... Nhưng, chúng tôi không chán nản, bởi vì, dù con người bên ngoài của chúng tôi có tiêu tan đi, thì con người bên trong của chúng tôi ngày càng đổi mới... Thật vậy, một chút gian truân tạm thời: trong hiện tại sẽ mang lại cho chúng tôi cả một khối vinh quang vô tận, tuyệt vời” (2 Cr 4, 12. 16. 17).

Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông

Không phải ngẫu nhiên mà Gioan liên kết biến cố Phục sinh của Đức Giêsu với việc trao ban Thần Khí. Trong Kinh Tin Kính, chúng ta quả quyết rằng, Thánh Thần là “Thiên Chúa, là Đấng ban sự sống”. Việc trao ban sự sống này, trước hết chính Đức Giêsu đã đón nhận: khi lôi kéo Đức Giêsu ra khỏi quyền lực của tử thần, Thần Khí của Thiên Chúa đã đạt thành tích của bậc thầy!

Trong con người thụ tạo của ta, vì không phải là thần linh, nên mang tính hữu hạn, thì “tinh thần” và “thân xác” liên kết với nhau trong mọi tình huống. Nhưng dù mạnh đến đâu, tinh thần trong ta cũng nhận ra một suy sụp cuối cùng, không cho phép nó cầm giữ lại thân xác của mình: “con người” cũng có nghĩa là phải chết! Nhưng trước vũ trụ thụ tạo hay chết đó, Đức Kitô không những được trang bị những năng lực hữu hạn của tinh thần con người, nhưng Người còn nhận được những năng lực vô biên dành riêng cho Thiên Chúa. Đức Kitô mang trong mình một Thần Khí hoàn toàn khác với tinh thần của con người, nên không sử dụng Thánh Thần, là Đức Chúa và là Đấng ban sự sống? Đức Giêsu phá bỏ mọi thứ rào

cản sự kiện Ngài đột nhiên xuất hiện giữa các môn đệ đang bị nhốt kín, chứng tỏ rằng Người không để cho bất cứ một chướng ngại vật nào có khả năng cầm giữ được Người đến "đứng giữa các người thuộc về mình. Sáng nay, Người đã nhận một luồng sinh khí đặc biệt mới mẻ, biến Người trở thành một "thân thể thiêng liêng", một thân thể được sống sự sống của Thánh Thần tác động (1 Cr 15, 44). Trước khi trực tiếp trao ban Thần Khí cho các bạn hữu của mình, Đức Giêsu

Phục sinh đã được Thiên Chúa Cha Người, ra tay uy quyền nâng lên cao và trao cho Người Thánh Thần đã hứa" (Cv 2,33). Chính Thánh Phêrô đã công bố mạc khải kỳ diệu trên, vào ngày Lễ Hiện Xuống.

Vâng, sự Phục sinh là một công trình, của Thánh Thần.

Người cho các ông xem tay và cạnh sườn

Bạn muốn tìm nơi xuất hiện biến cố Phục sinh: Bạn sẽ thấy khó phát hiện ra sự hiện diện của Thần Khí?

Do đó, hôm nay, bạn hãy cố khám phá ra những vết sẹo những thương tích đang ở đâu trong trái tim, trong đời sống bạn, cũng như trong thế giới hay trong Giáo hội.

Chúc anh em được bình an! Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa.

Từ sợ hãi đến vui mừng, nhờ lời chúc bình an.

Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em.

Họ đang bị "nhốt kín", giờ lại được "sai đi".

Việc sai đi thi hành sứ vụ, không hẳn được nhìn theo quan điểm một tổ chức nào đó: không phải là một thứ "xí nghiệp" quảng cáo được trang bị đầy đủ đồ hàng. Và Đức Giêsu không thực dụng giúp Giáo hội bước vào con đường "thừa sai" Theo Người, chỉ có một điều quan trọng: đó là nguồn gốc phát sinh công cuộc thừa sai: "mối dây thân mật liên kết Đức Giêsu với Chúa Cha". Thực vậy, chỉ có một sứ vụ: sứ vụ

của Chúa Cha, cũng là sứ vụ của Đức Giêsu, và trở thành sứ vụ của Giáo hội.

Nói xong, Người thổi hơi vào các ông

Ở đây Gioan sử dụng một thứ ngôn ngữ Kinh Thánh, đặc biệt ám chỉ tới hai bản văn sáng giá sau đây:

Cuộc tạo dựng đầu tiên: "Thiên Chúa thổi vào mũi con người một sinh khí" (St 2,7).

Cuộc sáng tạo cuối cùng: "Hãy thổi vào các bộ xương chết khô này, để chúng được sống" (Ed 37,9).

Có một cuộc sáng tạo trong, quá khứ đó là sự phát sinh sức sống đầu tiên lúc khởi sự thời gian. Cũng sẽ có một cuộc sáng tạo trong tương lai, đó là sự sống lại sau cùng, vào ngày tận thế. Nhưng luôn có một cuộc sáng tạo hiện hành: đó là "Hơi thở" của Thiên Chúa đang hoạt động. Tôi tin Thánh Thần là Thiên Chúa, và là Đấng ban sự sống!

Đó là hơi thở mang sức sống! Tự nhiên bạn lại không thấy mình có khả năng để diễn tả sự hiện diện của Thiên Chúa và hoạt động của Người trong thế giới, nhờ vào sự kiện thông thường nhất nhưng cũng cốt thiết nhất: đó là hít thở hay sao? Mọi sinh vật, từ vi sinh vật cho đến những ác thú lớn lao, đều hít thở cùng một thứ ô-xy, được cống hiến cho tất cả chung quanh hành tinh chúng ta. Thế nên, chính tôi cũng hô hấp hơi thở của mọi sinh vật. Đó là hình ảnh cảm kích về Thiên Chúa duy nhất, Đấng làm cho tất cả chúng ta sống động! Khi đàm đạo với ông Nicôđêmo, Đức Giêsu đã dùng chính hình ảnh đơn sơ về gió trên đây: "Gió muốn thổi đâu thì thổi. Gió làm cho sống động" (Ga 3,6-8).

Anh em hãy nhận lấy

Tôi cầu nguyện theo lời mời gọi trên. Tâm trạng của người thời nay không thích "nhận": người ta từ chối việc lệ thuộc kẻ khác. Đó là thứ tội nguy hiểm nhất: tự phụ mình "như thần thánh". Nhưng điều đó đâu có thuộc quyền năng của con

người. Dù muốn hay không, con người vẫn là một sinh vật phải lệ thuộc, hoàn toàn phải phụ thuộc: Con người cần đón nhận sự sống để sống. Tôi nhận lãnh sự sống từ cha mẹ. Tôi nhận lấy sự sống của mặt trời, giúp tôi có lương thực. Tôi tùy thuộc vào từng ngàn sự việc, từng ngàn con người, và rất nhiều điều kiện.

"Hãy nhận lấy mà ăn. Đây là Mình Thầy". Cần phải "nhận lãnh" "Thân Thể". Nên cũng cần phải "nhận lãnh" Thần Khí đó!

Lạy Chúa, xin giúp chúng con biết tiếp nhận, biết đồng ý nhận lấy ân huệ mà Chúa trao ban.

Thánh Thần

Nhân loại cần đón nhận cộng đồng Thần Khí hiện hữu giữa Chúa Cha và Chúa Con. Dù nhiều, nhưng chỉ là một! Như thế, chúng ta cũng khám phá ra rằng, trong sứ vụ của Giáo hội, không chỉ có Chúa Cha và Chúa Con mà Người sai gửi đến, nhưng là mầu nhiệm Ba Ngôi Thiên Chúa.

Giáo hội, như Công đồng Vatican II nói, là sự mở rộng tới mọi người, cộng đồng yêu thương luôn liên kết Ba Ngôi Thiên Chúa.

Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha, anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ.

Vai trò và sứ vụ của Giáo Hội là loan báo ơn tha thứ và hồng phúc cứu độ! Diễn tiến của trang Tin Mừng theo thánh Gioan trên đây thật sống động:

Một cộng đồng những con người đã trải qua kinh nghiệm với Chúa Phục sinh.

- Việc sai gửi đi thi hành sứ vụ của cộng đồng này phát sinh từ kinh nghiệm ai đó.

- Việc thông ban Thánh Thần làm cho cộng đồng có khả năng thi hành sứ vụ.

Sứ vụ đó chính là thông truyền ơn cứu độ, sự tha thứ, sự Thánh thiện.

Như thế, vai trò của Giáo hội là giải phóng! Là công hiến tình yêu vô biên của Thiên Chúa. Kiểu nói đôi chiều, có tính tiêu cực trên đây, hiển nhiên không có nghĩa là: Giáo hội có thể hành xử một thứ quyền phán quyết độc đoán. Đừng bao giờ nên hỏi: "Liệu Thiên Chúa có tha thứ cho tôi không? Thập giá của Đức Giêsu đã trả lời cho câu hỏi này. Nhưng quan trọng, vẫn là câu hỏi: Liệu tôi có "lãnh nhận" ơn tha thứ đó không?

57. Lễ Hiện Xuống - (Bài Giảng dành cho Thiếu Nhi)

(Bài giảng của Lm. Giuse Nguyễn Thành Long)

Các em Thiếu Nhi thân mến!

- Thường khi mừng Sinh Nhật hay Bồn Mạng của mình, các em thường được tặng những món quà gì?

- Có khi nào các em nhận được món quà là một con người không?

Chúa Giêsu tặng ban cho con người nhiều quà tặng, nhưng trong đó, có một quà tặng lớn lao không phải ân huệ hay sự vật mà là chính Chúa Thánh thần. Nếu Chúa Giêsu là quà tặng của Chúa Cha cho con người, thì Chúa Thánh Thần là quà tặng của Chúa Giêsu Phục sinh cho nhân loại.

- Thực sự thì Chúa Thánh Thần đã được Chúa Giêsu Phục Sinh trao ban khi nào? Khi Chúa Giêsu phục sinh hiện ra với các môn đệ vào ngày thứ nhất trong tuần, tức là ngày Chúa Nhật Phục sinh.

- Hình ảnh mà thánh Gioan sử dụng đó là hình ảnh gì?

Thờ hơi trên các môn đệ. Hơi thở gợi nhắc cho ta câu chuyện gì trong Cựu Ước? Câu chuyện tạo dựng con người: sau khi nắn hình hài Adam, Thiên Chúa đã thổi hơi vào lỗ mũi và Adam thành con người sống động. Như vậy, hơi thở tượng trưng cho sự gì? Sự sống. Muốn sống thì phải thở. Còn thở thì còn sống. Hết thở thì chết. Vì thế, việc Chúa Giêsu thổi hơi trên các môn đệ muốn nói lên rằng Ngài muốn trao ban Thánh Thần để làm nên một cuộc tạo dựng mới, với sự sống thần linh, sự sống của Chúa Thánh Thần.

Hiệu quả của sự sống thần linh đó là gì? Đó là ơn tha tội và ơn được tái sinh làm con cái Thiên Chúa.

- Thế còn một hình ảnh nữa mà thánh sử Luca nói đến trong sách Công Vụ Tông đồ là hình ảnh nào? Gió và lửa.

- Lửa gợi nhắc câu chuyện gì trong Cựu Ước? Câu chuyện Chúa thần hiện ở trên núi Xinaï, ở đó Thiên Chúa thiết lập

giao ước với dân Israel làm cho họ thành dân riêng của Ngài. Nay cũng qua hình ảnh gió và lửa, Thiên Chúa cũng muốn thành lập một dân mới là Hội Thánh Người.

- Lửa mà sách Công Vụ Tông đồ mô tả có hình dáng như cái gì vậy? Hình dáng như những cái lưỡi.

- Đâu xuống ở đâu? Đâu xuống trên đầu các Tông đồ. Đâu xuống trên đầu mà tóc có bị cháy sém không?

- Tại sao lửa lại có hình dáng như những cái lưỡi? Lưỡi tượng trưng cho điều gì? Muốn nói được thì phải có cái gì? Cái lưỡi. Không có lưỡi người ta sẽ không nói được, hay lưỡi bị ngắn, lập tức người ta sẽ bị ngọng. Vậy hình lưỡi lửa tượng trưng cho ơn ngôn ngữ. Quả vậy ngay sau khi nhận ơn Chúa Thánh Thần, các môn đệ bắt đầu nói các thứ tiếng lạ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức, cả tiếng Lào, tiếng Campuchia nữa không chừng. Điều này khiến cho nhiều người ngỡ ngàng không hiểu các Tông đồ học ngoại ngữ từ lúc nào.

Hiệu quả đó là các môn đệ đã trở thành chứng nhân ra đi loan báo Tin Mừng cho mọi người, nhằm thiết lập một dân mới, dân bao trùm hết mọi nước. Đó là Hội Thánh Chúa.

Vậy sứ điệp của ngày lễ hôm nay mời gọi chúng ta điều gì? Mời gọi ta hai điều:

1. Ý thức sự hiện diện của Chúa Thánh Thần và các ân huệ của Ngài trong tâm hồn mình.

- Các em có thường nhớ đến Chúa Thánh Thần không? Có người cả đời không hề nhớ đến sự hiện diện của Chúa Thánh Thần. Thật đáng trách!

- Các em có năng cầu nguyện với Chúa Thánh Thần để xin Ngài thánh hoá và đổi mới không? Chúa Thánh Thần là ngôi vị Thiên Chúa rất ít được nhớ đến, có khi rất dễ bị lãng quên.

2. Sống theo sự hướng dẫn và tác động của Chúa Thánh Thần, hầu trở nên chứng tá cho Tin Mừng.

Sống chứng tá cho Tin Mừng là sống bác ái yêu thương; sống bao dung tha thứ; sống quảng đại hi sinh....

Có câu chuyện kể rằng: hai người Ailen là hàng xóm với nhau, nhưng cãi nhau suốt. Một người bị bệnh nặng. Bà vợ đón linh mục và nói: “Thưa cha, anh Pat và Mike cãi nhau luôn. Giờ anh gần chết. Cha có cách nào giúp họ làm hòa với nhau không?”

Sau nhiều lần thuyết phục, Pat đồng ý cho gọi Mike đến làm hòa. Và sau ít phút chờ đợi bên giường, Mike nói:

- “Thôi mình huề nghe Pat. Chuyện gì đã qua cho qua đi nhé”.

Pat miễn cưỡng đồng ý. Mike ra về. Nhưng khi Mike ra đến cửa, Pat nhòm dậy, giơ nắm đấm nói:

- “Tao chỉ huề, nếu như tao chết thôi à nghe!”

Mừng Lễ Chúa Thánh Thần, Giáo Hội nhắc nhở chúng ta vai trò quan trọng của Chúa Thánh Thần trong đời sống đạo của mình. Vậy chúng ta hãy xin Chúa Thánh Thần đến biến đổi trái tim chúng ta để luôn biết yêu thương, và hãy cùng cộng tác với Chúa Thánh Thần để đổi mới cuộc sống của mình, nhờ đó cuộc đời chúng ta trở thành chứng nhân cho tình yêu Thiên Chúa. Amen.